

TẠP CHÍ

PHÒNG CHÁY & CHỮA CHÁY

Số 56 (tháng 3/2014)

ISSN 1859 - 4719



BỘ CÔNG AN

LỄ PHÁT ĐỘNG

HƯỞNG ỨNG TUẦN LỄ QUỐC GIA

AN TOÀN VỆ SINH LAO ĐỘNG - PHÒNG CHỐNG CHÁY NỔ LẦN THỨ 16

Hà Nội, ngày 18 tháng 3 năm 2014



TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY - BỘ CÔNG AN



ISSN 1859 - 4719

TẠP CHÍ

PHÒNG CHÁY & CHỮA CHÁY

Số 56 tháng 3/2014

TẠP CHÍ
PHÒNG CHÁY & CHỮA CHÁY
Số 56 (tháng 3/2014)

LỄ PHÁT ĐỘNG

HƯỚNG ỨNG TUẦN LỄ QUỐC GIA

AN TOÀN VỆ SINH LAO ĐỘNG - PHÒNG CHỐNG CHÁY NỔ LẦN THỨ 15

Hà Nội, ngày 18 tháng 3 năm 2014

TỔNG BIÊN TẬP

Thiếu tướng, PGS, TS. ĐỖ NGỌC CẤN

PHÓ TỔNG BIÊN TẬP

Đại tá, PGS, TS. NGÔ VĂN XIÊM
Thượng tá, ThS. NGUYỄN THÀNH LONG

THƯ KÝ TÒA SOẠN

ThS. PHẠM THỊ THOAN

TÒA SOẠN

243 Khuất Duy Tiến - Thanh Xuân - Hà Nội

ĐT/ Fax: (04) 3553 7759

Email: tapchipccc@gmail.com

Website: daihocppcc.edu.vn

THIẾT KẾ

THÀNH PHƯƠNG NHUNG

In tại Công ty in Sao Việt

Địa chỉ: Số 9/40 Ngụy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội

Giấy phép xuất bản số 512/GP-BTTTT

Bộ Thông tin và Truyền thông cấp
ngày 01/4/2008

Ảnh bìa:

Lễ Phát động hướng ứng Tuần lễ Quốc gia An toàn
vệ sinh lao động phòng chống cháy, nổ lần thứ 16

TRONG SỐ NÀY

THỜI SỰ - CHÍNH TRỊ

4. ĐẶNG VĂN HIẾU: Công tác đảm bảo an toàn vệ sinh lao động phòng chống cháy, nổ là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục trong lực lượng CAND.

7. HOÀNG NGỌC HẢI: Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam - Hiến pháp của thời kỳ đổi mới, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế.

9. THẢO NGUYỄN: Tổng cục VII - Bộ Công an - Tập huấn nghiệp vụ PCCC&CNCH năm 2014.

10. NGUYỄN MANH HẢI: Trường Đại học PCCC - Kết quả nổi bật sau 3 năm thực hiện Cuộc vận động "Công an nhân dân chấp hành nghiêm điều lệnh; xây dựng nếp sống văn hóa vì nhân dân phục vụ".

12. HOÀNG VIỆT: Phòng vấn Phó Cục trưởng Cục Kiểm lâm - Tiến sỹ Đoàn Hoài Nam.

KỶ NIỆM 83 NĂM NGÀY THÀNH LẬP ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH (26/3/1931 - 26/3/2014) VÀ QUỐC TẾ PHỤ NỮ (8/3)

14. VŨ QUỐC GIÁP: Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Trường Đại học PCCC - Nhìn lại một năm hoạt động.

16. THÁI THUY: Niềm đam mê chữa cháy của chàng lính trẻ.

HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TẤM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH

18. NGUYỄN THANH HẢI: Nét mới tại Hội giảng giáo viên năm học 2013 - 2014.

20. HOÀI HƯƠNG: Lực lượng cứu nạn, cứu hộ TP Đà Nẵng - Những chiến công thầm lặng.

22. LÊ VĂN BẮC - KIỀU BÌNH CHÍNH: Bước phát triển của bộ môn Quân sự - Võ thuật - Thể dục thể thao ở Trường Đại học PCCC.

PHONG TRÀO TOÀN DÂN TÍCH CỰC THAM GIA CÔNG TÁC PCCC

24. BÙI HUY KHÁNH: Đẩy mạnh các biện pháp PCCC rừng trên địa bàn Tỉnh Lạng Sơn.

26. HOÀNG TUẤN: Giữ bình yên cho Rừng Hồng Lĩnh.

NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ

NHÀ NƯỚC TRONG CÔNG TÁC PCCC

28. PHAN THANH SƠN: Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Thái Nguyên - Triển khai thực hiện công tác nghiệp vụ cơ bản và chế độ công tác hồ sơ, thống kê nghiệp vụ của lực lượng Cảnh sát PCCC.

30. VIỆT HƯƠNG: Đồng Nai - Tăng cường công tác quản lý và PCCC rừng.

VẤN ĐỀ HÒM NAY

32. LÊ TRANG - LÊ HOA: Bông bay bơm khí Hydro - Hiểm họa lơ lửng.

34. THÁI THUY: "Xóm trọ tạm" những ẩn họa khô lường.

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

36. ĐINH THÚY LAN - PHẠM THANH TÙNG: Xây dựng kho dữ liệu về phòng cháy chữa cháy.

38. NGUYỄN XUÂN HUNG - PHAN ANH: Công tác thoát nạn khi xảy ra cháy tại các tòa nhà siêu cao tầng.

40. TRẦN VĂN HÂN - NGUYỄN MINH TÂN: Tầm quan trọng của thanh chống đỡ trong cứu nạn, cứu hộ sập đổ nhà và công trình.

42. ĐINH THỊ ÁNH TUYẾT: Vai trò của người thầy trong quá trình phát triển các phương pháp dạy tiếng.

GIỚI THIỆU CÔNG NGHỆ - THIẾT BỊ PCCC

44. THÙY DƯƠNG: Tàu hỏa chữa cháy ở Nga. THẢO NGUYỄN: 10 xe chữa cháy đặc biệt nhất thế giới.

BẠN CÒ BIẾT

48. THÁI THUY: Những hình phạt về tội "Gây hỏa hoạn" các thời kỳ ở Trung Quốc.

49. PHƯƠNG NHUNG: Đại hỏa hoạn Matxcova năm 1547.

VĂN HÓA - NGHỆ THUẬT

50. TRANG THANH: Tháng Ba, về đất Tổ.

51. NGUYỄN ĐÌNH HẬU: Hồi ức về người thủ trưởng.

52. TRANG HUỖN: "Sự mất ngủ của Lửa" - Nỗi trăn trở của hồn thơ Nguyễn Quang Thiều.

TIN HOẠT ĐỘNG

CÔNG TÁC ĐẢM BẢO AN TOÀN VỆ SINH LÀ NHIỆM VỤ THƯỜNG XUYỀN, LIÊN



Ngày 18/3/2014, tại Trường Đại học PCCC (243 Khuất Duy Tiến, Thanh Xuân, Hà Nội), Bộ Công an đã tổ chức Lễ Phát động Tuần lễ Quốc gia An toàn vệ sinh lao động - Phòng chống cháy, nổ. Đồng chí Thượng tướng Đặng Văn Hiếu - Ủy viên Ban Chấp hành TW Đảng Cộng sản Việt Nam, Thứ trưởng Thường trực Bộ Công an đã tới dự và phát biểu chỉ đạo. Tạp chí PC&CC trân trọng giới thiệu toàn văn bài phát biểu của đồng chí Thứ trưởng.

Thưa các vị đại biểu, khách quý!

Thưa toàn thể các đồng chí!

Thay mặt Đảng ủy Công an Trung ương và Bộ Công an, tôi nhiệt liệt chào mừng các đồng chí, đại biểu đại diện Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, các Bộ, Ban, Ngành Trung ương cùng toàn thể các đồng chí có mặt tại Lễ Phát động "Tuần lễ Quốc gia An

toàn vệ sinh lao động - Phòng chống cháy, nổ" năm 2014 do Chính phủ phát động vừa qua tại Thừa Thiên - Huế với chủ đề: "Suy nghĩ và hành động vì mục tiêu không tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, cháy, nổ tại nơi làm việc".

Thưa toàn thể các đồng chí!

Đảm bảo vệ sinh an toàn lao động, phòng chống cháy, nổ đã trở thành mối quan tâm của tất cả các ngành, các lĩnh vực và mọi quốc gia trên thế giới. Ở nước ta, từ năm 1999 đến nay, Tuần lễ Quốc gia An toàn vệ sinh lao động - Phòng chống cháy, nổ đã được Chính phủ tổ chức thường niên nhằm tuyên truyền, giáo dục, nâng cao ý thức phòng ngừa và nghiêm chỉnh chấp hành các quy định về đảm bảo an toàn vệ sinh lao động và phòng chống cháy, nổ trong toàn xã hội.

Với vai trò là lực lượng nòng cốt trong công tác đảm bảo an ninh, trật tự thời gian qua, Bộ Công an đã thực hiện tốt nhiệm vụ thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương về

an toàn vệ sinh lao động và phòng chống cháy, nổ, đồng thời triển khai có hiệu quả các nội dung công tác này trong toàn lực lượng.

Hàng năm, Bộ Công an đã chủ động đề xuất Ban Chỉ đạo Trung ương đề ra nhiều nội dung và giải pháp tổ chức có hiệu quả các hoạt động đảm bảo an toàn vệ sinh lao động và phòng chống cháy, nổ. Đồng thời, tham mưu, đề xuất với Đảng, Nhà nước nhiều chủ trương, chính sách quan trọng về phòng chống cháy, nổ như: Quy hoạch tổng thể hệ thống cơ sở của lực lượng Cảnh sát PCCC và cứu nạn, cứu hộ đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030, sửa đổi Luật PCCC, tham gia xây dựng Luật Lao động, Chương trình Quốc gia về bảo hộ lao động; tham mưu, đề xuất, hỗ trợ các Bộ, Ngành, địa phương kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các quy định của pháp luật, tổ chức tuyên truyền, mít tinh, hội thảo về công tác phòng cháy, an toàn vệ sinh lao động, chủ trì tổ

**Đầu đề do Ban Biên tập đặt.*

LAO ĐỘNG PHÒNG CHỐNG CHÁY, NỔ TỤC TRONG LỰC LƯỢNG CAND*

Thượng tướng ĐẶNG VĂN HIẾU

*Ủy viên Ban Chấp hành TW Đảng Cộng sản Việt Nam,
Thứ trưởng Thường trực Bộ Công an*



chức thực tập các phương án chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn tại các địa phương, địa bàn trọng điểm... Lực lượng Cảnh sát PCCC đã kịp thời huy động lực lượng, phương tiện cứu hàng ngàn đám cháy, ứng cứu và hướng dẫn thoát hiểm an toàn cho hàng ngàn người dân, cứu được khối lượng lớn tài sản trị giá hàng ngàn tỉ đồng trong các vụ cháy, nổ.

Trong nội bộ lực lượng Công an, việc tổ chức các hoạt động về sinh lao động và phòng chống cháy, nổ đã được đặc biệt quan tâm. Bộ Công an đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền, chỉ đạo, hướng dẫn Công an các đơn vị, địa phương thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, các nội dung chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Quốc gia về an toàn về sinh lao động, phòng chống cháy, nổ xuống tận cơ sở và đã đạt được những kết quả tích cực. Ý thức trách nhiệm của đội ngũ lãnh đạo và cán bộ, chiến sỹ, công nhân viên Công an về công tác này đã có sự chuyển biến rõ rệt;

hầu hết các đơn vị, địa phương đã tổ chức phát động thi đua, ký cam kết và tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác an toàn về sinh lao động và phòng chống cháy, nổ; môi trường sinh hoạt, làm việc của cán bộ, chiến sỹ từng bước được cải thiện; điều kiện an toàn về sinh lao động và phòng chống cháy, nổ ngày càng được đảm bảo tốt hơn, không có tai nạn lao động, cháy, nổ nghiêm trọng xảy ra trong các đơn vị, cơ sở thuộc lực lượng Công an nhân dân. Năm 2013, trong lực lượng Công an đã có 07 tập thể, 11 cá nhân được Bộ Lao động Thương binh và xã hội tặng Cờ Thi đua, Bằng khen và nhiều tập thể, cá nhân được lãnh đạo Bộ, lãnh đạo Công an các cấp khen thưởng về thành tích xuất sắc trong công tác về sinh an toàn lao động, phòng chống cháy, nổ.

Thay mặt Đảng ủy Công an Trung ương và lãnh đạo Bộ Công an, tôi nhiệt liệt biểu dương những kết quả, thành tích mà lãnh đạo Công an các đơn vị, địa phương cùng toàn thể cán bộ, chiến sỹ lực lượng Công

an nhân dân đã đạt được trên các lĩnh vực công tác an toàn về sinh lao động và phòng chống cháy, nổ trong thời gian vừa qua.

Thưa các đồng chí!

Mặc dù đã có những chuyển biến rất tích cực, nhưng công tác về sinh an toàn thực phẩm, phòng chống cháy, nổ vẫn còn nhiều khó khăn, tồn tại lớn như: Ý thức và trách nhiệm của các cấp, các ngành, các đoàn thể xã hội và nhân dân đối với công tác này còn hạn chế; hệ thống văn bản pháp luật quy định về tiêu chuẩn, quy chuẩn phòng cháy, chữa cháy, an toàn về sinh lao động còn thiếu, có những văn bản còn bất cập, thiếu thống nhất; vấn đề phân công, phân cấp trong thực hiện các nhiệm vụ, nhất là trong công tác cứu hộ, cứu nạn khi xảy ra các sự cố còn chưa rõ ràng; tổ chức bộ máy và lực lượng chuyên trách làm công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ đã được kiện toàn một bước nhưng chưa tương xứng với yêu cầu, nhiệm vụ... Trong khi đó, tốc độ phát triển kinh tế, xã hội của

nước ta đang đặt ra những yêu cầu, thách thức lớn đối với công tác an toàn vệ sinh lao động và phòng chống cháy, nổ.

Với tính chất là lực lượng vũ trang chiến đấu, lực lượng CAND có quân số được bố trí ở hầu hết các cấp hành chính, trên mọi miền của Tổ quốc, phải thường xuyên đối mặt hàng ngày, hàng giờ với tội phạm và các tai nạn, tệ nạn của xã hội; chúng ta cũng phải quản lý khối lượng lớn cơ sở vật chất, kho tàng, phương tiện kỹ thuật, trang thiết bị, vũ khí, và có nhiều nhà máy, xí nghiệp. Do đó, nguy cơ cháy, nổ, tai nạn

quyết bài trừ tư tưởng chủ quan hoặc coi đây chỉ đơn thuần là hoạt động phong trào. Tôi yêu cầu thủ trưởng Công an các đơn vị, địa phương phải chịu trách nhiệm trước cấp trên, trước Bộ về việc đảm bảo an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy, nổ tại cơ quan đơn vị, địa phương mình.

Sau buổi lễ này, mỗi đơn vị, địa phương cần có kế hoạch để triển khai cụ thể nội dung, chủ đề “*Suy nghĩ và hành động vì mục tiêu không tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, cháy, nổ tại nơi làm việc*” do Chính phủ phát động; đồng thời rà soát,

sát Quản lý hành chính về trật tự an toàn xã hội phải làm tốt chức năng quản lý Nhà nước trên lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn; Phối hợp chặt chẽ với Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật và các đơn vị chức năng kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện công tác an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy, nổ của các đơn vị, địa phương trong toàn lực lượng.

Ba là: Công an các đơn vị, địa phương phải đặc biệt coi trọng công tác tuyên truyền, giáo dục, phổ biến pháp luật và kiến thức thực tiễn để nâng cao ý thức trách

nhiệm, năng lực, trình độ cho cán bộ, chiến sỹ về bảo hộ lao động, an toàn vệ sinh lao động và phòng chống cháy, nổ. Kết hợp chặt chẽ giữa tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông đại chúng với quần triệt, phổ biến tại các cuộc sinh hoạt chính trị và triển khai các nội quy, quy trình công tác; đưa nội dung đảm bảo vệ sinh an toàn lao động và phòng chống cháy, nổ trở thành một nội dung kỷ luật bắt buộc trong công tác, sinh hoạt.

Nhân dịp này, thay mặt Đảng ủy Công an Trung ương và lãnh đạo Bộ Công an, xin trân trọng cảm ơn Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Bộ Lao động Thương binh và xã hội và các Bộ, Ngành, địa phương đã luôn nhiệt tình phối hợp, giúp đỡ lực lượng Công an nhân dân trong công tác đảm bảo an ninh, trật tự nội chung và công tác đảm bảo an toàn vệ sinh lao động, phòng cháy, chữa cháy nói riêng. Mong rằng, trong thời gian tới sẽ tiếp tục nhận được sự phối hợp chặt chẽ của các đồng chí.

Xin chúc Tuần lễ Quốc gia An toàn vệ sinh lao động - Phòng chống cháy, nổ năm 2014 trong Công an đạt nhiều kết quả tốt và phong trào này trở thành nhiệm vụ thường xuyên, nề nếp ở tất cả các đơn vị, các cấp Công an. Xin chúc các vị đại biểu tiếp tục đồng hành với lực lượng Công an trong công tác này.

Xin trân trọng cảm ơn các đồng chí!■



Thượng tướng Đặng Văn Hiếu trao Bằng khen cho các tập thể và cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong công tác đảm bảo an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ năm 2013.

lao động, bệnh nghề nghiệp luôn tiềm ẩn, có thể xảy ra ở mọi nơi, mọi lúc, đòi hỏi phải tích cực phòng ngừa, chủ động kiểm soát, kịp thời khắc phục mọi sự cố.

Để tích cực góp phần cùng cả nước thực hiện có hiệu quả công tác đảm bảo an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy, nổ, hôm nay, lãnh đạo Bộ phát động và yêu cầu các Công an các đơn vị, địa phương hưởng ứng tích cực Tuần lễ Quốc gia về vệ sinh an toàn lao động và phòng, chống cháy, nổ, tôi hoàn toàn nhất trí với nội dung công tác an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy, nổ năm 2014 của Bộ vừa được trình bày và lưu ý các đơn vị, địa phương một số việc trọng tâm sau:

Một là: Cấp ủy, lãnh đạo Công an các cấp cần nhận thức đúng đắn, đầy đủ về yêu cầu, nhiệm vụ về công tác an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy, nổ; xác định đây là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục, mang tính kỷ luật – bắt buộc; kiên

bổ sung, ban hành và tổ chức thực hiện tốt các quy định, nội quy, quy trình công tác về an toàn vệ sinh lao động và phòng chống cháy, nổ; xây dựng phương án xử lý các tình huống cháy, nổ phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị. Duy trì và phát huy có hiệu quả việc ký và thực hiện các cam kết giao ước thi đua trong các đơn vị; kịp thời phát hiện những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc để biểu dương, khen thưởng, đồng thời phải xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm nhằm xây dựng môi trường làm việc xanh, sạch, đẹp, an toàn, văn minh.

Hai là: Phối hợp chặt chẽ với Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, các Ban, Ngành của Trung ương và các địa phương, tích cực tham mưu cho Chính phủ, chính quyền và Ban Chỉ đạo các cấp về nội dung, giải pháp tổ chức thực hiện hiệu quả công tác an toàn vệ sinh lao động và phòng chống cháy, nổ trên phạm vi toàn quốc. Tổng cục Cảnh

HIẾN PHÁP NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM – HIẾN PHÁP CỦA THỜI KỲ ĐỔI MỚI, ĐÁP ỨNG YÊU CẦU HỘI NHẬP QUỐC TẾ

TS. HOÀNG NGỌC HẢI

Bộ môn 3, Trường Đại học PCCC

Ngày 28 tháng 11 năm 2013, tại kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XIII đã thông qua Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thay thế cho Hiến pháp 1992 (sửa đổi, bổ sung năm 2001). Đây là sự kiện chính trị, pháp lý đặc biệt quan trọng, đánh dấu một bước tiến mới trong lịch sử lập hiến nước ta. Là Hiến pháp của thời kỳ đổi mới toàn diện, đồng bộ, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế trong tình hình hiện nay.

Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013 (sau đây gọi là Hiến pháp), với tuyệt đại đa số đại biểu Quốc hội biểu quyết tán thành (486/488, chiếm 97,59%), là cơ sở chính trị, pháp lý vững chắc cho công cuộc đổi mới toàn diện đất nước. Đây là bản Hiến pháp vừa kế thừa được các giá trị to lớn của các bản Hiến pháp năm 1946, năm 1959, năm 1980 và năm 1992, vừa thể chế hóa các quan điểm, đường lối của Đảng đã được khẳng định trong Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Hiến pháp là văn kiện đặc biệt quan trọng, phản ánh ý chí của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta, tạo tiền đề vững chắc cho công cuộc xây dựng, bảo vệ, phát triển và hội nhập quốc tế của đất nước trong thời kỳ mới.

Với bố cục 11 chương, 120 điều (giảm 1 chương và 17 điều so với Hiến pháp năm 1992), Hiến pháp không chỉ có bố cục gọn, kỹ thuật lập hiến chặt chẽ, hiện đại mà còn có nhiều điểm mới về nội dung, bảo đảm các quy định của Hiến pháp “đúng tầm” là đạo luật cơ

bản, thể hiện sâu sắc và toàn diện sự đổi mới cả về kinh tế và chính trị, thể hiện rõ nét hơn, đầy đủ hơn bản chất dân chủ, tiến bộ của Nhà nước và chế độ ta trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, về xây dựng Nhà nước pháp quyền Việt Nam xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân, do Đảng lãnh đạo, quy định rõ ràng và đầy đủ về chế độ kinh tế, văn hóa, xã hội, giáo dục, khoa học, công nghệ và môi trường, bảo vệ Tổ quốc, về quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân, về tổ chức bộ máy, về hiệu lực và quy trình sửa đổi Hiến pháp. Như vậy, những điểm mới về nội dung và hình thức nêu trên đã thể hiện rõ những bước tiến quan trọng trong công tác lập hiến của nước ta để các quy định của Hiến pháp bảo đảm tính ổn định lâu dài trong quá trình phát triển, hội nhập của đất nước.

Ngay từ Lời nói đầu, Hiến pháp đã thể hiện rõ mục tiêu dân chủ và khẳng định chủ quyền của nhân dân Việt Nam trong xây dựng, thi hành và bảo vệ Hiến pháp, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Lời nói đầu của Hiến pháp được xây dựng trên cơ sở chất lọc, lựa chọn ý tứ, từ ngữ để nêu bật một cách ngắn gọn, súc tích tinh thần, nội dung của Hiến pháp, phản ánh lịch sử hào hùng của dân tộc, những mốc lịch sử quan trọng, thành quả cách mạng to lớn mà nhân dân ta đã đạt được trong quá trình xây dựng, phát triển và bảo vệ Tổ quốc.

Trên cơ sở sửa đổi tên Chương I và gộp Chương XI của Hiến pháp năm 1992, về cơ bản Hiến pháp tiếp tục

kế thừa, khẳng định bản chất và mô hình tổng thể của thể chế chính trị đã được xác định trong Cương lĩnh và Hiến pháp năm 1992. Lần đầu tiên trong lịch sử lập hiến của nước ta, nguyên tắc “kiểm soát quyền lực” được ghi nhận trong Hiến pháp, từ đó các cơ quan lập pháp, hành pháp và tư pháp thực thi có hiệu lực, hiệu quả chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo Hiến pháp và pháp luật, tránh việc lợi dụng, lạm dụng quyền lực. Cùng với đó, lần đầu tiên đã ghi nhận “nhân dân thực hiện quyền lực Nhà nước bằng dân chủ trực tiếp” và trở thành nguyên tắc trong Hiến pháp. Theo đó, nhân dân thực hiện quyền lực Nhà nước bằng dân chủ trực tiếp, dân chủ đại diện thông qua Quốc hội, Hội đồng nhân dân và các cơ quan khác của Nhà nước. Bên cạnh đó, Hiến pháp tiếp tục khẳng định vai trò lãnh đạo Nhà nước và xã hội của Đảng Cộng sản Việt Nam là tất yếu khách quan và đã bổ sung vào Điều 4 về trách nhiệm của Đảng là phải gắn bó với nhân dân, phục vụ nhân dân, chịu sự giám sát của nhân dân, chịu trách nhiệm trước nhân dân về những quyết định của mình. Sự bổ sung này thể hiện bản chất tiên phong, cách mạng, quy định rõ trách nhiệm chính trị, pháp lý của Đảng đối với nhân dân.

Những quy định về quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân tại Chương II, một lần nữa tiếp tục khẳng định giá trị, vai trò quan trọng của quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân, thể hiện nhất quán đường lối của Đảng và Nhà nước ta trong việc công nhận, tôn trọng, bảo

đảm, bảo vệ quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân. Hiến pháp ghi nhận quyền con người về chính trị, dân sự, kinh tế, văn hóa, xã hội phù hợp với các công ước quốc tế về quyền con người mà Việt Nam là thành viên. Hiến pháp đã bổ sung một số quyền mới thể hiện rõ hơn trách nhiệm của Nhà nước trong việc bảo đảm thực hiện quyền con người, quyền công dân, đó là quyền sống, quyền hiến mô, bộ phận cơ thể, hiến xác, quyền bất khả xâm phạm về đời sống riêng tư, quyền được bảo đảm an sinh xã hội... Điều đó thể hiện sự nhận thức ngày càng sâu sắc hơn về quyền con người và khẳng định cam kết mạnh mẽ của nước ta trong việc thực hiện quyền con người.

Trên cơ sở gộp Chương II và Chương III của Hiến pháp năm 1992, Chương III của Hiến pháp đã thể hiện sự gắn kết chặt chẽ, hài hòa giữa phát triển kinh tế với phát triển văn hóa, xã hội, giáo dục, khoa học, công nghệ và bảo vệ môi trường. Quy định nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ, phát huy nội lực, hội nhập, hợp tác quốc tế, gắn kết chặt chẽ với phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, bảo vệ môi trường, thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, Hiến pháp vừa thể hiện bản chất, vừa thể hiện được động lực và mục tiêu phát triển lâu dài, bền vững nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, kinh tế Nhà nước giữ vai trò chủ đạo, các thành phần kinh tế đều là bộ phận cấu thành quan trọng của nền kinh tế quốc dân. Bên cạnh đó, Hiến pháp đã bổ sung một điều quan trọng về chính sách tài chính công nhằm khẳng định vai trò của tài chính công, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức sử dụng tài chính công và tạo cơ sở hiến định cho việc thiết lập kỷ luật tài chính.

Hiến pháp xác định bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa là nhiệm vụ quan trọng của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân và cả hệ thống chính trị, là sự nghiệp của toàn dân, là nghĩa vụ thiêng liêng và là quyền cao quý của công dân, phải được thể hiện trên tất cả các mặt chính trị, kinh tế, văn hóa, quốc phòng, an ninh và đối ngoại. Hiến pháp đã khẳng định và làm sâu sắc hơn vai trò nòng cốt của lực lượng Vũ trang nhân dân trong sự nghiệp bảo

vệ Tổ quốc, sự gắn kết chặt chẽ giữa nhiệm vụ đối ngoại với quốc phòng, an ninh trong việc xây dựng, bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ, thực hiện nghĩa vụ quốc tế và góp phần bảo vệ hòa bình ở khu vực và trên thế giới. Do đó, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa cần phát huy sức mạnh tổng hợp của đất nước, xây dựng lực lượng Vũ trang nhân dân hùng mạnh để tăng cường khả năng bảo vệ Tổ quốc.

Tiếp tục kế thừa bản chất và mô hình tổng thể của bộ máy Nhà nước trong Hiến pháp năm 1992, thể chế hóa quan điểm của Đảng về xây dựng Nhà nước pháp quyền, Hiến pháp định danh và làm rõ hơn nguyên tắc phân công, phối hợp, kiểm soát giữa các cơ quan Nhà nước trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp; xác định rõ hơn chức năng, thẩm quyền của cơ quan thực hiện quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp và điều chỉnh lại một số nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan này; bổ sung một số thiết chế độc lập, đó là Hội đồng bầu cử và Kiểm toán Nhà nước. Theo đó, Quốc hội được khẳng định là cơ quan đại biểu cao nhất của nhân dân, cơ quan quyền lực Nhà nước cao nhất của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, thực hiện quyền lập hiến, lập pháp, quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước và giám sát tối cao đối với hoạt động của Nhà nước. Chủ tịch nước là người đứng đầu Nhà nước, thay mặt nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về đối nội và đối ngoại, thống lĩnh các lực lượng vũ trang, Chủ tịch Hội đồng Quốc phòng và An ninh. Chính phủ được Hiến pháp xác định không chỉ là cơ quan chấp hành của Quốc hội, cơ quan hành chính Nhà nước cao nhất mà còn là cơ quan thực hành quyền hành pháp. Trên cơ sở tiếp tục kế thừa quy định của Hiến pháp năm 1992 về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và các nguyên tắc hoạt động của Tòa án nhân dân, Hiến pháp đã bổ sung quy định Tòa án nhân dân thực hiện quyền tư pháp, không xác định cấp Tòa án cụ thể trong Hiến pháp mà để luật định, làm cơ sở hiến định cho việc tiếp tục đổi mới hoạt động tư pháp, phù hợp với yêu cầu của Nhà nước pháp quyền. Viện Kiểm sát là cơ quan thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp. Bên

cạnh đó, Hiến pháp đã quy định một cách khái quát và nguyên tắc về mô hình hành chính địa phương làm cơ sở hiến định để Luật Tổ chức chính quyền địa phương say này cụ thể hóa. Cùng với các quy định đó, lần đầu tiên Hiến pháp đã bổ sung hai thiết chế hiến định quan trọng là Hội đồng bầu cử quốc gia và Kiểm toán Nhà nước, để làm rõ hơn quyền làm chủ của nhân dân, cơ chế phân công, phối hợp, kiểm soát quyền lực, hoàn thiện bộ máy Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Theo đó, Hội đồng Bầu cử quốc gia là cơ quan do Quốc hội thành lập, có nhiệm vụ tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội, chỉ đạo và hướng dẫn công tác bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp. Kiểm toán Nhà nước là cơ quan do Quốc hội thành lập, hoạt động độc lập và chỉ tuân theo pháp luật, có chức năng kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công.

So với Hiến pháp năm 1992, Hiến pháp đã có quy định cụ thể về hiệu lực và quy trình thủ tục làm và sửa Hiến pháp. Theo đó, Hiến pháp là luật cơ bản, có hiệu lực pháp lý cao nhất, mọi văn bản pháp luật khác phải phù hợp với Hiến pháp. Quốc hội thành lập Ủy ban dự thảo Hiến pháp và Hiến pháp được thông qua khi có ít nhất hai phần ba tổng số đại biểu Quốc hội biểu quyết tán thành. Ngoài ra, Quốc hội quyết định việc trưng cầu dân ý về Hiến pháp. Đây là điểm mới rất quan trọng thể hiện chủ quyền của nhân dân.

Hiến pháp là văn kiện đặc biệt quan trọng, là đạo luật gốc, đạo luật cơ bản của Nhà nước. Tim hiểu, quán triệt và thực hiện nghiêm túc Hiến pháp là quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức và của mọi công dân. Trên cơ sở đó làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến Hiến pháp nhằm bảo đảm Hiến pháp được tuân thủ và chấp hành nghiêm chỉnh trong tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Mỗi cán bộ, chiến sỹ trong lực lượng Công an nhân dân nói chung và lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH nói riêng làm tốt hơn nữa công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng tinh thần và nội dung Hiến pháp, nâng cao ý thức tôn trọng và chấp hành Hiến pháp, lấy Hiến pháp làm cơ sở pháp lý vững chắc, nền tảng trong mọi hoạt động chuyên môn của mình. ■

TỔNG CỤC VII - BỘ CÔNG AN:

TẬP HUẤN NGHIỆP VỤ PCCC&CNCH NĂM 2014

Sáng 11/3/2014, tại Hải Phòng, Tổng cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự an toàn xã hội (Tổng cục VII - Bộ Công an) tổ chức tập huấn, triển khai nghiệp vụ PCCC cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH toàn quốc, năm 2014. Trung tướng Tô Thương - Tổng cục trưởng Tổng cục VII tới dự và khai mạc hội nghị.



Hội nghị đã nghe báo cáo của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH về tình hình cháy nổ và công tác cứu nạn, cứu hộ trong thời gian qua. Năm 2013, cả nước đã xảy ra 2.624 vụ cháy lớn nhỏ, làm chết 60 người, bị thương 199 người, thiệt hại về tài sản ước tính lên tới hơn 1.600 tỷ đồng và hơn 900ha rừng. Cũng trong năm 2013, cả nước xảy ra 35 vụ nổ làm chết 48 người, bị thương 105 người. Lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã thực hiện được 525 vụ CNCH, trong đó có 327 vụ CNCH trong đám cháy, 29 vụ CNCH dưới nước, 6 vụ CNCH giao thông và 163 vụ CNCH các tai nạn khác. Tổ chức cứu được 418 người và hướng dẫn thoát nạn được hàng ngàn người, tìm được 79 xác nạn nhân bàn giao cho các lực lượng chức năng

xử lý. So với những năm trước, số vụ cháy xảy ra ngày càng nhiều hơn nhưng thiệt hại về người và tài sản đã được hạn chế tối thiểu.

Cũng tại hội nghị, hơn 150 đại biểu đến từ các Sở Cảnh sát PCCC, Phòng Cảnh sát PCCC thuộc 63 tỉnh, thành phố trên toàn quốc được tập huấn các nội dung, gồm: Phổ biến tình hình cháy nổ, cứu nạn cứu hộ trong năm 2013, công tác trọng tâm của lực lượng PCCC năm 2014; quán triệt một số điểm mới trong Luật PCCC (sửa đổi, bổ sung), kế hoạch tổ chức, kiểm tra nghiệp vụ cho cán bộ kiểm tra PCCC và lấy ý kiến về nội dung quy chế kiểm tra nghiệp vụ cán bộ kiểm tra; hướng dẫn các địa phương tiếp tục đẩy mạnh công tác phòng ngừa, đấu tranh ngăn chặn cháy lớn theo Kế hoạch 91 của

Bộ Công an...

Năm 2014, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH sẽ tập trung vào một số nội dung như: tập trung hoàn chỉnh hệ thống văn bản về pháp luật PCCC; tổ chức rà soát, lập danh sách các cơ sở không đảm bảo yêu cầu an toàn PCCC và điều kiện thoát nạn; tăng cường xử lý các hành vi vi phạm quy định về PCCC; chủ động phối hợp chặt chẽ với các đơn vị có liên quan để điều tra làm rõ nguyên nhân các vụ cháy; tập trung chấn chỉnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả của cán bộ, chiến sỹ Cảnh sát PCCC&CNCH.../.

THẢO NGUYỄN

TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC:

KẾT QUẢ NỔI BẬT SAU 3 NĂM

“CÔNG AN NHÂN DÂN CHẤP HÀNH NGHIÊM ĐIỀU LỆNH;

Thực hiện Kế hoạch số 30/KH-BCA-X11, ngày 01/3/2011 của Bộ Công an về việc tổ chức thực hiện Cuộc vận động “CAND chấp hành nghiêm điều lệnh; xây dựng nếp sống văn hóa vì nhân dân phục vụ”, trong 3 năm qua, Trường Đại học PCCC đã nghiêm túc triển khai, thực hiện và đạt được những kết quả nổi bật.

Ngay sau khi nhận được Kế hoạch số 30/KH-BCA-X11 ngày 01/3/2011 của Bộ Công an về việc tổ chức thực hiện Cuộc vận động “CAND chấp hành nghiêm điều lệnh; xây dựng nếp sống văn hóa vì nhân dân phục vụ”, ngày 09/3/2011, Trường Đại học PCCC đã thành lập Ban Chỉ đạo Cuộc vận động, tổ chức họp phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên; ban hành Kế hoạch số 136/KH-T34-P4 và Chương trình hành động số 01 để triển khai thực hiện những nội dung cụ thể của Cuộc vận động đến các đơn vị và toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên, học viên. Đồng thời tổ chức phát động toàn thể khối cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học viên thực hiện Cuộc vận động gắn với quán triệt, triển khai Chỉ thị số 03 ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo

đức Hồ Chí Minh”; Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI.

Bên cạnh đó, để Cuộc vận động có hiệu quả và đi vào chiều sâu, Trường Đại học PCCC đã tổ chức phổ biến quán triệt và triển khai kịp thời các văn bản hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Cuộc vận động Bộ Công an như: Hướng dẫn số 3340/HD-BCA-X15, ngày 04/5/2011 về tổ chức sinh hoạt chính trị thực hiện Cuộc vận động; Hướng dẫn số 3460/HD-BCĐ-X15, ngày 15/10/2011 về tổ chức hội thảo, tọa đàm chuyên đề “Văn hóa giao tiếp ứng xử của cán bộ, chiến sỹ trong CAND”; Kế hoạch số 99/KH-BCĐ-X11, ngày 03/6/2011 về việc kiểm tra thực hiện Cuộc vận động; Công văn số 1437, ngày 24/5/2011 về việc chấn chỉnh uống rượu bia và tư thế, lễ tiết tác phong của cán bộ, chiến sỹ CAND; Thực hiện nghiêm túc Kế hoạch số 393/TB-BCĐ-X11, ngày 10/01/2012, Công văn số 7374/BCĐ-X11, ngày 15/08/2012, Công văn số 365/X15-P6, ngày 18/03/2013 về tiếp tục thực hiện Cuộc vận động “CAND chấp hành nghiêm điều lệnh; Xây dựng nếp sống văn hóa vì nhân dân phục vụ”. Trường Đại học PCCC đã ban hành nhiều văn bản để triển khai thực hiện nghiêm túc Cuộc vận động như: Quyết định số 469/QĐ-T34-P4, ngày 5/9/2012 về thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Điều lệnh CAND Trường Đại học PCCC; Quyết định số 470/



Thiếu tướng, PGS, TS. Đỗ Ngọc Cẩn - Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC trao Giấy khen cho những cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong cuộc vận động.

Ảnh: Thái Thụy

THỰC HIỆN CUỘC VẬN ĐỘNG XÂY DỰNG NẾP SỐNG VĂN HÓA VÌ NHÂN DÂN PHỤC VỤ”

Đại tá, TS. NGUYỄN MẠNH HÀ
Phó Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC

QĐ-T34-P4, ngày 05/09/2012 về thành lập Đội Kiểm tra Điều lệnh CAND Trường Đại học PCCC; Kế hoạch số 01/KH-T34-ĐL, ngày 05/09/2012 về kiểm tra Điều lệnh CAND Trường Đại học PCCC và Kế hoạch số 637/KH-T34-P4 về Tổng kết 5 năm thực hiện Chỉ thị 05 của Bộ Công an và Sơ kết 2 năm thực hiện Cuộc vận động “CAND chấp hành nghiêm điều lệnh; xây dựng nếp sống văn hóa vì nhân dân phục vụ” và phương hướng thực hiện đến tháng 3/2014.

Công tác triển khai thực hiện Cuộc vận động trong toàn trường được thực hiện nghiêm túc, tập trung vào việc thi đua hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của nhà trường trong từng năm học. Điển hình như năm học 2013 - 2014 với 04 nhiệm vụ công tác trọng tâm mang tính đột phá, yêu cầu 100% cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học viên phải thực hiện nghiêm túc giữ giấc làm việc, kỷ luật lao động; thực hiện đi bảo vệ, về bảo công; giữ đúng tư thế, tác phong đi lại, làm việc, sinh hoạt, hội họp và mặc trang phục CAND theo quy định. Thực hiện nghiêm chỉnh nếp sống văn hóa, ứng xử, gặp nhau phải chào, xưng hô theo đúng điều lệnh; thực hiện nghiêm quy định không hút thuốc; chấp hành nghiêm túc quy chế, quy trình giảng dạy, học tập, công tác theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Để chấm dứt tình hình cán bộ, giáo viên uống rượu bia vào các bữa ăn trưa, nhà trường đã chỉ đạo cải tạo mở rộng khu vực bếp ăn cán bộ, tiếp tục tăng cường cải thiện chất lượng bữa ăn theo hình thức tự chọn. Đến nay đã có trên 70% cán bộ, giáo viên ăn trưa tại nhà ăn của trường, hạn chế tình trạng uống rượu bia vào buổi trưa và uống rượu bia say.

Đảng ủy, Ban Giám hiệu nhà trường đã chỉ đạo Phòng Xây dựng lực lượng đẩy mạnh và làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục về Cuộc vận động bằng nhiều hình thức đa dạng phong phú, đã xây dựng 85 pa-nô, khẩu hiệu, 34 lượt bảng ảnh tuyên truyền Cuộc vận động tại các khu vực trong trường. Nhân “Tháng chấp hành Điều lệnh CAND” nhà trường đã tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao như: Hội thi Điều lệnh - Quân sự Võ thuật trong khối học viên; Hội thi Văn nghệ trong khối học viên và khối Cán bộ, Giáo viên; thi đấu Bóng chuyền trong khối Cán bộ, Giáo viên; tổ chức giải Quần vợt mở rộng với các đơn vị PCCC địa phương, tổ chức Hội thi Sinh viên thanh lịch, tài năng, chiếu phim tư liệu và định hướng nghề nghiệp hàng tuần...Chỉ đạo các đơn vị trong trường tổ chức trao đổi, tọa đàm tại về nội dung văn hóa giao tiếp, ứng xử của cán bộ, chiến sỹ; Chỉ đạo Ban Chấp hành Đoàn trường tổ chức cho đoàn viên ký cam kết “Thực hiện mùa thi nghiêm túc, chất lượng” và “Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục”, “Nói không với hút thuốc lá”; tham gia Hội thi tuyên truyền Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI và Cuộc vận động “CAND chấp hành nghiêm Điều lệnh CAND; xây dựng nếp sống văn hóa vì nhân dân phục vụ”

do Tổng cục III tổ chức, kết quả đạt giải khuyến khích. Nhân dịp kỷ niệm ngày thành lập Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh (26/3), Tháng Thanh niên và Tuần lễ Quốc gia An toàn vệ sinh lao động - phòng chống cháy, nổ hàng năm, Đội Kiểm tra Điều lệnh kết hợp với Tổ Thanh tra giáo dục, Ban Chấp hành Đoàn và Công Đoàn trường phát động “Cán bộ, chiến sỹ chấp hành nghiêm Điều lệnh CAND, kỷ luật, kỷ cương, thi đua công tác, rèn luyện tốt, học tập tốt”. Qua đó ý thức tự giác chấp hành nghiêm Điều lệnh và rèn luyện học tập của đoàn viên, thanh niên đã chuyển biến rõ rệt, kết quả công tác, học tập, rèn luyện được nâng lên; vệ sinh môi trường tại các khu vực do đoàn viên, thanh niên đảm nhận đảm bảo sạch sẽ. Tình hình vi phạm kỷ luật của học viên học kỳ I năm học 2013 - 2014 giảm rõ rệt.

Nhà trường đã củng cố kiện toàn Ban Chỉ đạo Điều lệnh - Thể dục thể thao, quân sự võ thuật CAND gồm 7 đồng chí do đồng chí Phó Hiệu trưởng làm Trưởng ban; kiện toàn Đội Kiểm tra Điều lệnh CAND gồm 13 đồng chí do đồng chí Phó trưởng Phòng XDLL làm Đội trưởng; thường xuyên nghiên cứu, triển khai các văn bản, tài liệu liên quan đến Cuộc vận động gửi đến các đơn vị để tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện. Trong 3 năm 2011 - 2013 và Học kỳ I năm học 2013 - 2014, nhà trường đã xây dựng kế hoạch và tổ chức 6 đợt tập huấn Điều lệnh CAND cho đội ngũ lãnh đạo và cán bộ, giáo viên, học viên theo quy định (với 645 đồng chí) và 03 đợt kiểm tra Chiến sỹ Công an khỏe. Tổng số cán bộ, chiến sỹ tham gia tập huấn, kiểm tra đều chiếm tỷ lệ cao, trên 97% quân số, sau mỗi lần tập huấn đều tổ chức kiểm tra đánh giá kết quả. Hàng tháng, Đội Kiểm tra Điều lệnh chủ động xây dựng kế hoạch, phối hợp chặt chẽ với Tổ Thanh tra giáo dục, Tổ Cơ sở của nhà trường tăng cường kiểm tra việc chấp hành Điều lệnh CAND đối với toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học viên; chấn chỉnh công tác trực ban, trực bảo vệ, phát thẻ ra vào cơ quan cho khách đến liên hệ công tác, sắp xếp lại chỗ đỗ xe ô tô, xe máy đảm bảo gọn gàng, thuận tiện.

Trong năm học 2012 - 2013 và Học kỳ I năm học 2013 - 2014, nhà trường đã tiến hành kiểm tra việc thực hiện Điều lệnh CAND được 126 lượt. Qua kiểm tra đã kịp thời chấn chỉnh, nhắc nhở cán bộ giáo viên, công nhân viên và học viên vi phạm về chấp hành điều lệnh, lễ tiết tác phong, trật tự nội vụ, vệ sinh, chấp hành kỷ luật lao động và việc thực hiện các quy định của nhà trường. Số lượt vi phạm chủ yếu tập trung vào đối tượng là học viên hệ ngoài ngành Công an như: đi học muộn giờ, không đeo thẻ, không đội mũ, để râu, tóc dài sai quy định... Kết quả kiểm tra đều được thông báo trên giao ban nhà trường hàng tuần và thông báo tới cả nhân vi phạm. Lấy kết quả thực hiện Cuộc vận động và chấp hành Điều lệnh CAND là một trong những tiêu chí xét danh hiệu thi đua của tập thể và cá nhân các đơn vị.

(Xem tiếp trang 55)



ĐỒNG CHÍ TS. ĐOÀN HOÀI NAM
PHÓ CỤC TRƯỞNG CỤC KIỂM LÂM

“CÔNG TÁC PCCC RỪNG CÒN

HOÀNG VIỆT
(thực hiện)

Từ đầu năm 2014, trên địa bàn cả nước đã xảy ra nhiều vụ cháy rừng gây thiệt hại lớn.

Nguy cơ cháy rừng ở nhiều địa phương ở mức báo động nguy hiểm và cực kỳ nguy hiểm. Trước tình hình đó, Tạp chí PC&CC đã có cuộc trò chuyện với TS. Đoàn Hoài Nam – Phó Cục trưởng Cục Kiểm lâm về tình hình cháy rừng năm 2014, những khó khăn và thách thức.

PV: Xin đồng chí cho biết đôi nét về tình hình cháy rừng từ đầu năm 2014 đến nay? Đồng chí đánh giá như thế nào về tình hình cháy rừng năm nay?

TS. Đoàn Hoài Nam: Trong hai tháng đầu năm 2014, theo báo cáo của các địa phương trên địa bàn cả nước đã xảy ra 41 vụ cháy rừng, làm thiệt hại gần 100ha rừng các loại. Do sự chỉ đạo quyết liệt của các cấp, ngành và chính quyền địa phương, sự chủ động của các cơ quan chức năng, nên các vụ cháy đều được phát hiện sớm và chữa cháy kịp thời, vì vậy đã giảm đáng kể thiệt hại do cháy rừng gây ra.

Nhìn chung, số vụ cháy và diện tích thiệt hại năm 2014 thấp hơn so với cùng kỳ các năm trước (bằng 80% về số vụ và gần 60% diện tích thiệt hại). Tuy nhiên, năm 2014, trước diễn biến bất thường của thời tiết, các tỉnh miền núi phía Bắc xảy ra rét đậm, rét hại làm thảm thực bì khô, nỏ, dẫn đến gia tăng nguồn vật liệu cháy; các tỉnh Tây Nguyên và Tây Nam Bộ tình trạng nắng nóng, khô hạn kéo dài, nhiệt độ không khí trung bình cao hơn nhiều năm gần đây, tiềm ẩn nguy cơ cháy rừng và cháy lớn là rất cao. Trong nhiều ngày qua, trên địa bàn cả nước có rất nhiều địa phương (có thời điểm thường xuyên duy trì từ 19 tỉnh đến 25 tỉnh) xuất hiện nguy cơ xảy ra cháy rừng ở cấp cực kỳ nguy hiểm (cấp V), nhiều tỉnh duy trì cấp V nhiều ngày như: Bình Phước, Bình Thuận, Đắk Lắk, Đồng Nai, Đắk Nông, Gia Lai, Khánh Hòa, Kon Tum, Lâm Đồng, Ninh Thuận, Tây Ninh và Sơn La, Hòa Bình. Ngoài ra, các tỉnh thành khác đang ở nguy cơ cháy rừng cấp 4, gồm: An Giang, Bà Rịa, Cao Bằng, Cà Mau, Đồng Tháp, Kiên Giang, Thanh Hóa, Nghệ An, Ninh Bình, Phú Thọ, Quảng Ninh, Thái Nguyên, Tuyên Quang, Vĩnh Phúc, Yên Bái, Bắc Kạn, Bắc Giang, Điện Biên, Hà Nam, TP. Hà Nội, Lai Châu, Lạng Sơn... và một số địa phương đã để xảy ra cháy rừng, điển hình như: vụ cháy rừng tại huyện Mù Cang Chải tỉnh Yên Bái ngày 04/02/2014 làm thiệt hại hơn 10ha rừng, vụ cháy ở Vườn Quốc gia Hoàng Liên tỉnh Lào Cai ngày 02/02/2014 diện tích cháy lớn (chủ yếu là cháy trắng cỏ cây bụi hàng chục hecta), nhưng làm thiệt hại 1,3ha rừng đặc dụng và vụ cháy rừng phòng hộ Đồng Xuân, tỉnh Phú Yên ngày 24/02/2014 đã thiêu rụi 32,5ha rừng.

PV: Những nguyên nhân chủ yếu gây cháy rừng tại nước ta thời gian qua là gì, thưa đồng chí?

TS. Đoàn Hoài Nam: Theo thống kê của Cục Kiểm lâm, trong vòng 10 năm trở lại đây (2004 – 2013), có đến 64 % số vụ cháy rừng do đốt nương làm rẫy ở các khu vực gần rừng và ven rừng; 22 % số vụ cháy rừng do các hoạt động đốt than, đốt đồng cỏ để chăn thả gia súc, xử lý thực bì để trồng rừng, đốt thực bì để thu nhặt kim loại, hun khói để lấy mật ong, gây cháy rừng. Ngoài ra, các vụ cháy rừng còn do các nguyên nhân khác như: trẻ em chăn trâu đốt lửa sưởi ấm, đốt hương khi tảo mộ, các hoạt động du lịch sinh thái vô ý gây cháy, bắn đạn thật trong rừng, đạn, thuốc súng còn sót lại trong chiến tranh ở các khu rừng khi gặp điều kiện thuận lợi có thể gây cháy, nổ...

PV: Trước tình hình trên, Cục Kiểm lâm và các địa phương đã thực hiện những biện pháp gì để đối phó với thực trạng cháy rừng, thưa đồng chí?

TS. Đoàn Hoài Nam: Từ những nhận định về tiềm ẩn nguy cơ cháy rừng và cháy lớn có thể xảy ra là rất cao, bước vào đầu mùa khô, Cục Kiểm lâm đã tham mưu cho Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NN&PTNT) ban hành các văn bản chỉ đạo, đôn đốc và hướng dẫn địa phương tăng cường công tác bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng (PCCCR) như: Văn bản số 3791/BN-TCN ngày 22/10/2013 gửi UBND các tỉnh về việc tăng cường công tác bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng mùa khô 2013 - 2014; Công điện khẩn số 01/CĐ-BNN-TCN ngày 03/01/2014 của Bộ trưởng Bộ NN&PTNT về việc phòng cháy, chữa cháy rừng. Đồng thời, Cục Kiểm lâm, Văn phòng Ban Chỉ đạo Nhà nước về kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng tham mưu thành lập các đoàn kiểm tra, tổ chức kiểm tra các địa phương, các khu vực trọng điểm có nguy cơ cháy rừng để chỉ đạo, đôn đốc và hướng dẫn thực hiện công tác bảo vệ rừng và PCCCR; phối hợp với chính quyền địa phương tổ chức diễn tập chữa cháy rừng; thực hiện nghiêm túc việc thường trực chữa cháy rừng, tăng cường công tác thông tin cảnh báo nguy cơ cháy rừng và phát hiện sớm cháy rừng trên phương tiện thông tin đại chúng, để các địa phương chủ động tổ chức lực lượng, phương tiện PCCCR sẵn sàng tham gia ứng cứu khi có cháy rừng xảy ra.

Tại các địa phương, đã tích cực triển khai thực hiện các biện pháp PCCCR, trong đó phải kể đến một số địa phương như: Lào Cai tăng cường tuyên truyền PCCCR, thực hiện biện pháp đóng cửa rừng vào những ngày cao điểm; Cà Mau tập trung, tăng cường kiểm tra, nhắc nhở các chủ rừng, phát hiện và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm về PCCCR trong nhân dân sinh sống trên lâm phần rừng tràm; Khánh Hòa lực lượng kiểm lâm xuống từng xã vận động người dân tham gia phòng cháy, chữa cháy rừng; Kiên Giang

N NHIỀU KHÓ KHĂN VÀ THÁCH THỨC”

chủ động phòng cháy, chữa cháy rừng trên Đảo Phú Quốc, bố trí lực lượng phòng chống cháy rừng ở tất cả các tiểu khu, phân khu thuộc lâm phần của Vườn Quốc gia Phú Quốc....

PV: Xin đồng chí cho biết những khó khăn trong công tác bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng tại các địa phương?

TS. Đoàn Hoài Nam: Qua thực tiễn thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy rừng ở các địa phương trong thời gian qua cho thấy, còn nhiều khó khăn trong công tác phòng cháy chữa cháy rừng là:

Mặc dù các địa phương đã tổ chức xây dựng lực lượng PCCCR, nhưng chưa có lực lượng chữa cháy rừng chuyên ngành, chủ lực có đủ khả năng để ứng phó với các vụ cháy rừng quy mô lớn. Đồng thời, lực lượng chữa cháy rừng ở cơ sở (chủ rừng, tổ bảo vệ, chữa cháy rừng xã) không được tập huấn, huấn luyện kỹ năng, nghiệp vụ và trạng bị thiết bị chữa cháy rừng. Bên cạnh đó, lực lượng kiểm lâm còn mỏng, trung bình mỗi kiểm lâm phụ trách 2 đến 3 xã bảo vệ khoảng 1.300ha rừng, nên chưa làm tốt công tác tham mưu cho chính quyền cấp xã và hướng dẫn người dân trong công tác PCCCR.

Ở một số địa phương, nhận thức của chính quyền cấp cơ sở về công tác bảo vệ rừng và PCCCR chưa được đầy đủ, coi việc bảo vệ rừng là trách nhiệm của kiểm lâm, dẫn đến hiệu quả, hiệu lực quản lý Nhà nước về rừng và đất lâm nghiệp chưa cao. Sự phối hợp của các cơ quan chức năng với chính quyền địa phương và chủ rừng trong công tác bảo vệ rừng, PCCCR cũng chưa được chặt chẽ và thường xuyên.

Việc đầu tư trang thiết bị cho công tác bảo vệ rừng và PCCCR còn hạn chế. Kinh phí chi cho công tác phòng chống cháy rừng ở các địa phương cũng chưa được bố trí đầy đủ.

Ngoài ra, tập quán canh tác nương rẫy lạc hậu của một bộ phận đồng bào sinh sống ở các tỉnh miền núi phía Bắc, khu vực Tây Nguyên tuy là nguyên nhân chính gây ra cháy rừng, nhưng cho đến nay, vấn đề này vẫn chưa được khắc phục, giải quyết triệt để. Công tác PCCCR còn nhiều khó khăn và thách thức.

PV: Đồng chí có thể cho biết về những phương hướng, giải pháp để thực hiện tốt công tác bảo vệ và PCCC rừng của Cục Kiểm lâm trong thời gian tới?

TS. Đoàn Hoài Nam: Trước thực trạng và nguy cơ cháy rừng như đã nêu trên, để tăng cường sự chủ động của Bộ, Ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, Thành phố trực thuộc Trung ương trong công tác PCCCR,

nhằm giảm thiểu đến mức thấp nhất thiệt hại do cháy rừng gây ra, Cục Kiểm lâm đã tham mưu cho Bộ NN&PTNT trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị tăng cường các biện pháp cấp bách trong công tác PCCCR, nội dung chỉ thị nêu rõ:

Xác định rõ trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp và các Bộ, Ngành trong công tác PCCCR; tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về PCCCR; xây dựng phong trào quần chúng tham gia PCCCR ở các cộng đồng dân cư thôn, bản nơi có rừng; tiếp tục tổ chức lực lượng Kiểm lâm gắn với chính quyền, với dân, với rừng; tăng cường công tác phối hợp giữa các lực lượng liên ngành (Kiểm lâm, Công an, Quân đội) trong công tác bảo vệ rừng và PCCCR, đảm bảo kịp thời xử lý các tình huống cháy rừng xảy ra; tổ chức quản lý có hiệu quả các hoạt động canh tác nương rẫy, đặc biệt là khu vực trong rừng và gần rừng; Thường xuyên theo dõi thông tin cảnh báo cháy rừng trên hệ thống thông tin cảnh báo cháy sớm của Cục Kiểm lâm để kiểm tra, phát hiện sớm điểm cháy rừng. Báo cáo ngay khi phát sinh cháy rừng về Văn phòng Ban Chỉ đạo Nhà nước về Kế hoạch Bảo vệ và phát triển rừng - Cục Kiểm lâm theo số điện thoại: 098 666 8 333 để phối hợp chỉ đạo và huy động lực lượng chữa cháy rừng trong trường hợp cần thiết.

PV: Xin cảm ơn TS. Đoàn Hoài Nam về cuộc trò chuyện này. Xin chúc lực lượng Kiểm lâm một năm hoàn thành tốt nhiệm vụ bảo vệ và PCCCR, đạt được nhiều thành tích mới trong các mặt công tác.■



Cục Kiểm lâm diễn tập chữa cháy rừng ở Phú Thọ (6/12/2013)

ĐOÀN THANH NIÊN CỘNG SẢN HỒ CHÍ MINH, TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC

NHÌN LẠI MỘT NĂM HOẠT ĐỘNG

VŨ QUỐC GIÁP

Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Trường Đại học PCCC

Năm học 2012 - 2013 là năm diễn ra nhiều sự kiện trọng đại của Đảng và Nhà nước, là năm diễn ra Đại hội Đoàn các cấp và Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ X, kỷ niệm 82 năm ngày thành lập Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh (26/3/1931-26/3/2013); Ban Chấp hành Trung ương Đoàn đã chọn chủ đề công tác năm là “Thanh niên với An toàn giao thông”, tích cực đẩy mạnh thực hiện tuyên truyền vận động đoàn viên, thanh niên chấp hành nghiêm Luật An toàn giao thông, văn hóa khi tham gia giao thông... tiếp tục thực hiện 2 phong trào “Năm xung kích phát triển kinh tế, xã hội và bảo vệ Tổ quốc”, “Bốn đồng hành với Thanh niên lập thân, lập nghiệp” nhằm tạo môi trường giáo dục, bồi dưỡng, rèn luyện thế hệ trẻ và phát huy mạnh mẽ vai trò xung kích, tình nguyện của Thanh niên tham gia phát triển kinh tế, xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, an sinh xã hội.

Trên cơ sở Nghị quyết của Ban Bí thư Trung ương Đoàn; Chỉ thị, hướng dẫn của Đoàn Thanh niên Cộng sản (TNCS) Hồ Chí Minh Bộ Công an, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Tổng cục XDLL CAND và tình hình thực tiễn của nhà trường, Ban Chấp hành Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Trường Đại học PCCC đã nghiên cứu, họp bàn xây dựng kế hoạch để ra những nội dung và biện pháp tổ chức thực hiện chương trình công tác Đoàn và phong trào Thanh niên trong năm 2013 với chủ đề “*Tuổi trẻ Trường Đại học PCCC học tập, thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy CAND; xung kích, sáng tạo, lập công hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ giảng dạy, công tác, học tập và rèn luyện*”. Chương trình công tác năm của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Trường Đại học PCCC tập trung hướng vào thực hiện tốt 5 chương trình: Nâng cao chất lượng công tác giáo dục của Đoàn; Nâng cao chất lượng phong trào thi đua “*Đạy tốt, học tốt, nghiên cứu khoa học và phục vụ tốt*” trong đoàn viên, thanh

niên; Duy trì và nâng cao chất lượng các hoạt động phong trào, xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, tích cực đấu tranh phòng chống các tệ nạn xã hội; Nâng cao đời sống văn hoá tinh thần cho đoàn viên, thanh niên, đẩy mạnh phong trào tình nguyện chung sức cùng cộng đồng; Làm tốt công tác xây dựng tổ chức Đoàn và Đoàn tham gia xây dựng Đảng.

Với tinh thần đó, ngay từ những ngày đầu năm 2013, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Trường Đại học PCCC tổ chức sinh hoạt giáo dục, quán triệt sâu kỹ đến đoàn viên, thanh niên nhà trường các chương trình hành động với từng mục tiêu và nội dung cụ thể. Tập trung, chú trọng đến việc giáo dục truyền thống, đạo đức cách mạng cho đoàn viên, thanh niên và phần đấu công tác và phục vụ tốt, dạy giỏi, học giỏi, thực hiện nghiêm túc Cuộc vận động “CAND chấp hành nghiêm điều lệnh; xây dựng nếp sống văn hoá vì nhân dân phục vụ”.

Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Trường Đại học PCCC tổ chức lễ ra quân, khởi động năm công tác với phong trào “*Áo ấm mùa Đông*”, vận động đoàn viên, thanh niên nhà trường quyền góp, ủng hộ được 30 thùng quần áo, sách vở, chăn màn và 10 triệu đồng gửi tặng nhân dân xã Minh Sơn, Sơn Dương, Tuyên Quang và 15 triệu đồng ủng hộ đồng bào miền Trung chịu ảnh hưởng nặng nề của đợt lũ lụt năm 2013. Tổ chức Lễ phát động tháng Thanh niên 2013, để ra những nội dung, chỉ tiêu đợt thi đua “*Đột kích*” trong toàn Đoàn cơ sở. Trong tháng Ba, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Trường Đại học PCCC đã tổ chức nhiều chương trình, hoạt động phong trào sôi nổi như: ra quân dọn dẹp, bảo vệ cảnh quan môi trường Xanh – Sạch – Đẹp. Tổ chức các hoạt động tình nguyện, chung sức cùng cộng đồng như: Thăm tặng quà trẻ em khuyết tật và tự kỷ tại Trung tâm Sao Mai, Làng trẻ Birla, Hà Nội với số tiền hơn 10 triệu đồng, tặng quà các gia đình chính sách,

người già neo đơn; tu sửa, tôn tạo cảnh quan và thắp hương tưởng nhớ công ơn các anh hùng liệt sỹ tại Nghĩa trang liệt sỹ Mai Dịch; trao quỹ khuyến học động viên, khuyến khích các đoàn viên, thanh niên có hoàn cảnh gia đình khó khăn vươn lên học giỏi, rèn tốt với số tiền 15 triệu đồng; phối hợp với Viện Huyết học truyền máu Trung ương, Bệnh viện 198 - Bộ Công an tổ chức ngày hiến máu tình nguyện “*Giọt máu nghĩa tình vì đồng đội thân yêu*” với gần 1000 đơn vị máu đã được hiến tặng.

Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Trường Đại học PCCC đã tham mưu cho Đảng uỷ, Ban Giám hiệu tổ chức: Giải bóng bàn, cầu lông và giải bóng đá cho các Chi đoàn Học viên; Hội diễn Văn nghệ quần chúng khối học sinh, sinh viên nhằm khơi dậy phong trào văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao tạo sân chơi lành mạnh bổ ích cho đoàn viên, động viên thanh niên tích cực học tập rèn luyện và tham gia các hoạt động phong trào trong nhà trường.

Tổ chức mít tinh kỷ niệm 82 năm ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, ôn lại truyền thống vẻ vang của Đoàn trong 82 năm qua dưới sự lãnh đạo, giáo dục và rèn luyện của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh. Cùng với các hoạt động nghĩa tình, chung sức cùng cộng đồng, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Trường Đại học PCCC còn phát động phong trào “*Ngày thứ Bảy tình nguyện và ngày Chủ nhật xanh*” trong đoàn viên, thanh niên là học viên và phong trào “*Giờ thứ Chín tình nguyện*” đối với đoàn viên Chi đoàn Cán bộ, Giảng viên nhằm động viên, khuyến khích đoàn viên, thanh niên tham gia dọn dẹp vệ sinh các khu vực công cộng, phòng ở, phòng làm việc, phòng học, chính trang, tu sửa và giữ gìn cảnh quan môi trường nhà trường Xanh - Sạch - Đẹp.

Đặc biệt trong năm qua, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Trường Đại học PCCC đã tham gia tích cực, có hiệu quả các hoạt

đồng phong trào do Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Bộ Công an, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Tổng cục XDLL CAND tổ chức như: Tham gia Hội thi Võ thuật, bắn súng các Học viện, Trường CAND đạt 4 Huy chương Vàng, 2 Huy chương Bạc, 5 Huy chương Đồng - xếp thứ Ba toàn đoàn trên tổng số 13 đơn vị tham gia; đạt giải Khuyến khích Giải bóng đá Học sinh, sinh viên các trường CAND lần thứ V năm 2013; tham gia chương trình Sinh viên với Biển đảo Tổ quốc, quyền góp ủng hộ đồng bào, đồng chí Huyện Đảo Lý Sơn, Quảng Ngãi và chương trình góp đá xây dựng Trường Sa với số tiền 30 triệu đồng. Tổ chức chiến dịch "Hè tình nguyện" với sự tham gia của gần 500 đoàn viên, thanh niên trong các hoạt động Tiếp sức mùa thi, tình nguyện về nguồn tại xã Tiên Nội, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam, hiến máu nhân đạo... Trong năm học, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Trường Đại học PCCC đã ra Quyết định được công nhận đoàn viên ưu tú cho 801 đoàn viên, ra Nghị quyết Giới thiệu kết nạp Đảng cho 285 đoàn viên, đề nghị chuyển Đảng chính thức cho 120 đảng viên dự bị.

Với những kết quả, thành tích đạt được như trên, năm 2013, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Trường Đại học PCCC đã vinh dự được Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tặng Bằng khen. Ngoài ra còn có 15 tập thể, 65 cá nhân được tặng Bằng khen, Giấy khen của Trung ương Đoàn, của lãnh đạo Bộ Công an và lãnh đạo Tổng cục XDLL CAND; 01 đoàn viên được vinh danh "Thanh niên CAND tiêu biểu", 02 đoàn viên được tặng giải thưởng "Thanh niên Tổng cục XDLL xuất sắc, tiêu biểu", 01 đoàn viên đạt danh hiệu "Sao tháng Giêng" và 01 đoàn viên đạt danh hiệu "Sinh viên năm tốt".

Năm 2013 đã khép lại, song với những thành tích đã đạt được trong Công tác Đoàn và phong trào thanh niên của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Trường Đại học PCCC, sẽ là những dấu ấn đậm nét về một năm Thanh niên với sự sôi nổi, cống hiến hết mình của tuổi trẻ nhà trường góp phần cùng tập thể cán bộ, giáo viên, học viên nhà trường xây dựng nhà trường chính quy, hiện đại, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2012 - 2013. Đồng thời đây cũng sẽ là những tiền đề, là động lực để công tác Đoàn và phong trào thanh niên nhà trường sẽ bay cao, bay xa và gặt hái được nhiều thành công hơn nữa trong năm 2014.

Khởi động năm "Thanh niên Tình nguyện 2014", Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Trường Đại học PCCC đã tổ chức chương trình "Áo ấm mùa Đông" lần thứ 2 với 30 triệu đồng tiền mặt, hàng trăm bộ quần áo, giấy dép, sách vở... ước tính trị giá 100 triệu đồng đã được trao tặng tới tận tay đồng bào cô hoàn cảnh đặc biệt khó khăn của xã Tân An, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang; Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Trường Đại học PCCC cũng đã tổ chức Ngày hội Hiến máu tình nguyện "Giọt máu nghĩa tình vì đồng đội thân yêu" qua đó đã có gần 400 đơn vị máu được hiến tặng góp phần giải quyết nhu cầu sử dụng máu dịp Tết Nguyên đã Giáp Ngọ 2014.

Để hoàn thành tốt các chương trình hành động đã đề ra trong Năm Tình nguyện 2014, cán bộ đoàn và đoàn viên, thanh niên nhà trường thực hiện tốt những mặt công tác sau:

Một là: Quyết tâm tổ chức đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng trong đoàn viên, thanh niên với chủ đề "Nghị quyết Đại hội Đảng XI và hành động của tuổi trẻ". Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động học tập, nghiên cứu, quán triệt nghị quyết đại hội Đoàn các cấp và Nghị quyết Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ X; Triển khai học tập 6 bài giáo dục lý luận do Ban Bí thư Trung ương Đoàn và Ban Tuyên giáo Trung ương biên soạn theo hướng thiết thực, phù hợp cho đoàn viên, thanh niên. Tham mưu cho Đảng ủy, Ban Giám hiệu tổ chức Hội nghị Đối thoại giữa Đảng ủy, lãnh đạo nhà trường, lãnh đạo các đơn vị với đoàn viên, thanh niên.

Hai là: Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện phong trào "Tuổi trẻ trường Đại học PCCC học tập, thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy" gắn với Cuộc vận động "CAND chấp hành nghiêm điều lệnh; xây dựng nếp sống văn hóa vì nhân dân phục vụ", phong trào "Tuổi trẻ sống đẹp, sống có ích", "Xây dựng chi đoàn văn hoá và người đoàn viên văn hoá", tổng kết và nhân rộng các tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến. Tổ chức ký cam kết đoàn viên là học viên không vi phạm quy chế thi; Trao đổi, tọa đàm, diễn đàn thanh niên về cách thức, biện pháp học tập hiệu quả, xây dựng các tổ, nhóm học tập, đôi bạn cùng tiến giúp đỡ nhau trong học tập, rèn luyện.

Ba là: Ban Chấp hành Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Trường Đại học PCCC phải thường xuyên nghiên cứu nắm vững tình hình thực tiễn chất lượng các hoạt động đã

triển khai để kịp thời có sự điều chỉnh cho phù hợp, tránh áp dụng những hoạt động và phương pháp cũ, sáo mòn không phù hợp, không mang lại hiệu quả giáo dục, vận động đoàn viên, thanh niên. Tăng cường tổ chức các hoạt động giao lưu, kết nghĩa với các tổ chức Đoàn, Hội, Đội với các trường bạn và cơ quan hành chính sự nghiệp trên địa bàn nhà trường đồng quân, tạo ra nhiều sân chơi lành mạnh, bổ ích thu hút đông đảo đoàn viên, thanh niên tham gia. Tăng cường tổ chức cho đoàn viên tham gia các hoạt động xã hội với phương châm "Mỗi đoàn viên là một tình nguyện viên trên lĩnh vực hoạt động xã hội, tình nghĩa, chung sức cùng cộng đồng". Tổ chức các hoạt động tình nguyện Hè với các phần việc cụ thể, như: Đăng ký phần việc lao động tại các khu di tích, nghĩa trang liệt sỹ, địa bàn nông thôn vùng sâu, vùng xa; Quyền góp ủng hộ đồng bào nghèo, đồng bào gặp khó khăn, thiên tai, lũ lụt... Phối hợp với tổ chức Công đoàn, Hội Phụ nữ hàng năm tổ chức tuyên dương, trao thưởng, sinh hoạt hè, vui Trung thu, chăm sóc và giáo dục các cháu thiếu niên, nhi đồng là con cán bộ, giáo viên, công nhân viên nhà trường.

Bốn là: Tiếp tục thực hiện và đẩy mạnh Cuộc vận động "Xây dựng tổ chức cơ sở đoàn vững mạnh", phát huy và nâng cao hơn nữa vai trò, vị thế và uy tín của Đoàn thanh niên trong nhà trường; Có kế hoạch tập huấn và bồi dưỡng đội ngũ cán bộ chi đoàn.

Làm tốt công tác thi đua khen thưởng cấp cơ sở. Xây dựng quy chế thi đua, khen thưởng, kỷ luật đoàn rõ ràng, chi tiết; Quy trình hoạt động đánh giá phân loại chấm điểm thi đua đối với các chi đoàn; Định lượng kết quả hoạt động của đoàn viên, thanh niên là cán bộ, giáo viên và học viên. Phân công giao nhiệm vụ phụ trách toàn diện các mặt hoạt động cho Ủy viên Ban Chấp hành Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Trường Đại học PCCC đối với các Chi đoàn Cán bộ, Giáo viên và Học viên. Thực hiện nghiêm túc quy trình phân loại đoàn viên và tổ chức đoàn.

Năm là: Ban chấp hành Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Trường Đại học PCCC phải thường xuyên quan tâm, theo dõi phát hiện những đoàn viên ưu tú để có biện pháp giáo dục, bồi dưỡng, giúp đỡ họ sớm đủ điều kiện kết nạp vào Đảng. ■



NIỀM ĐAM MÊ CHỮA CHÁY CỦA CHÀNG LÍNH TRÍ

THÁI THỤY

Lao vào chiến đấu với giặc lửa, ngất đi, khi tỉnh dậy lại tiếp tục xông vào biển lửa cùng các đồng đội chiến đấu đến kiệt sức trong vụ cháy cây xăng 2B Trần Hưng Đạo, Hà Nội, ngày 3/6/2013, chiến sỹ Nguyễn Hoàng Anh, sinh năm 1990, quê Mỹ Đức, Hà Nội, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH Hoàn Kiếm khiến nhiều người lầm tưởng đây là một người lính dạn dày kinh nghiệm trong những cuộc chiến với “giặc lửa”. Ít ai biết rằng, Hoàng Anh gần bó với nghề chưa lâu.

Được phân công về Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH Hoàn Kiếm từ tháng 01/2012, đến nay Hoàng Anh đã có hơn 2 năm kinh nghiệm với nghề chữa cháy. Từ một người chiến sỹ nghĩa vụ, Hoàng Anh đã “bền duyên với nghề chữa cháy”. Bối hồi nhớ lại những ngày đầu khi mới nhận nhiệm vụ, Hoàng Anh chia sẻ: “Khi mới được phân công về Phòng, do còn nhớ nhà, chưa quen với tác phong người lính, cộng với tâm lý sợ lửa từ khi còn bé, tôi cảm thấy khô mà vượt qua được những ngày đầu vô cùng khó khăn, vất vả. Những bài tập như leo thang, leo dây cứu người, dùng bình chữa cháy dập lửa... tưởng chừng như không thể tiếp tục. Nhưng rồi cũng ăn, cũng ở, cũng sinh hoạt với những người bạn, người anh trong Phòng, được sự chia sẻ, giúp đỡ, tôi càng ngày càng thấy yêu và đam mê với nghề chữa cháy”.

Hơn 2 năm nhận nhiệm vụ công tác tại Phòng, Hoàng Anh đã tham gia hàng trăm vụ chữa cháy và cứu người trong đám cháy như vụ cháy tại số nhà 114 Âu Cơ, Tây Hồ, Hà Nội hay vụ cháy chợ Đồng Tâm, 38 Lãng Yên... Mỗi một vụ cháy là một kỷ niệm khó quên trong đời của những chàng lính trẻ như anh. Cũng khó quên hơn khi chúng kiến những người đồng đội lớn tuổi đối mặt với vô vàn những nguy hiểm vẫn quyết tâm, đam mê với nghề.

Kỷ niệm đầu tiên để lại dấu ấn khó phai trong đời lính chữa cháy của Hoàng Anh là vụ chữa cháy tại cửa hàng quần áo phố Hàng Bạc năm 2012. Lúc đó vào khoảng 0

giờ 30 phút, nhận được tin báo cháy ở cửa hàng quần áo phố Hàng Bạc, anh nhanh chóng cùng cả đội lên đường đi chữa cháy. “Cảm giác khi trên xe lúc đó rất hồi hộp, nhưng xen vào đó là chút lo lắng vì không biết có chữa cháy thành công không”. Khi có mặt tại hiện trường, ngọn lửa khi đó đã bao trùm cả ngôi nhà, đội được chia làm 2 mũi dập lửa, lần đầu tiên tiếp cận đám cháy lớn, anh cũng “run” lắm nhưng dưới sự chỉ huy của đồng đội lớn tuổi và được sự hướng dẫn, chỉ đạo điều hành sát sao của lãnh đạo đơn vị tại hiện trường, Hoàng Anh đã cùng đồng đội hoàn thành nhiệm vụ. Hơn 2 tiếng chiến đấu, cuối cùng ngọn lửa đã được khống chế hoàn toàn.

Vụ giải cứu người tại một khách sạn trên phố Huế vào tháng 6/2012 là một trong những lần để lại cho Hoàng Anh tượng sâu sắc nhất. Đây là lần đầu tiên anh tham gia giải cứu người trong đám cháy. Vụ cháy xảy ra vào ban ngày, khi tiếp cận hiện trường, phát hiện thấy đám cháy xảy ra tại tầng 3 của khách sạn, đám đông đang rất hỗn loạn. Lửa gây một cháy to, suy đoán phía trên có người còn mắc kẹt, anh lập tức đeo bình thở, theo lối cầu thang thoát hiểm lên các tầng để tìm người. Sau đó khi kiểm tra các tầng, phát hiện phía trên còn 2 người là nhân viên của khách sạn, một người nam khoảng 50 tuổi và nữ nhân viên tầm 20 tuổi đang bị mắc kẹt trên tầng trên. Bằng các biện pháp nghiệp vụ đã được học, anh nhanh chóng trấn an tinh thần nạn nhân, lấy khăn ướt đưa cho hai người nhân viên để giúp họ tránh hít phải khói sặc, rồi nhanh chóng đưa hai người qua lối cầu thang bộ thoát ra ngoài. Chia sẻ về cảm xúc khi giải cứu được nạn nhân mắc kẹt, Hoàng Anh nói: “Tôi biết việc giải cứu người trong đám cháy là một nhiệm vụ hết sức nguy hiểm nhưng nhìn thấy mọi người được an toàn, bảo vệ bình yên cho mọi người là hạnh phúc của mỗi người lính chữa cháy, không chỉ riêng tôi”.

Trải qua nhiều trận đánh, nhiều lần đối mặt với nguy hiểm nhưng đối với Hoàng Anh, vụ cháy cây xăng 2B Trần Hưng Đạo, Hà Nội đã để lại trong anh nhiều cảm xúc nhất. Đó cũng là trận chiến lớn nhất mà anh từng tham gia từ lúc nhận công tác về Phòng. 13 giờ ngày 3/6/2013, đang trong giờ nghỉ trưa, nhận được tin có cháy tại khu vực gần cây xăng Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, anh em chiến sỹ của Phòng ngay lập tức lên đường. Khi cách cây xăng tầm 100m, một tiếng nổ lớn phát ra từ vụ cháy, khi đó cả đội mới biết đám cháy đã lan đến cây xăng. Mặc quần áo chống cháy đặc biệt, những người lính chữa cháy nhanh chóng tiếp cận cây xăng, chia làm 4 mũi, phun nước làm mát và bột để chữa cháy. Trong lúc chữa cháy, anh bị xăng bắn vào mắt gây bỏng mắt và sau đó được đưa vào viện 108 gần đó để cấp cứu. Ngay khi cảm thấy vết thương được xử lý, mắt không còn cay, anh lại nằng nặc đòi mặc quần áo vào và tiếp tục ra chữa cháy dù các bác sỹ đã ngăn lại. Tại hiện trường vụ cháy cây xăng vẫn tiếp tục phát nổ, nhiệt độ tăng cao, bức xạ nhiệt lớn, lực lượng PCCC khó khăn trong việc tiếp cận ngọn lửa. Hai lần vào bệnh viện rửa xử lý vết thương, vẫn không ngăn được ý chí của chàng lính trẻ. Dù nhiều lúc cảm thấy cơ thể đã thấm mệt nhưng khi nhìn các đồng đội bị thương, anh lại tiếp tục quay lại chiến đấu. Càng tiếp cận sâu vào hiện trường, lượng khói phát ra càng lớn, do hít phải khí độc, Hoàng Anh đã ngất đi trong lúc chiến đấu. Khi tỉnh lại, anh thấy mình đang nằm trong bệnh viện điều trị. Hoàng Anh kể: “Nghe mọi người nói, khi nhập viện tôi đang trong tình trạng bị hôn mê, nhiễm độc trong máu, ảnh hưởng đến thần kinh, đến 80% là không qua khỏi, được sự nỗ lực cứu chữa của các bác sỹ tại bệnh viện, sau một thời gian điều trị, tình trạng sức khỏe của tôi cũng dần hồi

phục”. Đến nay mặc dù đã trở về đơn vị công tác nhưng thỉnh thoảng thương tích trong vụ cháy vẫn tái phát, Hoàng Anh vẫn phải đi chăm cưu vì những cơn đau sau gáy kéo dài.

Đối với Hoàng Anh, chữa cháy giờ đã trở thành một niềm đam mê. Vụ cháy càng khô, càng phức tạp, anh càng muốn được tham gia, để được học hỏi, tích lũy kinh nghiệm. Anh mong muốn làm sao càng ngày càng giảm được thiệt hại từ những vụ cháy, nổ. “Đâu cần thanh niên có, đâu khó có thanh niên”, phát huy tinh thần xung kích của tuổi trẻ - Nguyễn Hoàng Anh cùng những đồng đội của mình vẫn luôn ngày đêm túc trực, bảo vệ bình yên cho cuộc sống của người dân Thủ đô. Chính những tấm Bằng khen ghi nhận “Đã có nhiều thành tích thi đua lập chiến công không ngại khó khăn, nguy hiểm, mưu trí, dũng cảm quên mình chiến đấu với lửa phối hợp với các đơn vị tổ chức triển khai các biện pháp chữa cháy hiệu quả” của Chủ tịch UBND Thành phố Hà Nội hay Huy hiệu “Tuổi trẻ dũng cảm” do Bí thư Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh trao tặng... chính là minh chứng rõ ràng nhất về tinh thần chiến đấu của em, một đoàn viên, thanh niên tiêu biểu của Sở Cảnh sát PC&CC Thành phố Hà Nội.

Chia sẻ về những ước mơ trong tương lai, Hoàng Anh mong rằng sau khi kết thúc đợt nghĩa vụ, anh sẽ tham gia đăng ký thi vào Đại học Phòng cháy chữa cháy. Anh mong muốn được tiếp thu thêm nhiều kiến thức nữa để phục vụ cho chính niềm đam mê của mình. ■

NÉT MỚI TẠI HỘI GIẢNG GIÁO VIÊN NĂM HỌC 2013 – 2014

TS. NGUYỄN THANH HẢI
Phòng 1, Trường Đại học PCCC

Là cơ sở duy nhất tại Việt Nam đào tạo đội ngũ cán bộ làm công tác PCCC&CNCH cho lực lượng Công an nhân dân, cho các cơ quan doanh nghiệp và các ngành kinh tế, xã hội của cả nước, để phù hợp với xu thế phát triển của đất nước, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đặt ra trong tình hình mới, Trường Đại học PCCC không những tổ chức nhiều hình thức đào tạo với quy mô ngày càng tăng mà còn mở rộng đối tượng đào tạo cả trong và ngoài lực lượng Công an ở tất cả các bậc học. Trong điều kiện vừa mở rộng cơ sở đào tạo, quy mô đào tạo tăng nhanh, cơ sở vật chất còn nhiều thiếu thốn, Đảng ủy, Ban Giám hiệu nhà trường củng cố đội ngũ cán bộ, giáo viên Trường Đại học PCCC đã không ngừng rèn luyện, vượt qua khó khăn, tu dưỡng, trưởng thành đáp ứng tốt yêu cầu công tác, chiến đấu và hòa nhập vào tiến trình đổi mới của nền giáo dục quốc dân, góp phần đào tạo ra hàng ngàn cán bộ, chiến sỹ PCCC có trình độ, đáp ứng yêu cầu PCCC&CNCH của đất nước. Đặc biệt, trong năm học 2013 – 2014, để góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên – yếu tố quyết định nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo trong nhà trường, công tác tổ chức thực hiện thi giáo viên dạy giỏi tại Trường Đại học PCCC có nhiều nét mới.

Thực hiện Thông tư số 56/TT-BCA ngày 14/02/2010 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về dạy giỏi trong các trường Công an nhân dân, Trường Đại học PCCC đã triển khai xây dựng kế hoạch hoạt động dạy giỏi năm học 2013 – 2014. Trong đó, với quyết tâm đổi mới hình thức thi dạy giỏi, đem lại một luồng gió mới, một không khí thi đua mới trong nhà trường, Đảng ủy, Ban Giám hiệu Trường Đại học PCCC đã quyết định tổ chức Hội giảng giáo viên cấp trường theo hình thức tập trung, trong cùng một thời gian nhất định. Căn cứ vào Quyết định số 2014/QĐ-T34-P1 ngày 8/10/2013 của Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC về việc ban

hành Điều lệ Hội giảng trong Trường Đại học PCCC, Quyết định số 2087/QĐ-T34-P1 của Trường Đại học PCCC về việc thành lập Hội đồng Hội giảng giảng viên dạy giỏi cấp trường năm học 2013 – 2014, Hội giảng cấp trường học kỳ I năm học 2013 – 2014 được tổ chức tập trung trong 2 ngày, 14 – 15/12/2013 với sự tham gia của 16 giảng viên đến từ tất cả những Khoa, Bộ môn trong nhà trường. 16 giảng viên đăng ký tham gia Hội giảng cấp trường đều là những giảng viên đạt bài dạy giỏi cấp Khoa, Bộ môn, có khả năng giảng dạy tích hợp, có chuyên môn vững vàng, có phương pháp giảng dạy điển hình, là tấm gương sáng cho đồng nghiệp, sinh viên noi theo.

Hội giảng chia làm 3 Hội đồng. Hội đồng chuyên môn dự, chấm thi và đánh giá kết quả bao gồm: Chủ tịch Hội đồng là Phó Hiệu trưởng phụ trách Khoa, Bộ môn; Phó Chủ tịch là Trưởng Khoa, Bộ môn và từ 7 – 9 thành viên Hội đồng là các nhà giáo, cán bộ có kinh nghiệm; giáo viên có chức danh giảng viên chính, huấn luyện viên chính thuộc lĩnh vực giảng dạy phù hợp với lĩnh vực tổ chức Hội giảng. So với hình thức thi tổ chức Hội giảng theo giờ giảng, giáo viên đăng ký tiết dạy trên lớp và Hội đồng chấm thi sẽ lên lớp dự giờ như những năm trước, Hội giảng năm nay tổ chức tập trung tạo điều kiện cho Hội đồng chuyên môn tham dự được đầy đủ các thành phần, hạn chế việc thiếu vắng giáo viên dự giờ, việc đánh giá tiết dạy một cách chủ quan phiến diện, thiếu chính xác trong khâu chấm điểm cũng được khắc phục.

Hội đồng 1 gồm: 10 đồng chí do đồng chí Đại tá, TS. Nguyễn Mạnh Hà - Phó Hiệu trưởng làm Chủ tịch; giảng viên tham gia dạy giỏi thuộc các Bộ môn Mác – Lenin và Khoa học xã hội nhân văn, Bộ môn Pháp luật, nghiệp vụ Công an, Bộ môn Quân sự, Võ thuật, Thể dục thể thao. Hội đồng này có 1 giáo viên tham gia, đó là đồng chí Nguyễn Thị Hương Giang - Giáo viên Bộ môn Mác

– Lenin và Khoa học xã hội nhân văn thực hiện bài giảng “Học thuyết giá trị (phần tiền tệ và quy luật giá trị)”.

Hội đồng 2 gồm: 11 đồng chí do đồng chí Đại tá, TS. Đinh Ngọc Tuấn - Phó Hiệu trưởng làm Chủ tịch; giảng viên tham gia dạy giỏi thuộc các Bộ môn Khoa học cơ bản, Bộ môn Cơ sở ngành PCCC, Bộ môn Ngoại ngữ. Hội đồng này có 6 giảng viên tham gia, đó là: đồng chí Hà Mạnh Tiến - Giảng viên Bộ môn thực hiện bài giảng “Dạy số thực”; đồng chí Phạm Thanh Tùng - Giảng viên Bộ môn Khoa học cơ bản thực hiện bài giảng “Chương trình con”; đồng chí Đỗ Đăng Trung - Giảng viên thực hiện bài giảng “Định nhiệt ổn định không có nguồn trong”; đồng chí Trần Văn An - Giảng viên thực hiện bài giảng “Life Stories”; đồng chí Đinh Thị Ánh Tuyết - Giảng viên Bộ môn Ngoại ngữ thực hiện bài giảng “Activities”; đồng chí Ngô Thị Hồng Hạnh - Giảng viên Bộ môn Ngoại ngữ thực hiện bài giảng “Comparisons”.

Hội đồng 3 gồm: 12 đồng chí do đồng chí Đại tá, TS. Vũ Văn Bình - Phó Hiệu trưởng làm Chủ tịch; giảng viên tham gia dạy giỏi thuộc Khoa Tự động và Phương tiện kỹ thuật PCCC, Khoa Phòng cháy, Khoa Chữa cháy và Khoa Cứu nạn, cứu hộ. Hội đồng này có 3 giảng viên tham gia, đó là: đồng chí Nguyễn Đức Việt - Giảng viên Khoa Phòng cháy thực hiện bài giảng “Tính chịu lửa của nhà và công trình”; đồng chí Khúc Quang Trung - Giảng viên Khoa Phòng cháy thực hiện bài giảng “Phòng cháy quá trình gia công chế biến gỗ và chất lỏng”; đồng chí Đào Anh Tuấn - Giảng viên Khoa Chữa cháy thực hiện bài giảng “Phương án chữa cháy”.

Các bài giảng dự thi trong Hội giảng được đánh giá theo tiêu chí thống nhất. Việc đánh giá bài giảng tập trung chủ yếu vào khâu: chuẩn bị hồ sơ bài giảng (bao gồm 3 bài giảng khác nhau); thực hành giảng 02 tiết trong đó có cả phần giảng lý thuyết và xemina, thảo luận (lý luận hoặc bài tập tình huống). Bên cạnh đó, khối lượng kiến thức,

kỹ năng, thái độ nghề nghiệp đưa ra trong một tiết giảng, bảo đảm độ chính xác, khoa học gắn với thực tiễn, trình bày logic với phong thái đĩnh đạc, tự tin, ngôn từ chính xác, rõ ràng, mạch lạc, có sự chuyển tiếp hợp lý, sinh động, hấp dẫn cũng là một trong những tiêu chí đánh giá, cho điểm. Ngoài ra, giảng viên còn trải qua kỳ kiểm tra hiểu biết những kiến thức cơ bản về khoa học giáo dục; Luật Giáo dục; chức trách nhiệm vụ giảng dạy, huấn luyện theo quy định của Bộ công an và những vấn đề chính trị, xã hội, an ninh trật tự có liên quan đến lĩnh vực giảng dạy, huấn luyện.

sâu sắc, có tính phong trào rộng khắp nhằm đánh giá và phân loại năng lực giảng dạy của giảng viên, thúc đẩy sự nghiên cứu, tìm tòi và hoàn thiện chuẩn đánh giá bài giảng, tổ chức Hội giảng tập trung đã tạo thành ngày hội, một đợt sinh hoạt chính trị, chuyên môn để các giảng viên đua tài, tạo thành một phong trào thi đua dạy giỏi sôi nổi, đồng bộ trong toàn đội ngũ giáo viên nhà trường. Là một trong những tiêu chí để bình xét giảng viên dạy giỏi, tổ chức Hội giảng tập trung đã tạo điều kiện cho việc dự giờ và đánh giá giờ dạy giỏi được đảm bảo đầy đủ các thành phần dự, đảm bảo sự đánh giá khách

quả, chính xác, kịp thời. Hội giảng tổ chức ngoài giờ nên tất cả giảng viên trong Khoa, Bộ môn đều được đến lắng nghe, tham gia, học tập và rút kinh nghiệm, đổi mới nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo. Hội giảng còn góp phần hoàn thiện hồ sơ bài giảng của các học phần, đổi mới phương pháp dạy học, xây dựng ngân hàng đề thi cũng như bổ sung trang thiết bị dạy học, các phòng học chuyên đề, phòng thí nghiệm... đóng góp tích cực vào việc nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường. Thông qua Hội giảng, nhà trường tiếp tục phát triển đội ngũ giảng viên nòng cốt cho phong trào thi đua dạy tốt, cũng như tìm ra những điểm yếu còn tồn tại trong đội ngũ để hoàn thiện hệ thống các giải pháp xây dựng và phát triển đội ngũ giảng viên.

Tổ chức Hội giảng tập trung trong học kỳ I năm học 2013 -2014 đã thể hiện sự quan tâm của Đảng ủy, Ban Giám hiệu nhà trường đến công tác xây dựng phong trào dạy tốt, học tốt, đồng viên, tạo điều kiện thuận lợi về mọi mặt cho đội ngũ giảng viên tham gia phong trào dạy giỏi. Hội giảng đã tạo khí thế sôi nổi, phấn khởi thi đua dạy tốt trong khối giáo viên nhà trường. Tuy nhiên, do yếu tố khách quan nên việc tổ chức Hội giảng vẫn còn gặp một số khó khăn nhất định. Số lượng học viên cũng như các loại hình đào tạo ngày càng tăng nên công tác giảng dạy của nhà trường gặp không ít khó khăn. Trong khi đó, đội ngũ giảng viên nhà trường còn mỏng, hầu hết phải đảm nhận giờ số giờ giảng quá lớn, nhiều giảng viên vừa giảng dạy vừa đi học để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ nên việc đầu tư, chuẩn bị hồ sơ tham dự Hội giảng chưa được chi tiết, tài liệu tham khảo ít, tính sáng tạo chưa nhiều. Bên cạnh đó, một số Hội đồng do ghép nhiều đơn vị có nội dung chuyên môn khác nhau, thành viên Hội đồng có cùng chuyên môn ít nên việc đánh giá nhận xét, cho điểm chưa sát. Ngay sau khi Hội giảng cấp trường kết thúc, nhà trường đã tổ chức họp rút kinh nghiệm, hoàn thiện điều lệ hội giảng, phiếu đánh giá để việc đánh giá, chấm điểm chi tiết hơn, chính xác hơn, việc tổ chức Hội giảng tiếp theo được hoàn thiện hơn.

Nhìn chung, các giảng viên tham gia Hội giảng đã có ý thức, trách nhiệm trong công tác chuẩn bị bài giảng nên nhiều bài giảng có chất lượng cao. Tất cả các giảng viên đều chuẩn bị đầy đủ hồ sơ gửi về Phòng Quản lý Đào tạo theo đúng quy định. Việc giảng dạy của các giảng viên nghiêm túc, theo đúng quy định của Bộ Công an và Tổng cục XDLL CAND; thực hiện giảng 01 tiết lý thuyết và 01 tiết thực hành theo chỉ định của Chủ tịch Hội đồng. Quá trình thể hiện bài giảng của các giảng viên sinh động, nhiều hình ảnh mới, có tính gắn kết thực tiễn cao giúp người học dễ hiểu, nắm rõ mục đích, yêu cầu của bài, đồng thời thể hiện rõ năng lực chuyên môn giảng viên dạy giỏi. Ngay sau quá trình thực hiện giảng dạy của mỗi giảng viên, Hội đồng chấm dạy giỏi tổ chức rút kinh nghiệm theo kế hoạch nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng Hội giảng nói riêng và công tác đào tạo nói chung.

Là một hoạt động có tính chuyên môn

quan, chính xác, kịp thời. Hội giảng tổ chức ngoài giờ nên tất cả giảng viên trong Khoa, Bộ môn đều được đến lắng nghe, tham gia, học tập và rút kinh nghiệm, đổi mới nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo. Hội giảng còn góp phần hoàn thiện hồ sơ bài giảng của các học phần, đổi mới phương pháp dạy học, xây dựng ngân hàng đề thi cũng như bổ sung trang thiết bị dạy học, các phòng học chuyên đề, phòng thí nghiệm... đóng góp tích cực vào việc nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường. Thông qua Hội giảng, nhà trường tiếp tục phát triển đội ngũ giảng viên nòng cốt cho phong trào thi đua dạy tốt, cũng như tìm ra những điểm yếu còn tồn tại trong đội ngũ để hoàn thiện hệ thống các giải pháp xây dựng và phát triển đội ngũ giảng viên.

Tổ chức Hội giảng tập trung trong học kỳ I năm học 2013 -2014 đã thể hiện sự quan tâm của Đảng ủy, Ban Giám hiệu nhà trường đến công tác xây dựng phong trào





LỰC LƯỢNG CỨU NẠN, CỨU HỘ TP ĐÀ NẴNG

NHỮNG CHIẾN CÔNG THẦM LẶNG

HOÀI HƯƠNG

Cho đến bây giờ hình ảnh người chiến sỹ Cảnh sát PCCC Thành phố Đà Nẵng trong sắc phục áo xanh nẹp bạc đã trở nên quen thuộc trong mắt người dân. Họ biết đến các anh qua những hành động dũng cảm xông vào lửa dữ cứu tính mạng và tài sản của nhân dân, song ít ai biết các anh còn là những chiến sỹ cứu nạn, cứu hộ thông minh quả cảm, chứa chan tình người, hết lòng vì nhân dân.

Xác định công tác cứu nạn, cứu hộ là công tác rất quan trọng trong tình hình hiện nay, nên ngay từ khi mới thành lập Sở Cảnh sát PC&CC Thành phố Đà Nẵng, Giám đốc Sở đã quan tâm chỉ đạo toàn lực lượng bên cạnh công tác chữa cháy phải không ngừng học tập, rèn luyện, nâng cao thể lực, tăng cường trang thiết bị để phục vụ thật tốt công tác cứu nạn, cứu hộ (CNCH), coi đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của lực lượng Cảnh sát PCCC. Trong mô hình tổ chức, Giám đốc giao cho Phòng Hướng dẫn về Chữa cháy làm chủ công trong công tác CNCH. Đến tháng 8/2013, trước yêu cầu thực tế, Đội CNCH được phát triển thành Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH Trên sông, song vẫn yêu cầu các đơn vị địa phương đều phải chuẩn bị các điều kiện và

sẵn sàng đáp ứng tốt công tác này khi có tình huống CNCH xảy ra.

Trên thao trường đồ lửa của miền Trung bỏng rát, các chiến sỹ Cảnh sát PCCC không chỉ thao luyện học cách rải vôi, phun nước, thuần thục sử dụng lăng A, lăng B... Mà còn phải rèn luyện thể lực, võ thuật để nâng cao sức khỏe, cách sử dụng thang dây, thang cuốn, kích, kim trợ lực, và các loại dụng cụ chuyên dụng trong CNCH khác. Sở Cảnh sát PC&CC Thành phố Đà Nẵng cũng phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch huấn luyện bơi lội và cứu nạn trong bơi lội cho các chiến sỹ PCCC. Đến nay cơ bản các chiến sỹ trong lực lượng mũi nhọn của Sở đều đã nắm bắt được những cách thức cơ bản khi cứu người trong lũ, dưới sông... Trong mỗi vụ cháy, phía sau các trình sát điểm cháy, luôn

là các chiến sỹ CNCH, lúc thì họ vất vèo trên những chiếc thang chuyên dụng leo lên những tòa nhà cao tầng để cứu người còn mắc nạn trên đó, lúc thì gồng mình quai búa tạ, đục bê tông, đập vỡ tường tìm đường để vùi chĩa chày có thể tiếp cận điểm cháy.

Không chỉ tham gia CNCH trong đám cháy cháy mà bất cứ khi người dân bị nạn cần đến, lực lượng CNCH đều sẵn sàng có mặt. Chỉ tính từ khi thành lập Sở Cảnh sát PC&CC Thành phố Đà Nẵng đến nay, lực lượng CNCH đã tham gia hàng chục vụ cứu người chết đuối, vớt xác người chết trôi đạt không rõ tung tích.

Ngày 7/6/2012, khoảng 10 giờ 30 phút, một vụ tai nạn nghiêm trọng đã xảy ra trên địa bàn phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, Thành phố Đà Nẵng. Chiếc xe tải chở nguyên vật liệu mang biển kiểm soát 43X-1384 đang lưu thông hướng đường Ngô Quyền về cầu Thuận Phước thì bất ngờ mất lái, tông vào khu E83 Công binh Hải Quân thuộc Vùng 3 Hải quân, húc đổ cổng rồi

Nặng do đồng chí Phan Đức Phục - Phó Trưởng Phòng đã đến ngay hiện trường chỉ huy công tác CNCH. Phối hợp với lực lượng Cảnh sát PCCC Sơn Trà, Đội CNCH nhanh chóng triển khai công tác cứu người. Chiếc xe tải chở đầy đất đá, sau khi húc văng vọng gác và lao thẳng vào tòa nhà cũng nằm bẹp dùm. Cả một mảng tường lớn gần chục mét vuông, với gạch vỡ, bê tông dẽ trên đầu xe và những nạn nhân, nếu không nhanh chóng di chuyển, cứu vãn thì e rằng không ai có thể sống sót. Cô tiếng kêu đau đớn dưới một mảng tường nặng nề, các chiến sỹ cứu nạn, cứu hộ hết sức linh hoạt vừa dùng sức người, vừa sử dụng kích chuyên dụng nâng bẩy bức tường tạo khe hở cứu người bị nạn. Bức tường to lớn vừa được nâng lên, một chiến sỹ Hải quân mình dầm máu được đưa ra, thật may anh vẫn còn sống khiến ai cũng mừng khôn xiết. Nạn nhân thứ 2, thứ 3 nhanh chóng được tìm thấy sau một hồi đào bới trên đồng đồ nát, tiếc rằng những nạn nhân xấu số này, bị xe tông và tường đổ gây

bối bên những chiếc lốp xe. Trong đó, có chiến sỹ của Phòng Cảnh sát PC&CC Liên Chiếu đang trên đường về nhà, song thấy vụ tai nạn cũng lao vào cùng anh em làm nhiệm vụ. Dụng cụ làm việc lúc này chỉ là những đôi tay, những khuôn mặt dầm mồ hôi và những trái tim nhân hậu, quả cảm, bởi dưới đó là thân xác những người xấu số, không thể dùng cuốc xẻng, hay những dụng cụ có mũi nhọn đào bới để làm họ đau thêm nữa. Những đôi tay cứ đào, cứ bới, móc từng viên đá, viên gạch, găng tay rách, đầu ngón tay bắt máu cũng không màng và khi hình hài người xấu số lộ ra các chiến sỹ càng nâng niu, nhẹ nhàng hơn nữa. Mồ hôi chảy vào mắt, vào miệng chất đắng, cay sè, nỗi buồn đau, thương cảm cho những nạn nhân xấu số, cho những gia đình bỗng dưng mất chỗ dựa, mất cha như được nhân lên, càng khiến các chiến sỹ CNCH kiên tâm hơn, miệt mài hơn. Giữa buổi trưa hè nóng nực, chúng kiến những đồng đội của mình thấm lạnh, kiên nhẫn làm những công việc không phải ai cũng

làm được khiến chúng tôi vô cùng cảm phục. Những con người, những cái tên bình dị, hiền lành tôi vẫn gặp hàng ngày sao hôm nay bỗng trở lên đẹp đẽ, đúng cảm lạ thường.

Ai cũng biết nghề chữa cháy là một nghề nguy hiểm và nặng nhọc, điều quan trọng phải có lòng dũng cảm, bởi kiến thức có thể học, sức khỏe có thể rèn luyện, song nếu không có lòng dũng cảm sẽ không bao giờ dám đương đầu với giặc lửa. "Lửa thử vàng, gian nan thử sức", các chiến sỹ Cảnh sát PCCC&NCH Thành phố Đà Nẵng hôm nay không ngừng tôi luyện để trưởng thành, dù gian

lâm sập nhiều mảng tường lớn của ngôi nhà. Lúc này, có 4 người bị xe ben tông phải và mắc kẹt dưới gạch đá. Trong số này có 3 người là thợ đang làm kính cho nhà E83 và một người là cảnh vệ tên Trần Anh Tuấn, quê Bình Định, sinh năm 1993, mới nhập ngũ tháng 2 vừa qua. Nhận được tin báo, ngay lập tức Đội CNCH của Phòng Hướng dẫn về Chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, Sở Cảnh sát PC&CC Thành phố Đà

chấn thương nặng và đã thiệt mạng, trước khi được lực lượng cứu hộ tìm thấy. Trời trưa nắng gắt, tất cả các chiến sỹ CNCH Sở Cảnh sát PC&CC Thành phố Đà Nẵng ra quân đều chưa kịp ăn cơm, đôi, mệt và khát, nhưng dường như không ai còn cảm giác gì, ngoài nỗi mong muốn làm sao đưa người bị nạn lên khỏi chỗ chôn vùi càng nhanh càng tốt. Bốn chiến sỹ nằm bò dưới gầm xe, hai chiến sỹ khác đào

nạn vất vả, thậm trí nguy hiểm đến cả tính mạng, song trong tim mỗi người vẫn không ngừng sáng lên ngọn lửa "Tận trung với Đảng, tận hiếu với dân" góp sức mình vào sự nghiệp phát triển kinh tế, xã hội của Thành phố vì bình yên, hạnh phúc của nhân dân. ■



BƯỚC PHÁT TRIỂN CỦA BỘ MÔN QUÂN SỰ - VÕ THUẬT

LÊ VĂN BẮC – KIỂU BÌNH CHÍNH

Bộ môn 4, Trường Đại học PCCC

Với nhiệm vụ đảm nhận giảng dạy bốn môn học trong chương trình cho tất cả các hệ đào tạo của nhà trường; nghiên cứu khoa học và tổ chức biên soạn các tập bài giảng, giáo trình theo yêu cầu giảng dạy để làm tài liệu học tập nghiên cứu cho học viên tại Trường Đại học PCCC, Bộ môn Quân sự - Võ thuật – Thể dục thể thao có vai trò hết sức quan trọng trong việc giảng dạy huấn luyện điều lệnh, nghiệp vụ chung, võ thuật và thể chất cho toàn thể cán bộ, học viên nhà trường đáp ứng yêu cầu rèn luyện chiến sỹ Công an trong thời kỳ mới

Cùng với lịch sử phát triển của nhà trường, trong những năm qua, Bộ môn Quân sự - Võ thuật, Thể dục thể thao đã có những bước phát triển. Ngay những năm đầu thành lập Trường Hạ sỹ quan PCCC, theo Quyết định số 506/NV-QĐ ngày 2/9/1976 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ Trần Quốc Hoàn ký, Bộ môn Quân sự - Võ thuật – Thể dục thể thao thuộc Khoa Nghiệp vụ Phòng cháy và Quân sự - Võ thuật, Thể dục thể thao. Thời điểm này, giáo viên của Khoa còn ít người và cơ

sở vật chất thiếu về mọi mặt nhưng được sự quan tâm của lãnh đạo nhà trường, Khoa đã khắc phục khó khăn, đảm bảo nội dung giảng dạy.

Năm 1984, khi trường phát triển thành Trường Cao đẳng Phòng cháy và chữa cháy, theo Quyết định số 2825/QĐ-BNV, ngày 6/11/1984 của Bộ Nội vụ, Bộ môn Quân sự - Võ thuật, Thể dục thể thao đã được tách ra khỏi Khoa Nghiệp vụ Phòng cháy và Quân sự - Võ thuật, Thể dục thể thao. Như vậy, sau 8 năm thành lập, Bộ môn đã tách độc lập đúng với chức trách nhiệm vụ của mình. Khi đó Bộ môn chỉ có 4 giáo viên.

Đến năm 1990, theo Quyết định số 04/QĐ-BNV(X14) ngày 6/1/1990 của Bộ Nội vụ, Bộ môn Quân sự - Võ thuật, Thể dục thể thao lại sát nhập vào Bộ môn Pháp luật nghiệp vụ, Quân sự - Võ thuật, Thể dục thể thao.

Năm 2006, Trường Cao đẳng PCCC phát triển lên thành Trường Đại học PCCC theo Quyết định số 2009/2006 ngày 25/12/2006 của Bộ Công an, Bộ môn Quân sự - Võ thuật, Thể dục thể

thao 1 lần nữa được tách trở thành Bộ môn độc lập cho đến nay. Trải qua quá trình hình thành và phát triển, từ một Bộ môn lúc đầu chỉ có 4 giáo viên với điều kiện cơ sở vật chất, nguồn nhân lực khô khan, thiếu thốn, được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo, đến nay, quân số Bộ môn đã có 19 giáo viên, trong đó có 4 thạc sỹ, 15 cử nhân.

Với nhiệm vụ đào tạo 4 chuyên ngành: Quân sự, Võ thuật, Nghiệp vụ bảo vệ và Thể dục thể thao cho các hệ đào tạo Đại học, Trung cấp, Tại chức và các lớp liên kết trong và ngoài ngành Công an, những năm qua, Bộ môn đã đạt được nhiều kết quả đáng ghi nhận.

Hàng năm, Bộ môn phối hợp với các phòng chức năng tổ chức huấn luyện Điều lệnh, Võ thuật cho cán bộ, giáo viên, công nhân viên nhà trường và đạt kết quả tốt. Ngoài ra, Bộ môn còn chỉ đạo và huấn luyện đào tạo nhiều đội tuyển thi đấu các giải do Tổng cục và Bộ công an tổ chức, đạt nhiều giải thưởng cao như: tháng 3/2011 tại "Hội thi Bán súng, Võ thuật thanh niên



THUẬT – THỂ DỤC THỂ THAO Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC

CAND”, đội tuyển Taekwondo Trường Đại học PCCC đã xuất sắc giành được 2 Huy chương Vàng, 2 Huy chương Bạc, 5 Huy chương Đồng... xếp thứ Ba toàn đoàn. Năm 2012, tại cuộc thi “Liên hoan Võ thuật thanh niên CAND lần thứ 2” tổ chức vào 26/3/2012, Trường Đại học PCCC xếp giải Nhất toàn đoàn.

Năm 2013, Bộ môn vinh dự được nhận Cờ Đơn vị Quyết thắng của Nhà nước trao tặng. Trước những thành tích đã đạt được tập thể bộ môn không ngừng học tập, đoàn kết để ngày càng khẳng định vị thế của mình.

Phát huy những thành tích đã đạt được trong thời gian qua, Bộ môn Quân sự - Võ thuật – Thể dục thể thao đang nỗ lực không ngừng, phấn đấu, thi đua rèn đức, luyện tài, tiếp tục hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, không ngừng học tập, bồi dưỡng nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu giảng dạy trong thời kỳ mới. ■



ĐẨY MẠNH CÁC BIỆN PHÁP PCCC RỪNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LẠNG SƠN

BUI HUY KHÁNH

Phòng PC66, Công an tỉnh Lạng Sơn

Lạng Sơn là tỉnh miền núi biên giới có diện tích tự nhiên 8.305,21km², trong đó, diện tích rừng trồng và rừng tự nhiên có khoảng 356.000ha. Rừng là tài nguyên quý báu, có khả năng tái sinh, phát triển và có giá trị lớn đối với nền kinh tế quốc dân, gắn liền với đời sống xã hội của nhân dân các dân tộc trong tỉnh. Tuy nhiên, những năm gần đây, nạn cháy rừng trên địa bàn tỉnh diễn biến hết sức phức tạp, gây thiệt hại lớn về kinh tế, làm ô nhiễm môi trường sinh thái, phá vỡ cảnh quan di tích lịch sử và danh lam thắng cảnh du lịch. Chính vì vậy, hạn chế các vụ cháy rừng, giảm thiểu đến mức thấp nhất thiệt hại do cháy rừng gây ra đang là bài toán khó đặt ra cho các ngành, các cấp chính quyền ở Lạng Sơn.

Theo Tổng cục Lâm nghiệp Việt Nam, tính đến ngày 20/02/2014, Lạng Sơn nằm ở khu vực bảo động cấp IV, cấp nguy hiểm về cháy rừng, đặc biệt là khu vực Lộc Bình, Đình Lập, Văn Quan, Chi Lăng, Hữu Lũng, Cao Lộc. Với tình hình thời tiết ngày càng khắc nghiệt, tiếp tục nhiều ngày không mưa, hanh khô kéo dài, cây cỏ bị chết tạo ra một thảm cây khô trên mặt đất nên chỉ cần sơ ý hoặc những hành vi thiếu ý thức của con người trong việc dùng lửa cũng có thể gây ra những vụ cháy rừng gây thiệt hại nghiêm trọng. Theo số liệu thống kê của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Lạng Sơn, từ đầu năm 2014 đến nay đã xảy ra hàng chục vụ cháy rừng, chủ yếu là cháy rừng thông, số vụ cháy rừng tăng nhanh so với cùng kỳ năm ngoái. Trước tình hình trên, cấp ủy, chính quyền các cấp, các ngành Lạng Sơn, đặc biệt là Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Lạng Sơn đã chủ động

phối hợp với Chi cục Kiểm lâm tỉnh triển khai nhiều biện pháp PCCC rừng nhằm hạn chế tối đa các vụ cháy và thiệt hại do cháy rừng gây ra.

Được sự quan tâm chỉ đạo thường xuyên của Công an tỉnh, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH đã chủ động phối hợp với Chi cục Kiểm Lâm tỉnh tham mưu cho UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo về công tác PCCC rừng; củng cố, kiện toàn Ban Chỉ huy các vấn đề cấp bách trong bảo vệ rừng và PCCC rừng; củng cố các Tổ, Đội quần chúng bảo vệ rừng, PCCC rừng; đẩy mạnh công tác tuyên truyền về PCCC rừng; đầu tư mua sắm trang thiết bị PCCC rừng; đồng thời tiến hành kiểm tra đôn đốc các cơ sở, các chủ rừng, đơn vị lâm nghiệp trong việc triển khai thực hiện công tác bảo vệ và PCCC rừng. Đặc biệt, trong những tháng cao điểm, đơn vị đã chú trọng công tác thông tin cấp dự báo cháy rừng đến từng xã, xây dựng đường băng cản lửa mới và duy tu các đường băng cản lửa đã có.

Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Lạng Sơn đặc biệt coi trọng công tác tuyên truyền nâng cao ý thức của nhân dân trong công tác PCCC rừng. Đơn vị phối hợp với Chi cục Kiểm lâm tăng cường tuyên truyền về PCCC rừng với nhiều hình thức và đối tượng cụ thể như: biên soạn, cấp phát tờ rơi tuyên truyền trong nhân dân; tổ chức tuyên truyền lưu động trên các tuyến đường quốc lộ, tuyến đường liên xã, thôn ở các khu vực đông dân cư, vùng trọng điểm có nguy cơ cháy rừng cao. Bên cạnh những phương pháp tuyên truyền phổ biến, đơn vị còn tổ chức lồng ghép tuyên truyền PCCC rừng trong các cuộc họp của xã, thôn bản; phối hợp với cơ quan bảo, đài của

tỉnh, huyện đăng phát tin, bài về PCCC rừng; xây dựng bảng tin tuyên truyền, biển cấm đốt lửa rừng tại nơi có nhiều người qua lại, duy trì thực hiện việc dự báo cháy rừng tại các xã để người dân biết thực hiện; tổ chức kiểm tra vùng trọng điểm, làm đường băng cản lửa, xây dựng 135 biển báo quản lý bảo vệ rừng và PCCC rừng cho các huyện. Cùng với công tác tuyên truyền, đơn vị cũng thường xuyên phối hợp tổ chức các lớp tập huấn PCCC rừng ở các địa bàn, mở các hội nghị cấp huyện, cấp xã về tập huấn công tác quản lý bảo vệ rừng, PCCC rừng. Tại các xã, phường, thị trấn trên địa bàn Lạng Sơn, đơn vị đã phối hợp tham mưu, hướng dẫn các xã vận động nhân dân thành lập các Tổ, Đội quần chúng bảo vệ rừng, PCCC rừng tại chỗ và tổ chức ký hợp đồng thuê gác lửa rừng tại 42 xã trọng điểm về cháy rừng. Hàng năm, đơn vị đều phối hợp với lực lượng Kiểm lâm, Ban Chỉ huy quân sự huyện, chính quyền cấp xã, nhân dân và các chủ rừng tổ chức diễn tập phương án PCCC rừng tại các xã theo đúng phương châm 4 tại chỗ. Nhờ những hoạt động tích cực trên, ý thức của nhân dân trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn trong công tác PCCC rừng nói riêng và bảo vệ rừng nói chung ngày càng được cải thiện, nâng cao.

Đối với công tác chữa cháy, những vụ cháy rừng diễn ra trong địa bàn Thành phố và thị trấn Đồng Đăng, huyện Cao Lộc, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Lạng Sơn đều nhanh chóng triển khai lực lượng, ứng cứu kịp thời. Riêng các vụ cháy trên địa bàn các huyện ở xa đơn vị, khi nhận được tin báo, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH đã thông báo ngay cho Công an huyện và Hạt Kiểm lâm huyện hướng dẫn, chỉ đạo chính quyền xã huy động lực lượng tổ chức chữa cháy kịp thời có hiệu quả ngay từ khâu ban đầu nhằm hạn chế cháy lan dẫn đến cháy lớn đồng thời lập tức triển khai lực lượng hỗ trợ. Tại các xã xa trung tâm, đường xá đi lại khó khăn, khi xảy ra cháy



rừng, thực hiện phương châm 4 tại chỗ, chính quyền xã, trưởng thôn và tổ quản lý bảo vệ rừng đã báo cháy, huy động các lực lượng và quần chúng nhân dân tham gia chữa cháy, không để cháy lan, cháy lớn. Đặc biệt khi cháy rừng xảy ra, ngoài lực lượng chức năng của tỉnh như Công an, Kiểm lâm, Quân đội... các xã đã phát huy tối đa phương châm 4 tại chỗ, huy động mọi lực lượng, phương tiện cùng với nhân dân tích cực PCCC rừng hạn chế thiệt hại do cháy rừng gây ra.

Tuy nhiên bên cạnh hiệu quả đạt được, công tác PCCC rừng còn bộc lộ những hạn chế. Nhiều lực lượng cùng tham gia công tác PCCC rừng nhưng phối hợp thiếu đồng bộ. Vai trò của cơ

quan thường trực là lực lượng Kiểm lâm ở một số huyện còn yếu, chưa chủ động thông báo, huy động lực lượng tại chỗ tích cực tham gia chữa cháy nên đám cháy kéo dài gây thiệt hại về rừng. UBND một số xã còn tư tưởng trông chờ ỷ lại lực lượng chuyên trách, thiếu chủ động tổ chức lực lượng tại chỗ PCCC rừng. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục kiến thức PCCC rừng chưa đến được đến từng hộ dân nên ý thức trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức và nhân dân trong công tác bảo vệ rừng chưa cao. Do nhiều nguyên nhân, công tác điều tra xử lý các vụ cháy rừng gặp nhiều khó khăn, tiến độ còn chậm. Thời gian qua, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Lạng Sơn luôn tích cực chủ động trong công tác chữa cháy rừng nhưng địa hình đồi núi hiểm trở, khó triển khai sử dụng phương tiện cơ giới nên phương pháp chữa cháy rừng chủ yếu là thủ công. Còn lực lượng kiểm lâm được trang bị một số dụng cụ, phương tiện chữa cháy rừng nhỏ, cơ động nhưng sự tham gia phối hợp chưa kịp thời, thiếu đồng bộ, lực lượng còn mỏng nên hạn chế nhiều đến công tác chữa cháy rừng trên địa bàn.

Hiện nay trên địa bàn cả nước, trong đó có địa bàn Lạng Sơn đang bước vào mùa hanh khô, nắng nóng kéo dài, nguy cơ cháy rừng là rất cao, để chủ động phòng ngừa và tổ chức chữa cháy có hiệu quả, các cấp, các ngành của tỉnh cần tập trung đẩy mạnh hơn nữa các biện pháp PCCC, nhằm kiểm chế các vụ cháy rừng và hạn chế thiệt hại do cháy rừng gây ra:

Một là: Nâng cao ý thức trách nhiệm đối với công tác PCCC rừng; các cơ quan chức năng và chủ rừng tăng cường phối hợp quản lý, kiểm tra, kiểm soát, phát hiện, khắc phục kịp thời những sơ hở, thiếu sót, ngăn chặn các điều kiện, nguyên nhân dẫn đến cháy rừng, đồng thời xử lý nghiêm những hành vi vi phạm quy định về PCCC rừng.

Hai là: Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục phổ biến pháp luật, kiến thức về PCCC rừng đến các chủ rừng và các tầng lớp nhân dân nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết và ý thức chấp hành các quy định về bảo vệ và PCCC rừng. Tất cả các khu rừng có nguy cơ cháy cao phải tổ chức treo các biển cấm, biển báo, biển cấm lửa, cấp độ nguy hiểm cháy rừng để mọi người biết và thực hiện.

Ba là: Những khu rừng có nhiều cây cỏ bụi cần chủ ý phát quang, dọn thực bì, tạo đường băng cản lửa và vành đai đảm bảo khoảng cách an toàn để ngăn thành các lô, khu khác nhau; cần chủ ý quản lý chặt chẽ nguồn lửa, nguồn nhiệt, phương tiện, dụng cụ sinh lửa, sinh nhiệt khi hoạt động ở trong rừng. Khi thời tiết nắng nóng, khô hanh kéo dài phải tổ chức lực lượng tuần tra canh gác thường xuyên, phát hiện sớm các điểm cháy rừng để tổ chức chữa cháy kịp thời ngay từ khi mới phát sinh.

Bốn là: Các cấp, các ngành chức năng và chủ rừng cần quan tâm chỉ đạo rà soát xây dựng, củng cố lực lượng chữa cháy rừng; đầu tư kinh phí cho hoạt động PCCC rừng, trang bị thêm các phương tiện, dụng cụ chữa cháy; xây dựng, bổ sung hoàn chỉnh phương án chữa cháy rừng và tổ chức thực tập phương án chữa cháy rừng.

Năm là: Khi phát hiện có cháy rừng xảy ra cần phải thông tin kịp thời cho chính quyền và các cơ quan chức năng biết để nhanh chóng huy động lực lượng, phương tiện tại chỗ và các lực lượng khác cùng tham gia phối hợp, hiệp đồng tổ chức chữa cháy, kiên quyết không để cháy lan, cháy lớn gây thiệt hại nghiêm trọng. ■

Giữ Bình Yên

cho

Rừng

Hồng Lĩnh

HOÀNG TUẤN

Trên vùng đất núi đồi sỏi đá bao la, những cánh rừng phòng hộ Hồng Lĩnh, Hà Tĩnh xanh mướt một màu. Những cây thông rừng xanh mướt lá reo trong gió, tưởng nhỏ bé đơn sơ vậy mà đóng vai trò thật quan trọng đối với địa phương nơi đây. Đối với bốn huyện Can Lộc, Nghi Xuân, Lộc Hà và Thị xã Hồng Lĩnh, rừng phòng hộ Hồng Lĩnh không chỉ là “lá phổi xanh”, điều hòa không khí cho cả khu vực mà còn nhận nhiệm vụ che chắn, bảo vệ đất, đồng thời đóng góp thêm thu nhập kinh tế cho người dân. Do đó, công tác PCCC và bảo vệ rừng phòng hộ Hồng Lĩnh luôn là một nhiệm vụ trọng tâm của địa phương. Đặc biệt trong mùa khô, nguy cơ cháy rừng cao, nhiệm vụ phòng chống cháy rừng của các lực lượng chức năng nơi đây càng được đẩy mạnh hơn bao giờ hết.

Rừng phòng hộ Hồng Lĩnh rộng gần 10.000ha nằm trên bốn huyện, thị: Can Lộc, Nghi Xuân, Lộc Hà và Thị xã Hồng Lĩnh, trong đó hơn 6.000ha là rừng trồng. Tồn tại nhiều vấn đề khách quan và chủ quan, rừng Hồng Lĩnh tiềm ẩn nguy cơ cháy rừng rất cao. Rừng phòng hộ Hồng Lĩnh chủ yếu là rừng trồng, trong đó, cây được trồng là thông thuần loại – loại cây rụng lá về mùa hè, rất dễ bắt cháy. Tiểu khí hậu ở Hồng Lĩnh cũng hết sức khắc nghiệt. Mùa nắng nóng, nhiệt độ ngoài trời có lúc lên tới 41 - 42°C khiến nguy cơ cháy rừng càng tăng. Xung quanh rừng Hồng Lĩnh là dân cư bao bọc, trên rừng lại có nhiều di tích lịch sử, danh thắng như: Chùa Hương Tích, Chùa Chân Tiên, cụm quần thể di tích lịch sử văn hóa Tiên Sơn với 6 đền chùa... Trong những năm gần đây, hoạt động du lịch ở Hồng Lĩnh đang ngày càng phát triển, lượng du khách vào rừng phòng hộ ngày càng đông, mỗi ngày có tới hàng ngàn người ra vào rừng, đặc biệt trong mùa lễ hội, số lượng người ra vào rừng lên tới hàng vạn. Những ngày nắng nóng, những hoạt động của con người có thể gây ra cháy rừng trong bất kỳ lúc nào. Thêm vào đó, địa bàn rừng Hồng Lĩnh hết sức phức tạp, núi cao, xa, dốc, thực bì rậm rạp chủ yếu cỏ tranh lau lách khiến cho khi có cháy xảy ra, việc huy động lực lượng cứu chữa gặp rất nhiều khó khăn.

Nhận thức được những khó khăn, thách thức, đồng thời thấu hiểu vai trò quan trọng của công tác PCCC và bảo vệ rừng, trong những năm qua, được sự quan tâm chỉ đạo của các cấp, các ngành, đặc biệt là chính quyền địa phương của 4 huyện, thị, Ban Quản lý rừng phòng hộ Hồng Lĩnh đã phối hợp chặt chẽ với các lực lượng cơ quan chức năng, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Hà Tĩnh quyết

tâm bảo vệ rừng.

Với mục tiêu đặt ra “Phần đầu bảo vệ tốt diện tích rừng hiện có, không để xảy ra cháy rừng”, đơn vị đã thành lập một Ban Chỉ huy về các vấn đề cấp bách trong PCCC và bảo vệ rừng. Trong đó, đồng chí Hồ Sỹ Quát, Trưởng Ban Quản lý rừng phòng hộ Hồng Lĩnh chịu trách nhiệm trực tiếp làm Trưởng Ban Chỉ huy. Ngoài việc thành lập Ban Chỉ huy PCCC và bảo vệ rừng, đơn vị còn thành lập 6 Đội PCCC và bảo vệ rừng, bố trí 44 Tổ trực PCCC và bảo vệ rừng tại 16 khu vực quanh rừng Hồng Lĩnh. Những Tổ, Đội trực PCCC và bảo vệ rừng thường xuyên canh gác rừng 24/24 giờ trong ngày tại các rừng được phân công, đồng thời bố trí lực lượng chữa cháy, phát hiện cứu chữa kịp thời khi xảy ra cháy rừng. Hàng ngày các Tổ, Đội PCCC và bảo vệ rừng cũng tiến hành tuần tra canh gác, nắm vững tình hình rừng để có biện pháp nhắc nhở, tuyên truyền PCCC và bảo vệ rừng các đối tượng ra vào rừng.

Công tác tuyên truyền, giáo dục được đơn vị phối hợp với Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Hà Tĩnh tiến hành thường xuyên, liên tục với những kế hoạch, biện pháp và hoạt động cụ thể, nhằm làm cho mọi người hiểu rõ công tác PCCC và bảo vệ rừng là trách nhiệm của toàn dân từ đó huy động được toàn dân tích cực tham gia phong trào. Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Hà Tĩnh, lực lượng Kiểm lâm và các ngành chức năng của địa phương đã phổ biến sâu rộng trong toàn dân đặc biệt là các hộ lâm nghiệp, các hộ sống ven rừng về các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, các Nghị định của Chính phủ về công tác PCCC và bảo vệ rừng. Đơn vị cũng đã tổ chức các cuộc họp quán triệt phương án PCCC và bảo vệ rừng tại các trạm bảo vệ rừng, phối hợp Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH tổ

chức các lớp tập huấn nghiệp vụ, kỹ năng PCCC và bảo vệ rừng, tổ chức diễn tập phương án PCCC rừng.

Nhằm cụ thể và đa dạng hóa phong trào, Ban Quản lý rừng còn tổ chức viết khẩu hiệu bảo vệ rừng và tuyên truyền PCCC rừng trên các khu rừng trồng. Theo đó, mỗi hộ tham gia nghề rừng bắt buộc tối thiểu viết 2 câu khẩu hiệu bảo vệ rừng ở trong khu vực rừng của mình. Kết quả triển khai đã viết được 480 câu khẩu hiệu trên toàn diện tích rừng Hồng Lĩnh. Song song với phong trào viết khẩu hiệu, đơn vị cũng xây dựng và củng cố 14 biển tường tuyên truyền; Tăng cường tuyên truyền trong những ngày nắng nóng qua hệ thống loa truyền thanh của các xã ven rừng về việc phổ biến, cảnh báo cấp cháy rừng, nhắc nhở mọi người có ý thức trong công tác PCCC và bảo vệ rừng.

Nâng cao hiệu quả bảo vệ rừng, Ban Quản lý rừng phòng hộ Hồng Lĩnh đã ký hợp đồng bảo vệ vòng ngoài với 19 phường, xã và 2 hộ sống gần rừng tại 2 vùng rừng độc lập (Gương Giản và Tân Lộc) xa trung tâm đơn vị để phối hợp bảo vệ rừng, ký hợp đồng với 50 điểm trực chỉ huy PCCCR tại các vùng rừng trọng điểm có nguy cơ cháy cao, ký cam kết thực hiện công tác PCCCR với 35 tổ chức, cá nhân hoạt động trong rừng, bìa rừng. Các tổ chức, cá nhân hoạt động trong rừng phòng hộ như hoạt động tín ngưỡng, du lịch, sản xuất kinh doanh... chịu trách nhiệm thực hiện các biện pháp bảo vệ rừng và PCCC, phải xây dựng các công trình PCCC trong khu vực hoạt động của mình và phải chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn tuyệt đối về rừng.

Ngoài ra, đơn vị còn tiến hành tu sửa 6 chòi canh lửa, phát dọn xử lý thực bì trong 320ha rừng, mua sắm bổ sung 183 dao phát, cửa đơn 6 cái, 173 đôi giày, 141 đèn pin, 6 loa cầm tay, 30 can đựng nước, 6 túi cứu thương có thuốc, trang bị

5 máy thổi gió để phục vụ công tác PCCC và bảo vệ rừng.

Trong công tác truy bắt các đối tượng đốt, phá rừng, lực lượng trực cháy của Ban Chỉ huy PCCC và bảo vệ rừng cũng đã rất nhiệt tình và tích cực. Đơn vị đã phối hợp các cơ quan chức năng bắt giữ được đối tượng đốt rừng tại vụ cháy ngày 18/7/2012 tại xã Cổ Đàm, huyện Nghi Xuân để đưa ra xét xử, răn đe, làm gương cho những kẻ có tư tưởng phá rừng.

Nhờ xây dựng tốt phương án PCCCR, thực hiện tốt các biện pháp bảo vệ rừng, bố trí nghiêm các điểm trực gác rừng, phát hiện lửa sớm và huy động lực lượng chữa cháy kịp thời nên trong những năm qua, số vụ cháy tại rừng phòng hộ Hồng Lĩnh giảm đi đáng kể, chỉ xảy ra một số vụ cháy nhỏ với thiệt hại rừng không lớn. Trong nhiều năm, Ban Quản lý rừng phòng hộ Hồng Lĩnh đã nhận được Huân chương lao động hạng Ba của Chủ tịch nước ban tặng, Cờ Thi đua của UBND tỉnh Hà Tĩnh, Bằng khen của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan chức năng khác vì những đóng góp và thành tích đã đạt được.

Trong thời gian tới, Ban Quản lý rừng phòng hộ Hồng Lĩnh sẽ tập trung tuyên truyền, thực hiện tốt các đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, tích cực tham gia các phong trào xã hội, thực hiện tốt việc bảo vệ và phát triển rừng, duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả đồng thời tiếp tục thực hiện các biện pháp tích cực nhằm PCCC và bảo vệ rừng. ■



PHÒNG CẢNH SÁT PCCC&CNCH - CÔNG AN TỈNH THÁI NGUYÊN:

TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÔNG TÁC NGHIỆP VỤ CƠ BẢN VÀ CHẾ ĐỘ CÔNG TÁC HỒ SƠ, THỐNG KÊ NGHIỆP VỤ CỦA LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT PCCC

PHAN THANH SƠN

Phòng PC66 – Công an tỉnh Thái Nguyên

Thực hiện chỉ đạo của Giám đốc Công an tỉnh Thái Nguyên về triển khai thực hiện Chỉ thị và các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công an về công tác nghiệp vụ cơ bản và công tác hồ sơ, thống kê nghiệp vụ Cảnh sát, Phòng Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ (PCCC&CNCH-PC66) - Công an tỉnh Thái Nguyên đã xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện công tác nghiệp vụ cơ bản do đồng chí Trưởng phòng làm Trưởng Ban, đồng chí Phó trưởng Phòng làm Phó trưởng Ban thường trực, các đồng chí lãnh đạo Phòng, Đội trưởng các Đội công tác làm Ủy viên; phổ biến quán triệt đến toàn thể cán bộ, chiến sỹ Chỉ thị số 02/CT-BCA-C41, ngày 01/4/2013 của Bộ trưởng Bộ Công an về việc tập trung chấn chỉnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác nghiệp vụ cơ bản của lực lượng Cảnh sát nhân dân trong tình hình mới.

Bên cạnh đó, để việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 02/CT-BCA-C41 ngày 01/4/2013 của Bộ trưởng Bộ Công an đạt hiệu quả, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Thái Nguyên đã phổ biến, quán triệt những văn bản chỉ đạo của cấp trên có liên quan đến công tác nghiệp vụ cơ bản như: Thông tư số 18,19,20,21,22, ngày 01/4/2013; Chỉ thị số 03/CT-BCA-C41, ngày 12/6/2013 về việc tăng cường chỉ đạo, nâng cao hiệu quả công tác hồ sơ, thống kê nghiệp vụ Cảnh sát trong tình hình mới; Thông tư số 32/2013/TT-BCA-C41, ngày 12/6/2013 quy định về chế độ công tác hồ sơ, thống kê nghiệp vụ Cảnh sát và Hướng dẫn số 3557/HD-C41-C53, ngày 10/9/2013 của Tổng cục Cảnh sát Phòng chống tội phạm hướng dẫn chi tiết một số quy định về công tác hồ sơ nghiệp vụ Cảnh sát. Tổ chức tập huấn chuyên sâu Thông tư số 18/2013/TT-BCA-C41, ngày 01/4/2013 quy định về công tác điều tra cơ bản của lực lượng Cảnh sát nhân dân; Thông tư số 32/2013/TT-BCA-C41, ngày 12/6/2013 quy định về chế độ công tác hồ sơ, thống kê nghiệp vụ Cảnh sát và Hướng dẫn số 3557/HD-C41-C53, ngày 10/9/2013 của Tổng cục Cảnh sát phòng chống tội phạm. Bước đầu thực hiện đã đạt được một số kết quả như: rà soát, đăng ký lại 64 hồ sơ điều tra cơ bản tại Phòng PV27, trong đó có 03 hồ sơ điều tra các vấn đề liên quan đến công tác PCCC&CNCH ở khu vực, địa bàn trọng điểm; 08 hồ sơ điều tra cơ bản về cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp; 51 hồ sơ điều tra cơ bản lĩnh vực; 02 hồ sơ nghiệp vụ.

Tuy nhiên, trong quá trình triển khai thực hiện, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Thái Nguyên gặp một số khó khăn vướng mắc như sau:



1. Thông tư số 18/2013/TT-BCA, ngày 01/4/2013 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về công tác điều tra cơ bản của lực lượng Cảnh sát nhân dân, quy định: Lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH điều tra các vấn đề liên quan đến công tác PCCC&CNCH ở các địa bàn, khu vực trọng điểm (hồ sơ ĐK-Thông tư số 32/2013/TT-BCA-C41) và cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp (hồ sơ ĐC). Như vậy lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH không được phân công, phân cấp thực hiện công tác điều tra cơ bản lĩnh vực (hồ sơ ĐV).

Tuy nhiên, tại Điểm 3, Mục I, Phần I - Quy định số 1334/QĐ(C66), ngày 21/9/2010 của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, quy định tạm thời công tác hồ sơ nghiệp vụ của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH, có hướng dẫn: "...Một lĩnh vực gồm nhiều cơ sở

không trọng điểm, mỗi lĩnh vực kết hợp với phân công cán bộ quản lý địa bàn lập một hồ sơ ĐB..."

Trong thực tiễn công tác lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH thường triển khai theo chuyên đề, chuyên ngành, do đó, rất cần được giao nhiệm vụ thực hiện công tác điều tra cơ bản theo lĩnh vực. Mặt khác, việc điều tra cơ bản theo lĩnh vực sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho việc phân công, phân cấp và công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các biện pháp PCCC&CNCH.

2. Về thời hạn bảo quản hồ sơ, tài liệu Nghiệp vụ Cảnh sát quy định: Hồ sơ Quản lý công tác PCCC (PC): theo tuổi thọ công trình.

Hồ sơ quản lý công tác PCCC (PC) theo Hướng dẫn số 3557/HD-C41-C53, gồm: Hồ sơ thẩm duyệt về PCCC; Hồ sơ nghiệm thu về PCCC; Hồ sơ cấp giấy phép vận chuyển chất, hàng nguy hiểm về cháy, nổ; Hồ sơ kiểm định phương tiện chữa cháy. Như vậy,



việc định thời hạn bảo quản hồ sơ gặp rất nhiều khó khăn cụ thể như: Căn cứ và phương pháp nào để xác định, tính tuổi thọ công trình; Hồ sơ thẩm duyệt về PCCC và hồ sơ nghiệm thu về PCCC thời hạn bảo quản tính theo tuổi thọ công trình còn hợp lý, còn hồ sơ cấp giấy phép vận chuyển chất, hàng nguy hiểm về cháy, nổ và hồ sơ kiểm định phương tiện chữa cháy tính theo tuổi thọ công trình là bất hợp lý.

3. Về vấn đề lập hồ sơ quản lý công tác PCCC (PC): Theo Hướng dẫn số 3557/HD-C41-C53 (Hồ sơ thẩm duyệt về PCCC; Hồ sơ nghiệm thu về PCCC; Hồ sơ cấp giấy phép vận chuyển chất, hàng nguy hiểm về cháy, nổ; Hồ sơ kiểm định phương tiện chữa

cháy). Mỗi yêu cầu thẩm duyệt, nghiệm thu, cấp giấy phép và kiểm định về PCCC lập 01 hồ sơ.

Thực tiễn cho thấy quy định mỗi yêu cầu cấp giấy phép vận chuyển chất hàng nguy hiểm về cháy, nổ lập 01 hồ sơ sẽ gặp rất nhiều khó khăn, gây lãng phí, cụ thể như sau:

- Khoản 1, Điều 12 - Thông tư số 35/2010/TT-BCA, ngày 11/10/2010 của Bộ Công an quy định về cấp giấy phép vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp và hàng nguy hiểm, quy định: "... Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm có giá trị một lần đối với phương tiện có hợp đồng vận chuyển từng chuyến; có giá trị 12 tháng đối với phương tiện chuyên dùng vận chuyển hàng nguy hiểm..." Như vậy, số lượng giấy phép vận chuyển và số lượng hồ sơ giấy phép vận chuyển chất hàng nguy hiểm về cháy, nổ phải lập theo Hướng dẫn số 3557/HD-C41-C53 là rất lớn.

- Khoản 1, Điều 11 - Thông tư số 35/2010/TT-BCA, ngày 11/10/2010 của Bộ Công an quy định về hồ sơ cấp giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm, gồm:

Đơn đề nghị cấp giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm.

Giấy chứng nhận đủ điều kiện vận chuyển hàng nguy hiểm đối với phương tiện giao thông cơ giới do cơ quan đăng kiểm cấp.

Biên bản kiểm tra điều kiện về PCCC đối với phương tiện không thuộc đối tượng cấp giấy chứng nhận quy định tại Điểm b.

Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC của người điều khiển và người áp tải; giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn về hàng nguy hiểm cho lái xe, người áp tải và thủ kho.

Giấy chứng nhận kiểm định bao bì, thùng chứa hàng nguy hiểm theo quy định của Bộ Quản lý ngành (nếu có).

Nhưng trong Hướng dẫn số 3557/HD-C41-C53 của Tổng cục Cảnh sát Phòng chống tội phạm và Quy định số 1334/QĐ(C66) của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH(C66) lại quy định các tài liệu của hồ sơ cấp giấy phép vận chuyển chất, hàng nguy hiểm gồm các loại giấy tờ như trên, ngoài ra còn quy định phải có tài liệu "Bản sao hợp đồng cung ứng hoặc hợp đồng vận chuyển chất, hàng nguy hiểm về cháy, nổ..." Vấn đề này rất khó thực hiện, bởi quy định về hồ sơ cấp giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm theo Thông tư số 35/2010/TT-BCA đã được niên yết thông báo công khai; cán bộ tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính yêu cầu cơ quan, tổ chức và cá nhân phải nộp thêm hợp đồng cung ứng hoặc hợp đồng vận chuyển chất, hàng nguy hiểm về cháy, nổ là trái với quy định của Thông tư số 35/2010/TT-BCA.

Từ những khó khăn vướng mắc trên, chúng tôi xin đề xuất kiến nghị: Đề nghị C66 báo cáo Tổng cục VII, Bộ Công an phân công phân cấp cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH thêm chức năng nhiệm vụ điều tra cơ bản lĩnh vực để đáp ứng yêu cầu quản lý công tác PCCC&CNCH trong giai đoạn hiện nay; Hồ sơ cấp giấy phép vận chuyển chất, hàng nguy hiểm về cháy, nổ để nghị được lập hồ sơ 300 trang; Các tài liệu có trong hồ sơ theo đúng quy định của Thông tư số 35/2010/TT-BCA (bỏ tài liệu hợp đồng cung ứng hoặc hợp đồng vận chuyển chất, hàng nguy hiểm về cháy, nổ theo Hướng dẫn số 3557/HD-C41-C53), hoặc thực hiện theo Hướng dẫn số 3557/HD-C41-C53 thì phải sửa đổi bổ sung Thông tư số 35/2010/TT-BCA cho phù hợp; thời hạn bảo quản hồ sơ kiểm định phương tiện chữa cháy và hồ sơ cấp giấy phép vận chuyển chất, hàng nguy hiểm về cháy, nổ là 10 năm. ■

ĐỒNG NAI:

TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ VÀ PCCC RỪNG

VIỆT HƯƠNG

Đồng Nai là tỉnh có diện tích rừng lớn nhất vùng Đông Nam Bộ nước ta (gần 200.000ha), trong đó diện tích rừng đặc dụng quy hoạch là 101.257ha chiếm 59,5%, diện tích rừng phòng hộ quy hoạch 36.507ha chiếm 21,4%, diện tích rừng sản xuất quy hoạch 32.475ha chiếm 19,1% tổng diện tích đất lâm nghiệp. Rừng tự nhiên ở Đồng Nai tập trung chủ yếu ở phía Bắc của tỉnh, có tài nguyên động thực vật rất phong phú, tiêu biểu là Vườn Quốc gia Nam Cát Tiên. Được ví như một lá phổi xanh khổng lồ cho khu vực phía Nam, diện tích rừng Đồng Nai đóng vai trò quan trọng trong việc phát triển kinh tế, xã hội, bảo vệ môi trường sinh thái trên toàn địa phương nói riêng và cả khu vực phía Nam nước ta nói chung.

Do đặc điểm khí hậu riêng biệt, hàng năm, tại Đồng Nai, vào mùa khô (từ tháng 12 đến tháng 5 năm sau), thời tiết khô hanh kéo dài, có nhiều đợt gió mùa Đông Bắc và gió Tây Nam khô nóng. Một số nơi như huyện Xuân Lộc do ảnh hưởng của chế độ khí hậu vùng cực Nam Trung Bộ nên khí hậu khô hạn, thời tiết khắc nghiệt, mùa khô có gió mạnh, mực nước ngầm sâu, nguồn nước phục vụ công tác phòng cháy chữa cháy rừng (PCCCR) thiếu nghiêm trọng. Do đó, đối với các rừng tại Đồng Nai, đặc biệt là vào các tháng 1, 2, 3, 4 là cao điểm về nguy cơ cháy rừng. Ngoài ra, ở các rừng tự nhiên tập trung chủ yếu là hỗn giao gỗ tre nứa rất dễ bắt cháy, địa hình của các rừng này là đồi dốc cao nên khi có cháy, lực lượng Cảnh sát PCCC rất khó tiếp cận; đối với rừng trồng hầu hết đều tiếp giáp với đất sản xuất nông nghiệp với dân, tuy đã được làm đường ranh cản lửa nhưng hầu hết các vụ cháy đều do dân đốt dọn rẫy gây cháy lan và một số vụ cháy bắt nguồn từ giữa lò rừng, do đốt rừng trả thù.

Những đặc điểm trên khiến cho công tác PCCCR ở Đồng Nai đã gặp phải nhiều

khó khăn. Trong 10 năm qua (từ năm 2004 đến 2013) trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 39 vụ cháy rừng, các vụ cháy chủ yếu là rừng trồng và rừng hỗn giao gỗ - tre nứa với diện tích bị thiệt hại là 35,82ha và đã gây nên những thiệt hại nhất định về mặt kinh tế, cảnh quan, môi trường...

Nhằm đối phó với những tồn tại trên, đồng thời đẩy mạnh việc phát triển và bảo vệ rừng, trong những năm qua, công tác PCCC và bảo vệ rừng luôn được tỉnh xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong các hoạt động tại tỉnh Đồng Nai. Công tác PCCCR trên địa bàn tỉnh đã luôn được các cấp, ngành quan tâm kiến toàn, chỉ đạo sâu sát và ngày càng hoàn thiện hơn về thể chế và chính sách.

Ban Chỉ đạo kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng các địa phương và các đơn vị chủ rừng trên địa bàn tỉnh đã triển khai và thực hiện nghiêm các văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND tỉnh về việc triển khai các biện pháp bảo vệ rừng và PCCCR; tăng cường công tác bảo vệ rừng và PCCCR mùa khô mỗi năm. Sở Cảnh sát PC&CC tỉnh Đồng Nai



đã tham mưu cho UBND tỉnh và các ban ngành chức năng ra các văn bản, kế hoạch về PCCC và bảo vệ rừng tại các đơn vị, địa phương, tập trung cảnh giác cháy rừng ở những khu vực trọng điểm, đồn đốc người dân trong tỉnh việc thực hiện công tác bảo vệ rừng. Các huyện, xã và các chủ rừng đã thành lập 83 Ban Chỉ huy với 783 thành viên; thành lập 249 Tổ, Đội phòng cháy, chữa cháy với 2454 người tham gia; xây dựng 50 phương án tác chiến, 31 bản đồ tác chiến, tích cực thực hiện các biện pháp phòng chống cháy rừng và sẵn sàng các phương án ứng cứu, chữa cháy rừng khi có cháy xảy ra.

Với phương châm “phòng là chính”, để ngăn ngừa tình trạng cháy rừng, lực lượng Cảnh sát PCCC tỉnh Đồng Nai đã tích cực cung cấp các thông tin liên quan đến PCCCR cho Chi cục Kiểm lâm tỉnh và các Hạt Kiểm lâm tỉnh để thực hiện các biện pháp cảnh báo nguy cơ và tình hình cháy rừng tới các chủ rừng và người dân. Mùa khô năm nay, Đồng Nai là một trong những tỉnh có nguy cơ cháy rừng cao nhất cả nước. Trước tính cấp thiết của việc PCCC và bảo vệ rừng, từ đầu năm 2014 đến nay, Sở Cảnh sát PC&CC tỉnh Đồng Nai đã phối hợp với lực lượng Kiểm lâm tỉnh tổ chức kiểm tra công tác PCCCR 1 lần ở cấp huyện, 22 đợt kiểm tra ở cấp xã và 5 đợt kiểm tra cấp chủ rừng. Ngoài ra, để tăng cường hiệu quả trong công tác ngăn chặn cháy rừng, từ giữa tháng 12/2012, Chi cục Kiểm lâm tỉnh đã phối hợp với trung tâm dự báo khí tượng thủy văn của tỉnh để thường xuyên tiếp nhận và cung cấp thông tin cấp dự báo cháy rừng cho các đơn vị chủ rừng và các huyện. Từ ngày 01/02/2013, tỉnh cũng phối hợp với Đài Phát thanh truyền hình Đồng Nai thường xuyên phát bản tin PCCCR, nhằm tuyên truyền rộng rãi cho các tổ chức và nhân dân trong tỉnh được biết tình hình cháy rừng, để nâng cao nhận thức trong việc bảo vệ rừng.

Sở Cảnh sát PC&CC tỉnh Đồng Nai và lực lượng Kiểm lâm tỉnh cũng tích cực nhắc nhở, duy trì công tác trực, kiểm tra đồn đốc việc thực hiện trực chòi canh và các khu vực trọng điểm đối với các đơn vị chủ rừng và các địa phương. Phối hợp, hướng dẫn Chi cục Kiểm lâm tỉnh xây dựng 50 phương án tác chiến, 31 bản đồ tác chiến đối với cấp huyện, xã và các chủ rừng để bảo vệ rừng và ngăn ngừa cháy rừng.

Để nâng cao ý thức PCCC của mỗi người dân, Sở Cảnh sát PC&CC tỉnh Đồng Nai đã phối hợp với lực lượng chức năng tỉnh tăng cường thực hiện các công tác tuyên truyền, kiểm tra phòng chống cháy rừng. Trong năm qua, Sở đã phối hợp với các địa phương và đơn vị chủ rừng tổ chức 76 cuộc hội nghị tại các huyện, xã, ấp, cụm dân cư ven rừng và trong rừng với 2.909 lượt người tham dự, để triển khai, tuyên truyền hướng dẫn nhân dân sử dụng lửa an toàn, tham gia chữa cháy, hỗ trợ phương tiện, dụng cụ của gia đình sẵn sàng chữa cháy; tuyên truyền lưu động, tuyên truyền qua loa công cộng được thực hiện thường xuyên, làm 589 bảng cấm lửa. Sở còn phối hợp triển khai tổ chức ký cam kết giữa các chủ rừng, các địa phương và nhân dân sống quanh khu vực rừng hơn 5000 bản cam kết PCCCR, đồng thời phối hợp thực hiện tập huấn nghiệp vụ 08 lớp với 424 người tham dự, 12 cuộc họp dân với 560 người tham gia, diễn tập chữa cháy 02 lượt với 86 người tham gia...

Trong thời gian tới, để tiếp tục nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý và bảo vệ rừng, Sở Cảnh sát PC&CC tỉnh Đồng Nai quyết tâm thực hiện một số biện pháp sau:

Một là, thực hiện tốt quy chế phối hợp đã ký kết với lực lượng Kiểm lâm. Sở Cảnh sát PC&CC tỉnh Đồng Nai hàng năm sẽ phối hợp với Chi cục Kiểm lâm kiểm tra, hướng dẫn nghiệp vụ về PCCCR, cách quản lý sử dụng, bảo dưỡng các dụng cụ, phương tiện chữa cháy rừng cho cán bộ, nhân viên lực lượng tham gia chữa cháy rừng chuyên ngành và các chủ rừng. Thực hiện trực công tác PCCCR trong các tháng mùa khô hàng năm, cung cấp kịp thời các thông tin về cháy rừng cho lực lượng chữa cháy chuyên ngành; tổ chức lực lượng, phương tiện và tham gia chỉ huy chữa cháy rừng nhất là những vụ cháy rừng lớn và phức tạp trên địa bàn tỉnh. Phối hợp xây dựng phương án tác chiến chữa cháy rừng trên toàn tỉnh, huyện, nhất là các vùng trọng điểm, các khu vực giáp ranh...

Hai là, tiếp tục tăng cường thực hiện chương trình tuyên truyền, phổ biến pháp luật nâng cao nhận thức cho nhân dân, cộng đồng dân cư và các địa phương có rừng. Phối hợp tổ chức các buổi hội thảo, hội nghị, tập huấn, tuyên truyền cho các địa phương và người dân, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng. Nhắc nhở, kiểm tra các đơn vị chủ rừng và địa phương thiết lập hệ thống biển báo, biển cấm tại các vùng trọng điểm những nơi dễ nhận biết để truyền tải thông tin cảnh báo nguy cơ cháy rừng, các địa phương chuẩn bị tốt công tác phòng và chống cháy khi có cháy xảy ra... đồng thời xây dựng cơ chế phối hợp bản quy ước bảo vệ rừng tại các thôn bản... Biểu dương kịp thời các hoạt động tích cực về bảo vệ rừng của các tập thể và cá nhân.

Ba là, tích cực nâng cao trình độ, năng lực PCCCR, bảo vệ rừng cho các cán bộ chiến sỹ nghiệp vụ thông qua các buổi diễn tập, đồng thời phối hợp tổ chức các lớp tập huấn nghiệp vụ bảo vệ rừng và PCCCR cho các hộ gia đình, cá nhân, tổ chức nhận khoán bảo vệ rừng. Phối hợp tổ chức hội nghị học tập, bồi dưỡng nghiệp vụ cho các cán bộ chủ chốt các xã thăm quan mô hình đồng thời xây dựng quy chế, cam kết trong việc tuần tra kiểm soát, ngăn chặn, xử lý vi phạm và giải quyết đặc biệt là các điểm nóng khu vực giáp ranh các tỉnh; Tập huấn nâng cao trình độ, khả năng và chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ Kiểm lâm.

Bốn là, tham mưu cho các lực lượng chức năng, phối hợp, triển khai việc xây dựng bản đồ vùng trọng điểm cháy rừng giúp các cơ quan quản lý Nhà nước về rừng và đất lâm nghiệp chủ động đề xuất và chỉ đạo thực hiện các biện pháp phòng cháy chữa cháy rừng thích hợp với từng điều kiện cụ thể của địa phương.

Ngoài ra, để tăng cường hiệu quả trong công tác quản lý và PCCCR tại Đồng Nai, trong thời gian tới, tỉnh Đồng Nai cũng sẽ thực hiện nhiều giải pháp khác như: kiện toàn cơ cấu lực lượng, thực hiện đầu tư, xây dựng cơ sở hạ tầng (xây đường băng cản lửa, chòi canh...), đầu tư thêm trang thiết bị chuyên dùng thông thường, mua sắm phương tiện ô tô bán tải vận chuyển nước chữa cháy, xe mô tô có phân khối cao để các Hạt Kiểm lâm trực thuộc cơ động trong mọi địa hình tại khu vực có rừng trong tỉnh Đồng Nai phục vụ cho việc tuần tra bảo vệ rừng và thực hiện chữa cháy rừng. ■

BÓNG BAY BƠM KHÍ HYĐRÔ

HIỂM HỌA LƠ LÙNG

LÊ TRANG - LÊ HOA

Những chùm bóng rực rỡ sắc màu với đủ các hình thù ngộ nghĩnh trên mọi nẻo đường đã trở nên quen thuộc mỗi khi Tết đến Xuân về hay trong những dịp lễ đặc biệt như: Khai giảng, Tết Thiếu nhi, ngày lễ tình yêu, hội hè, đình đám... Những người bán hàng chân nhíp nhàn nhàn đạp vào cần bơm, tay thoăn thoắt buộc bóng trước ánh nhìn thèm muốn của những cô bé, cậu bé... Nhưng ít ai ngờ, những chùm bóng đáng yêu kia có thể mang lại cho con người sự nguy hiểm khôn lường. Đặc biệt là bóng bay bơm khí hydro.

Thời gian qua, trên địa bàn cả nước liên tiếp xảy ra các vụ nổ bóng bay khiến nhiều người bị thương. Vào hồi 21 giờ ngày 21/6/2013, một vụ nổ bình bơm khí bóng bay tại ngôi nhà số 150 đường Nguyễn Văn Công, phường 3, quận Võ Gấp, Thành phố Hồ Chí Minh, làm 1 người thiệt mạng và 4 người bị thương. Ngày 05/9/2013 xảy ra nổ bóng bay tại nhà số 1, ngõ 106 đường Hùng Duệ Vương, phường Thượng Lý, quận Hồng Bàng, Thành phố Hải Phòng làm 03 người bị bỏng nặng. Gần đây nhất, ngày 16/1/2014, ở Long Biên, Hà Nội, 4 người phải nhập viện vì chích bóng bay phát nổ. Theo thống kê tại Khoa Bỏng - Bệnh viện Xanh Pôn, Hà Nội, hàng năm, Khoa tiếp nhận hàng chục trường hợp bỏng do nổ bóng bay, chủ yếu xảy ra vào các dịp lễ, Tết, đám cưới. Vậy, nguyên nhân của những vụ tai nạn này bắt nguồn từ đâu? Tại sao những quả bóng bay tưởng chừng như vô hại kia lại phát nổ? Đây là câu hỏi được đặt ra sau những vụ việc nổ bóng bay đang làm cho không ít người dân hoang mang, lo sợ.

Có thể khẳng định không phải loại bóng bay nào cũng xảy ra cháy, nổ. Những loại bóng được bơm bằng không khí thường như bơm xe đạp, bơm hơi thì không thể cháy được mà chỉ phát nổ lý học khi có sự tác động của ngoại lực bên ngoài, không gây nguy hiểm cho con người. Hoặc thông thường, để bơm bóng bay người ta có thể dùng bình khí heli, khí argon... có mức độ an toàn cao hơn. Tuy nhiên, những loại khí trên có giá thành khá cao từ 4-5

triệu đồng/bình mới. Vì lợi nhuận và để tích kiệm chi phí, những người bán bóng bay thường chọn cách sử dụng loại bình khí rẻ chỉ bằng 1/4 các loại bình khí trên mà không biết đến những nguy hiểm mà loại bình khí này đem lại. Đó là sử dụng bình khí hydro (H_2).

Trao đổi vấn đề này, Thượng tá Hoàng Văn Bình - Trưởng phòng Hướng dẫn về Phòng cháy thuộc Sở Cảnh sát PC&CC Thành phố Hải Phòng cho biết: Hiện nay, trên thị trường xuất hiện nhiều loại bóng bay với đủ hình dáng, kích thước và màu sắc được bơm các loại khí bay H_2 ; khí heli; khí argon... Các loại khí này về tỉ trọng nhẹ hơn không khí, do đó sẽ giúp quả bóng bay lên cao được, nhưng khí heli và khí argon sản xuất khó, giá thành đắt nên hạn chế dùng trong kinh doanh bóng bay. Trong khi đó, bình bơm hơi bằng khí H_2 có giá thành dao động từ 1 đến 2 triệu, thậm chí chưa đến 1 triệu đồng nếu loại bình cũ nên được nhiều người kinh doanh bóng bay lựa chọn. Tuy nhiên, các loại bình nên khí H_2 đa số là các bình cũ, tái chế, không qua kiểm tra định kỳ của cơ quan chức năng nên nhiều bình nên khí có kim đo áp suất sai lệch, dẫn đến bóng bay bị bơm thường quá căng, dễ phát nổ. Thêm vào đó, những chiếc bình như thế được bán tràn lan từ các cửa tiệm đến mạng internet. Việc mua bán và sử dụng quả dễ dàng các thiết bị trên đang trở thành mối hiểm họa khôn lường.

Loại bình khí H_2 có giá thành rẻ còn bởi lẽ nó sản xuất khá dễ dàng. Thiếu tá Lê Thanh Quang - Đội trưởng Đội Tuyên truyền và Xây dựng phong trào Toàn dân PCCC (Sở Cảnh sát PC&CC Thành

phố Hải Phòng) lý giải: Công nghệ chế tạo khí H_2 diễn ra rất dễ dàng, chỉ cần axit và kim loại kẽm qua quá trình điện phân sẽ có khí H_2 . Đây cũng là lý do loại khí này được sản xuất tràn lan, không có kiểm soát. Vì thế, bóng bay bán trên thị trường hiện nay chủ yếu dùng khí H_2 , vừa rẻ lại dễ chế tác, sử dụng. Khí H_2 là một loại khí không độc, không mùi và rất dễ bốc cháy, nó cháy khi mật độ chỉ có 4%, khi cháy trong không khí có ngọn lửa màu xanh và tỏa ra nhiệt lượng lớn. Tuy nhiên, H_2 phản ứng mạnh với Clo và Flo tạo thành các Axit Hydrohalic có thể gây tổn thương phổi và các bộ phận khác của cơ thể. Hỗn hợp H_2 và O_2 là hỗn hợp nổ, nổ mạnh nhất khi có 2 phần thể tích H_2 và 01 phần thể tích O_2 Chính vì vậy, chỉ cần một tia lửa nhỏ như tàn thuốc lá, một dòng điện chạy qua, với mỗi quả bóng được bơm một lượng khí nhất định, tùy thuộc vào quả to hay nhỏ và nhiều quả như thế nghiêm nhiên chứa một lượng khí lớn có thể gây cháy, nổ đe dọa đến tính sức khỏe, tính mạng của người sản xuất, kinh doanh bóng bay và người sử dụng.

Mặt khác, dịch vụ kinh doanh loại hình này thường được bán lẻ theo từng nhóm người và tập trung chủ yếu ở nơi đông người hoặc trong các dịp cuối tuần, dịp lễ hội hoặc các sự kiện của Thành phố, địa phương. Điều này rất nguy hiểm. Tốc độ cháy của H_2 là 3.500m/s, nhiệt độ 3.100°C, còn cao hơn nhiệt độ cháy gas. Do cấu trúc phân tử bé nên H_2 phát tán cực nhanh và có thể nổ mà không cần nguồn lửa. Nếu người dùng chủ quan để bóng bay bơm bằng khí H_2 sát bóng đèn, bóng cũng có thể phát nổ. Nếu quả bóng bay gặp sự cố nổ sẽ giải phóng ra không khí một lượng khí bao phủ không gian phía trên, khi gặp nguồn nhiệt sẽ gây cháy với tốc độ cháy rất cao và gây ra nổ liên hoàn với các quả bóng khác chỗ càng đông người thì tỉ lệ gây ra thương vong càng lớn.

Qua tìm hiểu chúng tôi được biết, một số hộ gia đình khi sản xuất khí H_2 được nên trong bình khí nén, trong quá trình sản xuất

không tuân thủ quy định an toàn PCCC, khí H_2 gặp nguồn nhiệt có thể gây cháy, nổ. Các bình áp lực khí nên được sử dụng lâu ngày, tâm lý người dân cố tận dụng, ngại thay mới khi quá hạn hoặc đi kiểm định áp lực vỏ bình nên bỏ mặc các điều kiện an toàn và thực tế đã xảy ra sự cố nổ bình áp lực gây thương vong.

Để nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước trong công tác PCCC đối với việc kinh doanh dịch vụ bóng bay bơm khí H_2 , còn có sự phối hợp đồng bộ của các cơ quan chức năng. Riêng trên địa bàn Hải Phòng, Thiếu tướng Lê Quốc Trần – Giám đốc Sở Cảnh sát PC&CC Thành phố Hải Phòng cho biết: Sở Cảnh sát PC&CC Thành phố đã quan tâm đến loại hình hoạt động này, xây dựng thành chuyên đề kiểm tra, đặc biệt tập trung vào các ngày lễ lớn, lễ hội hoặc các sự kiện của Thành phố và đất nước trong đó chú trọng tập trung đối với các điểm bán lẻ bóng bay nơi tập trung đông người và cơ sở bơm bóng bay. Sở Cảnh sát PC&CC Thành phố Hải Phòng đã yêu cầu các cơ sở kinh doanh thay thế khí H_2 bằng các loại khí trơ hoặc khí không gây cháy, nổ, độc có tỉ trọng nhẹ. Các điểm bơm bóng bay cần được kiểm tra thường xuyên, có giấy cấp phép kinh doanh và giấy đủ điều kiện an toàn PCCC. Nhân viên làm việc cần được cấp giấy chứng nhận đã huấn luyện nghiệp vụ PCCC. Bên cạnh đó, cần ban hành quy định lại đối với các điểm bán bóng bay đảm bảo an toàn khi xảy ra cháy, nổ và khoảng cách từ bóng đến cơ thể người (khoảng cách dây bóng). Các bình khí nén phải được kiểm định theo định kỳ và đảm bảo theo tiêu chuẩn của bình chứa khí nén.

Tuy nhiên, ngoài các biện pháp của các cơ quan chức năng, người dân nên có ý thức tự bảo vệ bản thân cũng như gia đình, không nên lại gần các loại bình khí cũ, không rõ nguồn gốc. Đặc biệt, đối tượng dễ bị bóng bơm bóng bay nhiều nhất là trẻ nhỏ nên khi trẻ chơi đùa với bóng, người lớn cần có ý thức phòng tránh. ■



Bóng bay bán dạo trên đường phố tiềm ẩn nguy cơ cháy nổ cao. Ảnh: Lê Trang.

“XÓM TRỌ TẠM” những ẢN HỌA KHÓ LƯỜNG

THÁI THỤY

Hiện nay, trên địa bàn trung tâm Thành phố Hà Nội tồn tại rất nhiều những “xóm trọ tạm” hay như người dân vẫn quen miệng gọi là “khu ổ chuột”. Điển hình như khu nhà nằm cạnh khách sạn La Thành, phố Vạn phúc, khu xóm trọ cạnh tập thể phát thanh Mễ Trì, Từ Liêm, khu nhà trọ nằm sát chân cầu Long Biên, phường Phúc Xá, Ba Đình... Đây là nơi ở, sinh hoạt của những người lao động ngoại tỉnh nghèo. Tuy nhiên, đi kèm với mức thuê giá rẻ cũng chứa đựng rất nhiều các ẩn họa luôn rình rập như việc đảm bảo vệ sinh an toàn, dịch bệnh và đặc biệt là nguy cơ cao về mất an toàn phòng cháy, chữa cháy ảnh hưởng trực tiếp tới tính mạng của người dân.

Nhắm mắt ở tạm...

Là một trong những Thành phố lớn nhất cả nước, Hà Nội luôn tập trung rất nhiều người lao động ở các tỉnh thành khác đến để lao động, làm việc. Đặc biệt là những người lao động theo mùa vụ tại các tỉnh lẻ, họ lên Hà Nội để làm thuê trong thời gian ngắn. Theo báo cáo thực trạng tình hình dân cư và những biện pháp nhằm tăng cường công tác quản lý dân cư trên địa bàn Thành phố Hà Nội ngày 17/12/2009 của UBND Thành phố, số người các tỉnh về lao động tự do ở Hà Nội là 79.639 người (không kể số sinh viên tạm trú thuê nhà trọ, người sống lang thang tại địa bàn công cộng). Điều tra cho thấy, 51,5 % số người di cư tạm thời đang phải thuê nhà để ở, số còn lại cũng phải cư trú dưới các hình thức tạm bợ tại nơi làm việc hoặc cư trú bất hợp pháp tại nơi công cộng hay trong các xóm lều. Do thu nhập thấp nên đa phần họ phải ở trong những khu nhà rẻ tiền, chất lượng thấp, công trình vệ sinh thiếu thốn. Điển hình là một số khu nhà trọ tạm thời xây cất bên bờ kênh thoát nước của các phường Phúc Xá, Phúc Tân, Hoàng Cầu... Hình thức cư trú quần tụ và tập trung đông ở một số khu vực của những người di cư nghèo trong

những nhà trọ rẻ tiền, điều kiện vệ sinh thấp kèm là nguy cơ gây ra những ổ dịch bệnh và tiềm ẩn những nguy cơ cháy nổ cao ảnh hưởng trực tiếp đến tính mạng.

Đến một khu xóm trọ cạnh với tập thể phát thanh Mễ Trì là những túp lều lụp xụp, xập xệ, cũ nát của những người lao động nghèo khu Đồng Đăng Ngải, Từ Liêm, Hà Nội. Đây là khu vực xây tạm bợ cho những người lao động thuê sống tạm qua ngày, mỗi người một nghề, người thì thu mua đồng nát, người chạy xe ôm, người bán xôi, người làm đầu phụ, công nhân... Nơi đây tập trung những bãi rác, sự hôi hám, ẩm mốc mất vệ sinh. Các phòng san sát nhau chỉ tầm 10-12m², nhiều người ở cùng một phòng với giá thuê từ 500.000 – 600.000 đồng/ phòng. Cả khu trọ chỉ có một bể nước được tất cả các hộ dùng chung. Theo chị T. một công nhân lao động quê tại Thanh Hóa cho biết: “Chúng tôi lên đây làm theo thời vụ, tuy biết điều kiện sinh hoạt không đảm bảo nhưng vì giá thuê rẻ nên chúng tôi vẫn nhắm mắt ở tạm”.

Hiểm nguy rình rập

Có thể dễ dàng nhận thấy tại các “xóm



trọ tạm”, chất lượng những khu nhà này xuống cấp trầm trọng. Tuy được gọi là “nhà” nhưng thực chất chỉ là những tấm cời hoặc tấm tôn ghép vào nhau được đỡ bởi các thanh gỗ, xà, lót ni lông tận dụng từ công trình xây dựng hoặc xây dựng những túp rất lâu, chắp vá. Đây đều là những chất dễ bắt cháy, nếu để lửa bén vào thì việc chữa cháy tại đây hết sức khó khăn.

Việc thiết kế điện trong khu vực này cũng hết sức sơ sài, đường dây điện được cầu, móc từ điện lưới quốc gia. Dây điện chủ yếu là dây cũ, cấu trí không có nắp bảo vệ, trong phòng dây điện rất loảng ngoảng. Nhiều khi dây điện lẩn với dây phơi. Khả năng dẫn đến chập điện gây cháy, nổ là hoàn toàn có thể xảy ra, chỉ cần một sơ suất nhỏ nhỏ cũng có thể dẫn đến những tai nạn đáng tiếc. Theo thống kê của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH thì 60% nguyên nhân cháy, nổ là do chập điện. Như tại vụ cháy khu nhà trọ phía sau Khách sạn La Thành, Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội nguyên nhân cũng được cơ quan điều tra tiết lộ là do chập điện, chủ nhà ở dưới đã tận dụng điện tích ít ỏi để mở hàn xì.

Một trong những nguyên nhân khác không kém phần nguy hiểm đó là việc sử dụng nguồn nhiệt: sử dụng điện, gas, ngọn lửa trần... đây là những nguồn nhiệt từ các thiết bị đun nấu thường xuyên. Tại xóm trọ tạm dưới chân Cầu Long Biên, chúng tôi nhận thấy người lao động chủ yếu đun nấu bằng điện, và bếp gas mini. Tuy nhiên, để tiết kiệm chi phí, những người lao động nơi đây thường tái sử dụng bình gas bằng cách đi bơm gas thủ công, hoặc sử dụng những bình gas cũ được san chiết từ những bình lớn để gây nên hiện tượng bật lửa, lửa cháy ngược vào, các mối hàn bị rỉ xết, xì gas gây



VẤN ĐỀ HÔM NAY

giống lên hồi chuông đang báo động cho cả người dân và cơ quan chức năng về nguy hiểm cháy, nổ tại “xóm trọ tạm” hiện nay.

Cần cơ quan chức năng vào cuộc

Từ vụ cháy xảy ra vừa qua, việc đảm bảo an toàn PCCC tại “xóm trọ tạm” hiện nay cần thiết hơn bao giờ hết. Trao đổi với Đại tá Tô Xuân Thiều – Phó Giám đốc Sở Cảnh sát PCCC&CNCH Thành phố Hà Nội, ông cho biết: “Hiện nay, Sở cũng đã và đang yêu cầu các Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH khu vực cần đặc biệt chú ý tới tình hình của “xóm trọ tạm” trên địa bàn Thành phố, đồng thời yêu cầu các Phòng khu vực tăng cường công tác tuyên truyền, huấn luyện PCCC cho Đội pccc tại cơ sở nhằm nâng cao ý thức và trách nhiệm cho chính những người dân sống tại những nơi này”.

Trao đổi về tình hình PCCC của “xóm trọ tạm” hiện nay trên địa bàn thành phố Hà Nội, theo ý kiến của PGS,TS. Đại tá Ngô Văn Xiêm – Nguyên Phó Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC, một chuyên gia đầu ngành trong lĩnh vực PCCC, ông cho biết: “Xảy ra các vụ việc trên là điều mà các nhà chức trách cần nghiêm túc nhìn nhận. Đặc biệt về phía UBND phường, là nơi đầu tiên phải chịu trách nhiệm vì là cơ quan hành chính trực tiếp quản lý các hộ dân tạm trú tại đây, phải thực sự quan tâm đến điều kiện sinh hoạt, đặc biệt là các điều kiện đảm bảo đến an toàn tính mạng và sức khỏe các hộ dân. Về phía các Bộ, Ngành quản lý về xây dựng, cần sớm thống nhất đưa ra các quy định, quy chuẩn về loại hình nhà ở này nhằm đáp ứng nhu cầu thực tế nhưng vẫn đảm bảo về an toàn PCCC. Đối với lực lượng Công an khu vực, quản lý nhân khẩu cần sâu sát hơn nữa, tích cực đi kiểm tra, hướng dẫn, đơn đốc ý thức của những cư dân “xóm trọ” chấp hành quy định PCCC. Về phía cơ quan Cảnh sát PCCC, cần tổ chức cuộc điều tra có quy mô để nắm rõ được tình hình liên quan đến cháy, nổ tại các “xóm trọ tạm” hiện nay để có các biện pháp xử lý”.

Rõ ràng, việc đảm bảo công tác PCCC tại các “xóm trọ tạm” cần có sự chung tay vào cuộc của các cơ quan chức năng. Nhưng trước hết, người dân đang sống tại các “xóm trọ tạm” này nghiêm túc thực hiện các quy định về an toàn PCCC và trang bị cho mình những kiến thức cần thiết về cháy, nổ để tự cứu mình nếu có cháy, nổ xảy ra. ■

cháy nổ.

Tuy ẩn họa cháy, nổ luôn rình rập bất cứ lúc nào nhưng việc trang bị các thiết bị phòng cháy, chữa cháy ở tại những “xóm trọ tạm” này có thể nói là con số 0. Một trong những nguyên nhân rất thực tế là đây chỉ là những nơi sống tạm bợ vì thế những người lao động ở đây thờ ơ với việc bảo vệ chính bản thân mình. Và một trong những nguyên nhân sâu xa hơn là thu nhập của họ còn không đảm bảo cho chính bản thân họ. Như chị T. trọ tại nơi đây chia sẻ: “Chúng tôi thu nhập một ngày cũng chỉ khoảng 50.000/ngày thì làm sao mà bảo sắm các thiết bị PCCC này được”. Ngay cả việc tuyên truyền về PCCC cũng không được tập huấn thường xuyên bởi người dân sống nơi đây chủ yếu đi làm, đến tận đêm khuya mới về.

Trang bị phương tiện, thiết bị phòng cháy, chữa cháy không đầy đủ, sống tại môi trường mà cháy, nổ có thể xảy ra bất cứ khi nào nhưng ngay cả việc nếu xảy ra cháy, việc cứu chữa cũng rất khó khăn. Đường thoát nạn, thoát hiểm không có. Các “xóm trọ tạm” chủ yếu nằm ở ngõ sâu hoặc tại những vị trí mà xe chữa cháy rất khó khăn mới có thể tiếp cận được. Nếu như xảy ra cháy nổ, những người sống nơi đây sẽ xảy ra tình trạng hoảng loạn, xô đẩy, chen lấn và có thể gây chết người do dẫm đạp lên nhau thoát nạn. Và nguồn nước chữa cháy tại đây cũng càng không.

Sống tại những nơi điều kiện đảm bảo an toàn về phòng cháy, chữa cháy như vậy, tính mạng luôn được treo “lơ lửng”, nhưng họ, những người lao động nghèo vẫn đang bám trụ hàng ngày trên mảnh đất Hà Nội này. Như chia sẻ thật thà của chị T.: “Nếu không sống tại những nơi như vậy, chúng tôi

cũng chẳng biết sống ở đâu tại Thành phố Hà Nội quá đất đỏ này”.

Và những vụ cháy đã xảy ra

Vào 1 giờ 30 phút sáng ngày 1/10/2011, ngọn lửa bùng phát tại cửa hàng phố Phủ Doãn (Hoàn Kiếm, Hà Nội) khiến nhiều người đang sinh sống và thuê trọ ở đây hoảng loạn. Tầng 1 xảy ra vụ cháy là cửa hàng tạp hóa khoảng 8m², tầng 2 khu nhà có 3-4 hộ dân sinh sống và nhiều phòng trọ nhỏ đồng người thuê. Đám cháy xảy ra ở tầng 1, sau đó lan lên tầng 2 khu nhà trọ. Mất khoảng hơn 30 phút, đám cháy được khống chế tuy nhiên công tác cứu người khỏi đám cháy thực sự rất khó khăn, vì lối đi tại đây phòng trọ rất nhỏ, hẹp. Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH Hoàn Kiếm đã phải điều xe thang chuyên dụng để lên tầng 2 giải cứu gần 20 người, đa phần là phụ nữ và trẻ nhỏ.

Hay vụ cháy khu nhà tạm 2 tầng dành cho thợ xây tại khu đô thị An Hưng, bên đường Lê Văn Lương kéo dài, quận Hà Đông, Hà Nội vào lúc 15 giờ chiều ngày 8/12/2013 khiến cho 3 người nhập viện do bỏng trong đó có 1 phụ nữ và 1 trẻ em.

Và gần đây nhất là vụ cháy xảy ra tại khu nhà trọ tạm bợ dọc bờ mương phía sau Khách sạn La Thành (phường Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội) vào lúc 9h ngày 2/1/2014. Nguyên nhân của vụ cháy được xác định do chập điện ở cơ sở xi hàn tầng 1 của xóm trọ. Theo thống kê cho thấy, đám cháy tuy không thiệt hại nặng nề về tài sản (3 xe máy cùng các đồ đạc) nhưng đã khiến 3 người bị thương, 01 người bị thiệt mạng. Vụ cháy đã gây chấn động dư luận trong một thời gian dài.

Những vụ cháy “xóm trọ tạm” đã xảy ra

XÂY DỰNG KHO DỮ LIỆU VỀ PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY

ĐINH THÚY LAN - PHẠM THANH TÙNG

Bộ môn 2, Trường Đại học PCCC

Thực tế cuộc sống cho thấy, thông tin luôn là nguồn tài sản rất có giá trị. Nắm bắt thông tin kịp thời, khai thác và sử dụng thông tin hợp lý sẽ giúp con người chớp được thời cơ và vận hội để rồi đưa ra những quyết định đúng đắn, sáng suốt, góp phần quan trọng cho sự định hướng, phát triển của cá nhân và xã hội, giảm thiểu đáng kể thiệt hại về vật chất và tính mạng của con người. Đối với ngành Phòng cháy chữa cháy (PCCC), một lĩnh vực chịu ảnh hưởng và sự tác động của rất nhiều yếu tố phức tạp, cả về tự nhiên và xã hội, cả về chủ quan và khách quan, tính chất điển hình của ngành là liên quan đến nhiều lĩnh vực, thường xuyên phải phân tích, tổng hợp, đánh giá tình hình, dự báo khả năng rủi ro, đồng thời đòi hỏi phải phản ứng nhanh, kịp thời đưa ra những quyết định phần lớn là trong tình trạng khẩn cấp. Với các yêu cầu đó của công việc thì nếu có một kho chứa những thông tin cần thiết về lĩnh vực PCCC cùng hệ thống quản trị dữ liệu tổ chức tốt, chuyên nghiệp sẽ là công cụ trợ giúp đắc lực và hiệu quả cho toàn bộ công tác của ngành PCCC.

Kho dữ liệu PCCC

Những thông tin dữ liệu thuộc Kho dữ liệu PCCC bao gồm:

Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, quy chuẩn, tiêu chuẩn về PCCC. Hệ thống bao gồm: các loại tiêu chuẩn, quy chuẩn về PCCC trong xây dựng, trong công nghệ sản xuất, các tiêu chuẩn về an toàn cháy, nổ, yêu cầu kỹ thuật đối với các phương tiện, thiết bị PCCC, các văn bản quy phạm Pháp luật về PCCC đã ban hành và đang sử dụng. Chỉ riêng Tiêu chuẩn Quốc gia của Việt Nam về PCCC cập nhật đến năm 2000 có gần 60 tiêu chuẩn, mỗi tiêu chuẩn có từ vài trang đến vài chục trang, thậm chí trên 100 trang (theo [5]), danh mục các tiêu chuẩn này cập nhật đến 2010 có trên 70 tiêu chuẩn và đến tháng 11/2013 có thêm 7 tiêu chuẩn nữa (theo tieuchuan.vn).

Thông tin về lực lượng PCCC. Thông tin này bao gồm cả lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp và lực lượng chữa cháy tại chỗ, Dân phòng. Những dữ liệu cần thiết đối với lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp bao gồm: địa điểm đóng quân, số lượng cán bộ chiến sỹ, số lượng phương tiện, địa bàn phụ trách chính và địa bàn tham gia hỗ trợ, thông tin về lãnh đạo chỉ huy, các đơn vị sẽ hỗ trợ khi được yêu cầu...

Thông tin về các vụ cháy đã xảy ra, hậu quả, biện pháp chữa cháy đã áp dụng. Trong những năm gần đây, theo thống kê của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, mỗi năm Việt Nam xảy ra trên dưới 2000 vụ cháy (bao gồm cả cháy rừng). Những dữ liệu liên quan đến vụ cháy bao gồm: tên cơ sở, địa điểm, thời gian, nguyên nhân

xảy ra cháy, diễn biến của vụ cháy, thiệt hại do cháy gây ra, kết quả chữa cháy, những vấn đề lưu ý đối với vụ cháy...

Thông tin về các loại phương tiện PCCC. Dữ liệu thông tin này bao gồm thông tin từ trước tới nay như: các loại phương tiện chữa cháy cơ giới, phương tiện chữa cháy thông dụng, các chất chữa cháy, vật liệu và chất chống cháy, các hệ thống báo cháy, các hệ thống chữa cháy tự động, hệ thống trụ nước chữa cháy, các nguồn nước tự nhiên, nguồn nước dự trữ có thể sử dụng cho chữa cháy. Với tốc độ phát triển của khoa học, kỹ thuật và công nghệ như hiện nay, trang thiết bị và phương tiện PCCC luôn được cải tiến, chế tạo mới và ngày càng hiện đại, chủng loại ngày càng đa dạng và phong phú, nhiều thông số kỹ thuật, tính năng, cách thức sử dụng luôn phải cập nhật.

Thông tin về các cơ sở đã và đang được quản lý về an toàn PCCC. Mỗi đơn vị Cảnh sát PCCC cần nắm chắc những thông tin về các cơ sở kinh tế, xã hội có trên địa bàn do đơn vị chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn PCCC, chỉ riêng Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay đã có tới 24000 cơ sở thuộc diện quản lý về an toàn PCCC. Những thông tin cần thiết của cơ sở bao gồm: tên cơ sở, địa điểm, vị trí địa lý, điện thoại liên lạc, người lãnh đạo, lực lượng chữa cháy tại chỗ, tính chất hoạt động của cơ sở, quy mô, hạng sản xuất, bậc chịu lửa, các chất nguy hiểm cháy, nổ chủ yếu, điều kiện trang bị phương tiện PCCC, nguồn nước chữa cháy của cơ sở...

Danh mục các loại chất nguy hiểm cháy, vật liệu nổ. Theo thống kê có khoảng trên 400 chất nguy hiểm cháy phổ biến. Những dữ liệu được quan tâm đối với các chất nguy hiểm cháy bao gồm: tên, công thức hóa học, kí mã hiệu, tính chất lý hóa, những đặc tính liên quan cháy, nổ, những yêu cầu phải đảm bảo khi lưu giữ, bảo quản, những điều cần chú ý khi chữa cháy (theo [4]).

Chức năng của hệ thống thông tin quản lý dữ liệu PCCC

Hệ thống thông tin quản lý dữ liệu PCCC có các chức năng: *Hệ thống có chức năng lưu trữ thông tin với chế độ bảo mật, phân quyền truy cập hệ thống.* Do có nhiều đối tượng sử dụng hệ thống, mỗi đối tượng lại có mục đích và yêu cầu riêng khi truy cập, vì vậy hệ thống phải đáp ứng nhu cầu sử dụng của đối tượng với mức quyền truy cập được phép. Quyền cho phép có từ mức thấp tới cao như: quyền được tìm kiếm tra cứu để xem một số thông tin nào đó, quyền được sao chép, quyền được thay đổi, sửa chữa dữ liệu. Chức năng này đảm bảo an toàn cho dữ liệu, tránh mất mát, sai lệch thông tin.

Hệ thống có chức năng tìm kiếm, tra cứu thông tin. Có thể

tra cứu các thông tin liên quan theo từ khóa hay theo tiêu chí nào đó có sẵn trong danh mục. Trong thông tin tìm thấy có chứa đường liên kết (link) đến những khái niệm hoặc các dữ liệu khác có liên quan (thông tin ở dạng siêu văn bản), chẳng hạn khi tìm tiêu chuẩn PCCC về xây dựng, trong đoạn văn bản xuất hiện có đề cập đến tiêu chuẩn về kho xăng dầu, hệ thống cô chức năng cho phép tìm tiếp đến tiêu chuẩn liên quan này một cách dễ dàng nhờ khả năng liên kết.

Hệ thống có chức năng bổ sung, cập nhật, loại bỏ thông tin. Hệ thống có chức năng làm sạch dữ liệu và phân loại chúng trước khi đưa vào kho. Dữ liệu lưu trong kho phải ở dạng chuẩn đã quy định và chỉ đối tượng được cấp quyền mới được phép thay đổi khuôn dạng của chúng. Tuy nhiên, cũng có loại dữ liệu được cập nhật thường xuyên, thông tin còn có biến động và cần điều chỉnh, hệ thống sẽ cho phép đối tượng sử dụng thực hiện điều này.

Hệ thống có chức năng thống kê, báo cáo. Chẳng hạn có thể thống kê về số lượng vụ cháy, thiệt hại do cháy gây ra trong một khoảng thời gian nào đó hay thống kê lực lượng phương tiện chữa cháy của một địa phương, số cơ sở cần quản lý an toàn PCCC trên một địa bàn đồng thời có thể đưa ra báo cáo phân tích đánh giá. Nếu hệ thống được đầu tư ở mức cao thì có thể xây dựng thêm khả năng tích hợp với một số phần mềm tiện ích khác phục vụ cho công tác PCCC như dự báo tình hình cháy, dự báo cháy rừng, điều hành chỉ huy chữa cháy...

Hệ thống có chức năng trợ giúp người sử dụng. Hỗ trợ người sử dụng trong khai thác các chức năng của hệ thống, trong thao tác, trong khắc phục lỗi hoặc sự cố, sao lưu và khôi phục dữ liệu...

Biện pháp xây dựng được kho dữ liệu PCCC

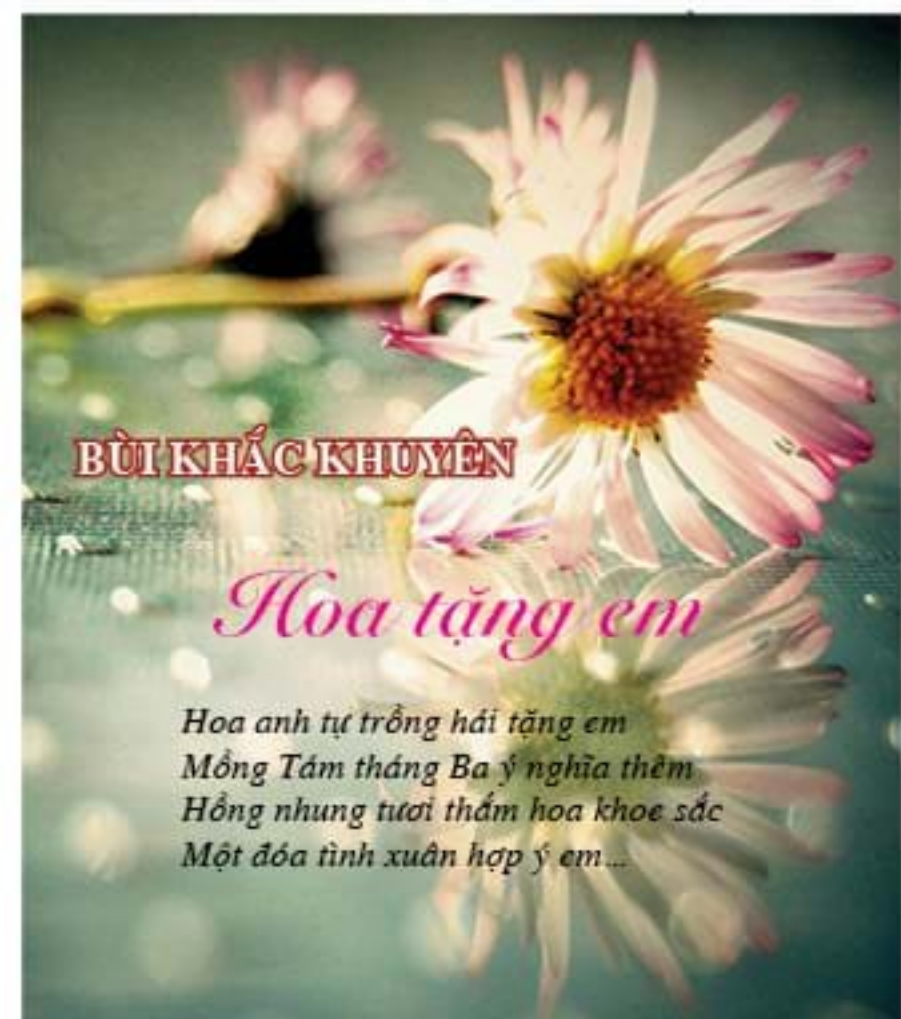
Trước hết phải thấy rằng, việc xây dựng kho dữ liệu PCCC cần được tiến hành ngay và thật khẩn trương bởi lượng thông tin đang cần lưu trữ hiện nay tăng liên tục theo thời gian, trong khi đó lại chưa có sự thống nhất về chuẩn dữ liệu, việc cập nhật dữ liệu sau này sẽ càng khó khăn, dữ liệu dễ bị thất thoát hoặc thiếu chính xác, những đánh giá, kết luận, dự báo theo đó sẽ mất đi sự trung thực, không sát thực tế, thiếu chặt chẽ và khó thuyết phục, lượng dữ liệu chưa được làm sạch và chưa theo chuẩn là rất lớn nên sẽ mất nhiều công sức để chỉnh sửa. Chính vì thế rất mong các cấp lãnh đạo đầu ngành PCCC thấy được vai trò và tầm quan trọng của kho dữ liệu PCCC để có chủ trương xây dựng ngay dự án thiết kế ứng dụng này, đồng thời chuẩn bị nhân sự và tổ chức khai thác sử dụng luôn khi có sản phẩm. Ban Quản lý và điều hành dự án gồm một số chuyên gia PCCC và chuyên gia tin học thống nhất và chuẩn hóa dữ liệu, xây dựng trang Web và hệ quản trị dữ liệu sao cho đáp ứng những yêu cầu cần thiết của người sử dụng. Tuy nhiên, lượng dữ liệu về ngành PCCC từ trước đến nay khá lớn. Để nhanh chóng tập hợp chúng đưa vào kho dữ liệu. Đầu tiên cần khai thác nguồn từ các bộ phận tham mưu tổng hợp thuộc đơn vị PCCC địa phương, sau đó phải kể đến một nguồn lực lớn hiện chưa được khai thác sử dụng đó là các đề tài khoa học, chuyên đề, tiểu luận của sinh viên hệ Đại học và Cao học Trường Đại học PCCC. Khả năng kết quả nghiên cứu trong số đó đã xây dựng được những kho dữ liệu về một số đối tượng mà ngành PCCC quan tâm dù rằng quy mô có thể còn nhỏ hoặc chưa đầy đủ. Chẳng hạn, đề tài nghiên cứu của sinh viên năm 2012, 2013: ứng dụng

tin học xây dựng sổ tra từ Tiếng Anh chuyên ngành PCCC (tập hợp được 420 từ) (theo [1]), xây dựng cơ sở dữ liệu và thiết kế công cụ tra cứu thông tin về tính chất nguy hiểm cháy, nổ của các chất hòa học (tập hợp được gần 400 chất) (theo [2]), xây dựng cơ sở dữ liệu ảnh 3D về một số phương tiện thiết bị PCCC (khoảng 3700 ảnh) (theo [3])... các sản phẩm xây dựng được từ môn học Hệ thống Thông tin Quản lý của học viên cao học như: hệ thống thông tin quản lý nhà cao tầng, trung tâm thương mại, kho xăng dầu, khí đốt...

Những ý kiến nêu trên có thể còn chưa thật chính xác, hoặc chưa đầy đủ, hy vọng rằng ý tưởng này vẫn nhận được sự quan tâm, ủng hộ của đồng đạo các chuyên gia, cán bộ công tác trong ngành PCCC. Nếu chúng ta xác định đúng tầm quan trọng của vấn đề và động viên được mọi nguồn trí tuệ và công sức của nhiều cá nhân và tập thể trong lực lượng PCCC, nhất định chúng ta sẽ nhanh chóng có được một kho dữ liệu giàu có và sống động, lợi ích từ đó đối với ngành PCCC là vô cùng lớn. ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Đề tài NCKH sinh viên, Ứng dụng tin học xây dựng sổ tra từ Tiếng Anh chuyên ngành PCCC và cứu nạn cứu hộ, Nguyễn Tuấn Mạnh, Ngô Quốc Hưng, trường ĐH PCCC, 2012.
- [2]. Đề tài NCKH sinh viên, Xây dựng cơ sở dữ liệu và thiết kế công cụ tra cứu thông tin về tính chất nguy hiểm cháy nổ của các chất hóa học, Trần Minh Dương, Nguyễn Ngọc Dương, trường ĐH PCCC, 2013.
- [3]. Đề tài NCKH sinh viên, Xây dựng cơ sở dữ liệu ảnh 3D về một số phương tiện thiết bị PCCC, Lê Anh Tài, trường ĐH PCCC, 2013.
- [4]. Những tính chất nguy hiểm cháy của các chất và vật liệu – người dịch: Đào Quốc Hợp, trường Cao đẳng PCCC, 1995.



CÔNG TÁC THOÁT NẠN KHI XẢY RA CHÁY TẠI CÁC TÒA NHÀ SIÊU CAO TẦNG

NGUYỄN XUÂN HÙNG

Phòng 1, Trường Đại học PCCC

PHAN ANH

Khoa 2, Trường Đại học PCCC

Năm 1931, Tòa nhà Empire State có độ cao 381m được khánh thành tại Thành phố New York, Mỹ. Đây là tòa nhà cao nhất thế giới trong suốt giai đoạn từ năm 1931 đến năm 1972 đã đánh dấu thời kỳ phát triển mới của ngành xây dựng nhà cao tầng và siêu cao tầng. Theo thống kê năm 2009, trên thế giới có khoảng 20 nghìn tòa nhà cao tầng và siêu cao tầng với độ cao trên 75m và khoảng 15 triệu người đang sống và làm việc trong những tòa nhà trên. Hiện nay, Tòa nhà Burj Khalifa tại Thành phố Dubai của Các Tiểu vương quốc Ả rập Thống nhất với độ cao 828m đang là tòa nhà cao nhất thế giới và cũng chính tại Thành phố này trong tương lai, dự án xây dựng tòa nhà Nakheel 200 tầng có độ cao 1km đang chuẩn bị được khởi công.

Xây dựng các tòa nhà siêu cao tầng không chỉ mang lại nhiều giá trị kinh tế, hiệu quả sử dụng diện tích mặt đất cao tại các Thành phố lớn mà còn có thể kết hợp nhiều công năng sử dụng như: chung cư, văn phòng, khách sạn trong một tòa nhà. Tuy vậy, khi xảy ra sự cố cháy, nổ, nhà siêu cao tầng luôn tiềm ẩn những mối nguy hiểm lớn đối với những người sống và làm việc trong tòa nhà.

Tại các nước phát triển, số lượng các vụ cháy tại nhà cao tầng và siêu cao tầng chiếm tỉ trọng nhỏ so với các vụ cháy xảy ra tại các tòa nhà thấp tầng nhưng số lượng người bị chết trên một vụ cháy tại tòa nhà trên 25 tầng luôn cao gấp nhiều lần so với các tòa nhà thấp tầng khác (tại Liên bang Nga là 3-4 lần). Tại Mỹ, hàng năm (từ năm 2003 đến 2006) xác nhận có khoảng 13400 vụ cháy tại nhà cao tầng làm chết 62 người, 490 người bị thương và thiệt hại kinh tế khoảng 179 triệu đôla. Thống kê phân tích nhiều vụ cháy lớn xảy ra trên thế giới trong những năm gần đây, trong đó có vụ cháy tòa nhà chung cư 28 tầng tại Thành phố Thượng Hải, Trung Quốc ngày 15/11/2010 làm chết 73 người và 90 người bị thương và vụ cháy Chung cư JSC 18 tầng tại Hà Nội ngày 10/03/2010 làm 2 người chết, cho thấy rằng nguyên nhân chủ yếu gây ra thiệt hại về người trong các đám cháy nhà cao tầng và siêu cao tầng đó là do lối thoát nạn (hành lang, cầu thang bộ) trong tòa nhà bị chặn, xâm lấn bởi khói, khí độc và nhiệt độ từ đám cháy, dẫn đến quá trình sơ tán người tại các tầng cao không thể thực hiện và với đặc tính của đám cháy tại các tòa nhà này phát triển rất nhanh theo phương thẳng đứng, khi hệ thống chống tụ khói của tòa nhà không hoạt động hoặc không được trang bị, với tốc độ lan truyền sản phẩm cháy có thể lên đến hàng chục mét trên phút, thì chỉ trong một thời gian ngắn cả tòa nhà sẽ bị khói và khí độc bao phủ, con người sẽ chết do ngạt



Cháy chung cư 28 tầng tại Thành phố Thượng Hải, Trung Quốc năm 2010

chỉ trong một vài phút.

Hiện nay, thoát nạn cho người trong các tòa nhà cao tầng và siêu cao tầng chủ yếu thực hiện bằng lối thang bộ nhưng thực tế nghiên cứu chỉ ra rằng, việc thoát nạn bằng thang bộ của tòa nhà luôn tiềm ẩn những hiểm họa, bởi trong trường hợp thang bộ bị khói và khí độc từ đám cháy xâm nhập thì quá trình thoát nạn không thể thực hiện, thậm chí kể cả trong điều kiện đảm bảo an toàn thì quá trình thoát nạn tồn tại những hạn chế sau:

Nếu quá trình thoát nạn bằng thang bộ của tòa nhà không được tổ chức hợp lý (thoát nạn từng phần, từng nhóm theo tầng) thì với số lượng người tăng đột biến từ các tầng cùng đổ về lối thoát nạn duy nhất là thang bộ thì gây ra hiện tượng tắc nghẽn tại lối thoát nạn và bên trong thang bộ, khi mật độ dòng người vượt quá 7,8 người/m² sẽ dẫn đến hiện tượng tắc nghẽn, dồn nén không chỉ làm chậm quá trình thoát nạn mà còn có nguy cơ thương vong rất cao do dẫm

đạp, xô đẩy.

Thoát nạn bằng thang bộ không chỉ khó khăn đối với những người có thể trạng yếu, người tàn tật mà ngay cả với những người có thể trạng khỏe mạnh. Theo thực nghiệm nghiên cứu tiến hành đối với những người có thể trạng khỏe, có rèn luyện khi sơ tán theo đường cầu thang bộ có chiều dài từ 150m đến 1000m cho thấy phần lớn trong nhóm người này xuất hiện dấu hiệu mệt mỏi chỉ sau 5 phút di chuyển cùng mật độ dòng người cao.

Như vậy, thấy rằng việc sơ tán người bằng thang bộ đang tồn tại những hạn chế và ảnh hưởng đến sự an toàn quá trình thoát nạn tại các tòa nhà cao tầng và siêu cao tầng, trong khi đó có một thực tế là tòa nhà càng cao, số lượng người càng lớn thì thời gian sơ tán càng nhiều. Ví dụ thực tế công tác sơ tán các nhân viên sau khi có vụ nổ bom xe khủng bố tại tầng hầm tòa nhà tháp đôi Trung tâm Thương mại thế giới 110 tầng tại Thành phố New York, Mỹ năm 1993 cho thấy quá trình sơ tán gần 3000 nhân viên bằng thang bộ tại đây phải thực hiện mất 6 giờ. Và sau sự kiện ngày 11/9/2001 khi hai tháp đôi của tòa nhà bị khủng bố bằng máy bay gây cháy, nổ dẫn đến sụp đổ hoàn toàn công trình thì vấn đề sử dụng thang máy phục vụ quá trình thoát nạn cho người tại các tòa nhà cao tầng và siêu cao tầng khi xảy ra sự cố nguy hiểm cháy, nổ đã được chú ý, đưa ra bàn thảo nghiên cứu và các chuyên gia đưa ra giả định rằng nếu phương án thoát nạn bằng thang máy được thực hiện thì đã có thể cứu sống hơn 3000 người bị mắc kẹt trong hai tòa tháp trên.

Hiện nay, thang máy không được sử dụng để thoát nạn trong các trường hợp sự cố nguy hiểm cháy, nổ tại các tòa nhà cao tầng và siêu cao tầng do những nguyên nhân cơ bản sau: buồng thang máy có thể bị xâm nhập bởi khói và khí độc từ đám cháy; đám cháy gây mất nguồn điện sử dụng cho hệ thống thang máy; thang máy có thể dừng tại vị trí tầng xảy ra cháy; xuất hiện sự biến dạng kết cấu của cửa buồng thang khi qua tầng có đám cháy; nước từ các vòi phun chữa cháy xâm nhập buồng thang; có thể xuất hiện sự quá tải người trong thang máy do tranh dành, chen lấn và xô đẩy bởi tâm lý hoảng loạn khi có sự nguy hiểm cháy, nổ.

Từ đó thấy rằng, để xem xét sử dụng thang máy vào quá trình thoát nạn, sơ tán người trong các tòa nhà cao tầng và siêu cao tầng thì vấn đề đầu tiên phải nghiên cứu khắc phục các hạn chế nêu trên và xây dựng tiêu chuẩn về thiết kế, xây dựng và vận hành đảm bảo yêu cầu kỹ thuật an toàn phòng cháy đối với hệ thống thang máy (hồ thang, lồng thang máy, hệ thống vận tải và buồng đệm thang máy) để cả hệ thống thang máy hoạt động an toàn trước tác động của các yếu tố nguy hiểm từ đám cháy.

Tại rất nhiều quốc gia quy định không cho phép sử dụng thang máy làm phương tiện thoát nạn cho người trong tòa nhà khi có nguy hiểm cháy, nổ, nhưng hiện nay giải pháp thoát nạn bằng cầu thang máy đang được thực hiện tại nhiều công trình nhà cao tầng và siêu cao tầng trên thế giới và mang lại những hiệu quả nhất định. Điển hình là tòa nhà cao nhất thế giới hiện nay Burj Khalifa vừa được đưa vào sử dụng đầu năm 2010 tại Thành phố Dubai thuộc Các Vương quốc Ả rập thống nhất. Đây là tòa nhà phức hợp

gồm: văn phòng, khách sạn, chung cư và trung tâm thương mại. Tòa nhà có thể chứa tới 35000 người. Thoát nạn bằng thang máy là giải pháp sơ tán tối ưu nhất đối với tòa nhà cao 828m với 160 tầng khi có sự cố nguy hiểm về cháy, nổ.



Tháp Buij Khalifa cao 828m, 160 tầng

Trong tòa nhà lắp đặt tổng cộng 57 thang máy (trọng tải 5,5 tấn, với tốc độ di chuyển lên đến 18m/s) vừa phục vụ việc vận chuyển trong tòa nhà, vừa sử dụng để thoát nạn. Hệ thống thang máy được thiết kế đặc biệt, đảm bảo các yêu cầu về an toàn cháy, nổ, có thể sử dụng để sơ tán người khi có sự cố nguy hiểm. Đây là phương án thoát nạn người nhanh nhất ra khỏi tòa nhà bởi thực tế nếu sử dụng thang bộ thoát nạn với 160 tầng thì thật khó để có thể thực hiện, tuy nhiên phương án thoát nạn bằng thang bộ cũng được thực hiện kết hợp (đối với những tầng thấp). Hệ thống thang máy của Tòa nhà Burj Khalifa có thể đưa 19 nghìn người sơ tán khỏi tòa nhà trong thời gian 90 phút và nếu chỉ thực hiện thoát nạn bằng thang bộ thì thời gian lên đến hơn 160 phút.

Như vậy, sử dụng thang máy thực hiện nhiệm vụ sơ tán người tại các công trình nhà cao tầng và siêu cao tầng là một giải pháp hiệu quả để đảm bảo an toàn quá trình thoát nạn của người trong điều kiện tác động của các yếu tố nguy hiểm cháy, nổ. Để quá trình sơ tán thoát nạn cho người trong các tòa nhà này đạt hiệu quả cao và đảm bảo an toàn, chúng ta cần phải nghiên cứu xây dựng các phương án, giải pháp tổ chức thoát nạn linh hoạt, kết hợp kiểm tra thường xuyên các thiết bị, hệ thống kỹ thuật phụ trợ đảm bảo an toàn cho quá trình thoát nạn (hệ thống cảnh báo, báo cháy và chữa cháy tự động; hệ thống chống tụ khói; hệ thống điện dự phòng...). Những giải pháp tổ chức thoát nạn, sơ tán người trong các tòa nhà cao tầng và siêu cao tầng bao gồm:

1. Thoát nạn từng phần theo thang bộ. Khi xảy ra cháy

Giải pháp kết cấu-kỹ thuật	Buồng thang bộ	Thang máy
Các kết cấu chịu lực REI	180	
Kết cấu buồng thang máy REI		120-180
Chiều nghi, bậc thang R	60	
Các kết cấu chịu lực bên trong EI		60-120
Cửa EI	60-90	60-90, chống lan khói
Hệ thống chống tụ khói	N2	Buồng và sảnh thang
Đầu báo khói	Có	Có
Hệ thống liên lạc khẩn cấp		Buồng và sảnh thang
Vật liệu sàn, trần	Không cháy	Không cháy

TẦM QUAN TRỌNG CỦA THANH CHỐNG ĐỔ TRONG CỨU NẠN, CỨU HỘ SẬP ĐỔ NHÀ VÀ CÔNG TRÌNH

TRẦN VĂN HÂN – NGUYỄN MINH TÂN

Khoa 4, Trường Đại học PCCC

Hiện nay, các sự cố liên quan đến công trình xảy ra ngày càng nhiều và mức độ thiệt hại ngày càng lớn như: sập nhà, sập mái, cầu đường... gây ra những hậu quả đau lòng. Đối với các chiến sỹ cứu nạn, cứu hộ của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH thì khi thực hiện nhiệm vụ cứu người bị tai nạn trong các công trình xảy ra đòi hỏi cần có thiết bị chuyên dụng như: Camara tìm kiếm, máy dò âm thanh, các thiết bị phá dỡ mái cắt, máy cưa, kim cắt... là thiết bị quan trọng và không thể thiếu trong việc tìm kiếm và cứu người ở các công trình sự cố xảy ra. Tuy nhiên, để kết quả công tác cứu người đạt hiệu quả cao nhất, hạn chế những hậu quả xấu có thể xảy ra thì chiến sỹ cứu nạn, cứu hộ cần nắm chắc về tính năng, tác dụng và sự hiệu quả của các phương tiện đặc biệt là các thanh chống đổ. Trong công tác cứu nạn, cứu hộ sập đổ nhà và công trình, thanh chống đổ có vai trò đặc biệt quan trọng.

Tại nơi hiện trường sập đổ thường đa dạng phức tạp, có thể tạo thành các khoang hình chữ A, hay kiểu chữ L, hoặc tổng hợp tất cả các dạng cơ bản... Nạn nhân thường bị mắc kẹt tại các vị trí này. Chính vì vậy, khi cứu nạn, cứu hộ rất cần có các thanh chống đổ để kê, nâng chống đỡ các cấu kiện xây dựng bê tông, thép, khung, mái... tạo thành khoang, đường thuận lợi cho hoạt động cứu nạn, cứu hộ triển khai cứu người hay gián tiếp sử dụng để chống đỡ phụ để đảm bảo an toàn tránh gây sập đổ dây truyền hay thứ cấp ảnh hưởng đến kết quả công tác cứu người.

Hiện trường xảy ra có thể là địa hình gồ ghề, sắc nhọn cần tấm chống đỡ bằng gỗ để kê tránh tác động của hiện trường làm thủng các khối hơi là thiết bị được sử dụng nhiều trong sự cố sập đổ công trình hay là khu vực nhỏ hẹp cần có những thiết bị chống đỡ thủy lực để có thể thu hồi tạo thanh chống đỡ dài hay ngắn có thể phù hợp với hiện trường xảy ra.

Những thanh chống đỡ này được phân chia làm hai loại: Thanh chống đỡ thủy lực như kích thủy lực, kích bằng tay và thanh chống đỡ bằng gỗ.

Để đảm bảo hiệu quả và hạn chế mức tối thiểu những rủi ro

hay sự cố gặp phải trong quá trình cứu nạn, cứu hộ nạn nhân, cần sử dụng các thanh chống đỡ bằng vật liệu gỗ với mục đích kê đỡ hoặc chống đỡ. Khi dùng thanh chống đỡ với mục đích kê đỡ thường dùng các miếng gỗ hình tam giác với kích thước khác nhau để chống trượt hoặc các tấm gỗ bản dày (Hình 1 và 2). Đối với thanh chống đỡ có mục đích chống đỡ, cần lựa chọn loại cho phù hợp với hiện trường xảy ra (Hình 3)



Hình 1: Miếng hình tam giác



Hình 2: Sử dụng miếng hình tam giác chống trượt

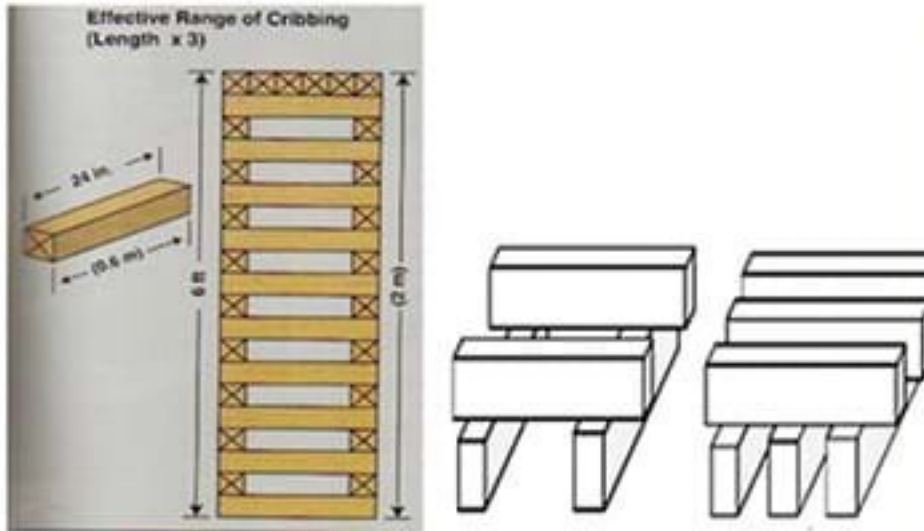


Hình 3: Kích thủy lực chống đỡ

Khi sử dụng thanh chống đỡ phải đảm bảo được việc sử dụng thanh chống đỡ sẽ tránh được sự xô dịch, sập đổ, tạo các khoảng trống tạo điều kiện thuận lợi cho việc sử dụng các thiết bị chuyên dụng cứu người. Chọn vị trí đặt thanh chống đỡ sao cho chịu được tải trọng chính của cấu kiện hay các vị trí xung yếu cần chống đỡ.

Đối với thanh chống đỡ mục đích để nâng đỡ cấu kiện cần

xếp theo hình vuông để chịu được tải trọng cầu kiện truyền xuống toàn bộ thanh đỡ. Cần sử dụng các thanh chèn hình tam giác để chống trượt đối các góc cạnh nhỏ.

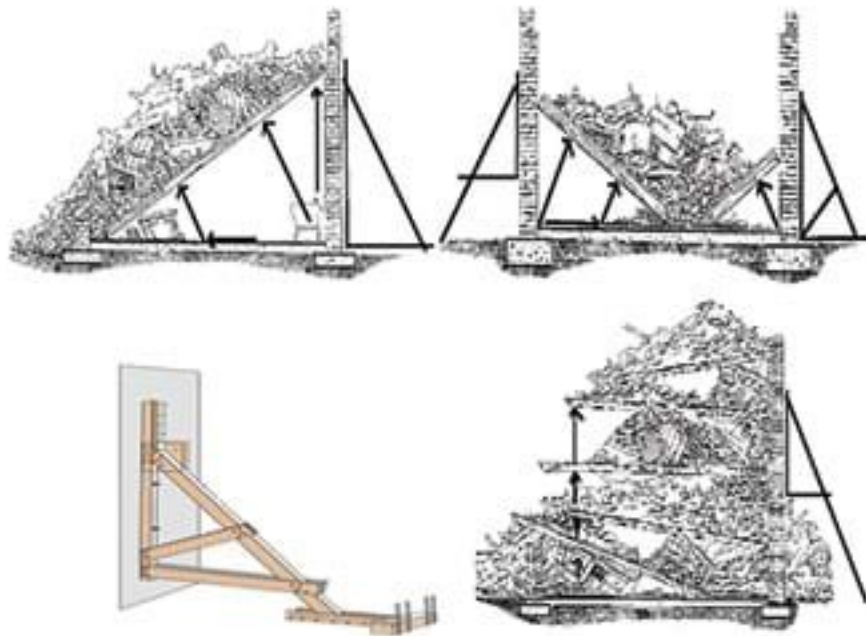


Hình 4: Thanh chống đỡ dạng kê

Đối với các thanh chống đỡ kiểu nghiêng, xác định vị trí đặt thanh chống, nhất thiết phải sử dụng cọc sắt hay lợi dụng địa hình để tránh làm các thanh chống đỡ bị trượt.

Những thanh chống đỡ có thể được liên kết thành dạng khung hoặc hình tam giác tạo sự vững chắc và chịu được toàn bộ tải trọng của cầu kiện phân bố đều trên thanh chống đỡ.

Tùy theo hình dạng sập đổ để lựa chọn vị trí cần chống đỡ và luôn ưu tiên vị trí chống đỡ sát với vị trí nạn nhân đang mắc kẹt chịu được tải trọng và tạo thuận lợi nhất cho công việc cứu người.



Hình 5: Một số dạng chống đỡ cầu kiện

Đối với các thanh chống đỡ kiểu ngang, tùy theo từng hướng thực tế tại hiện trường và phương tiện thanh chống đỡ đối với tình huống chống đỡ ngang thì nên chống đỡ theo kiểu dạng khung hoặc hình chữ I để chịu được toàn bộ tải trọng của cầu kiện.



Hình 6: Chống đỡ dạng khung và chữ I

Những biện pháp sử dụng thanh chống đỡ trong cứu nạn, cứu hộ sập đổ nhà và công trình nêu trên sẽ giảm thiểu thương vong khi xảy ra sự cố và giúp cho lực lượng cứu nạn, cứu hộ nhanh chóng hoàn thành nhiệm vụ. ■

CÔNG TÁC THOÁT NẠN...

(Tiếp theo trang 39)



trong tòa nhà, không phải cùng một lúc tất cả mọi người trên các tầng đổ dồn đến các cầu thang bộ thoát nạn, mà phải chia ra từng giai đoạn thoát nạn đối với số lượng tầng nhất định để đảm bảo mật độ người trong các cầu thang không quá cao, việc di chuyển của người được nhanh và thuận lợi.

2. Tạo các khu vực an toàn. Giải pháp ở đây là bố trí, lắp đặt hệ thống chống tự khôi đối với buồng đệm dẫn vào thang máy và thang bộ. Hiện nay giải pháp này được sử dụng phổ biến ở rất nhiều quốc gia.

3. Thoát nạn bằng thang máy. Đây là phương pháp thoát nạn cho người ở các tầng cao nhất của tòa nhà bằng hệ thống thang máy thoát nạn.

4. Thoát nạn kết hợp. Giải pháp kết hợp sử dụng cùng lúc thang máy và cầu thang thoát nạn.

Để có thể thực hiện các giải pháp thoát nạn trên, hệ thống buồng thang máy và thang bộ cần phải tuân thủ các yêu cầu về kết cấu xây dựng và tiêu chuẩn kỹ thuật an toàn phòng cháy để đảm bảo không bị tác động bởi các yếu tố nguy hiểm cháy, nổ, những yêu cầu đó bao gồm:

Ở nước ta trong những năm trở lại đây, cùng với sự phát triển không ngừng của nền kinh tế và tốc độ đô thị hóa nhanh, ngày càng có nhiều các tòa nhà cao tầng và siêu cao tầng được xây dựng cùng những độ cao kỷ lục như: Tòa nhà Keangnam Hanoi Landmark cao 346m - 72 tầng, Tòa nhà Lotte Center Hanoi cao 267m - 65 tầng và Tòa nhà Bitexco Financial cao 262,5m - 68 tầng và hàng trăm tòa nhà cao tầng tại các khu đô thị trong cả nước, thì nhiệm vụ đảm bảo an toàn thoát nạn cho người dân trước các hiểm họa nguy hiểm về cháy, nổ đã trở thành nhiệm vụ được quan tâm hàng đầu không chỉ của lực lượng Cảnh sát PCCC mà còn của các đơn vị liên quan ngay từ các khâu đầu tiên của quá trình thiết kế, thẩm duyệt, xây dựng và điều hành quản lý tòa nhà. Làm được điều đó mới có thể giảm thiểu rủi ro thấp nhất thiệt hại về người trong các tòa nhà cao tầng, mang lại cuộc sống yên bình, hạnh phúc cho nhân dân. ■

VAI TRÒ CỦA NGƯỜI THẦY

TRONG QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN CÁC PHƯƠNG PHÁP DẠY TIẾNG

ĐINH THỊ ÁNH TUYẾT

Bộ môn 6, Trường Đại học PCCC

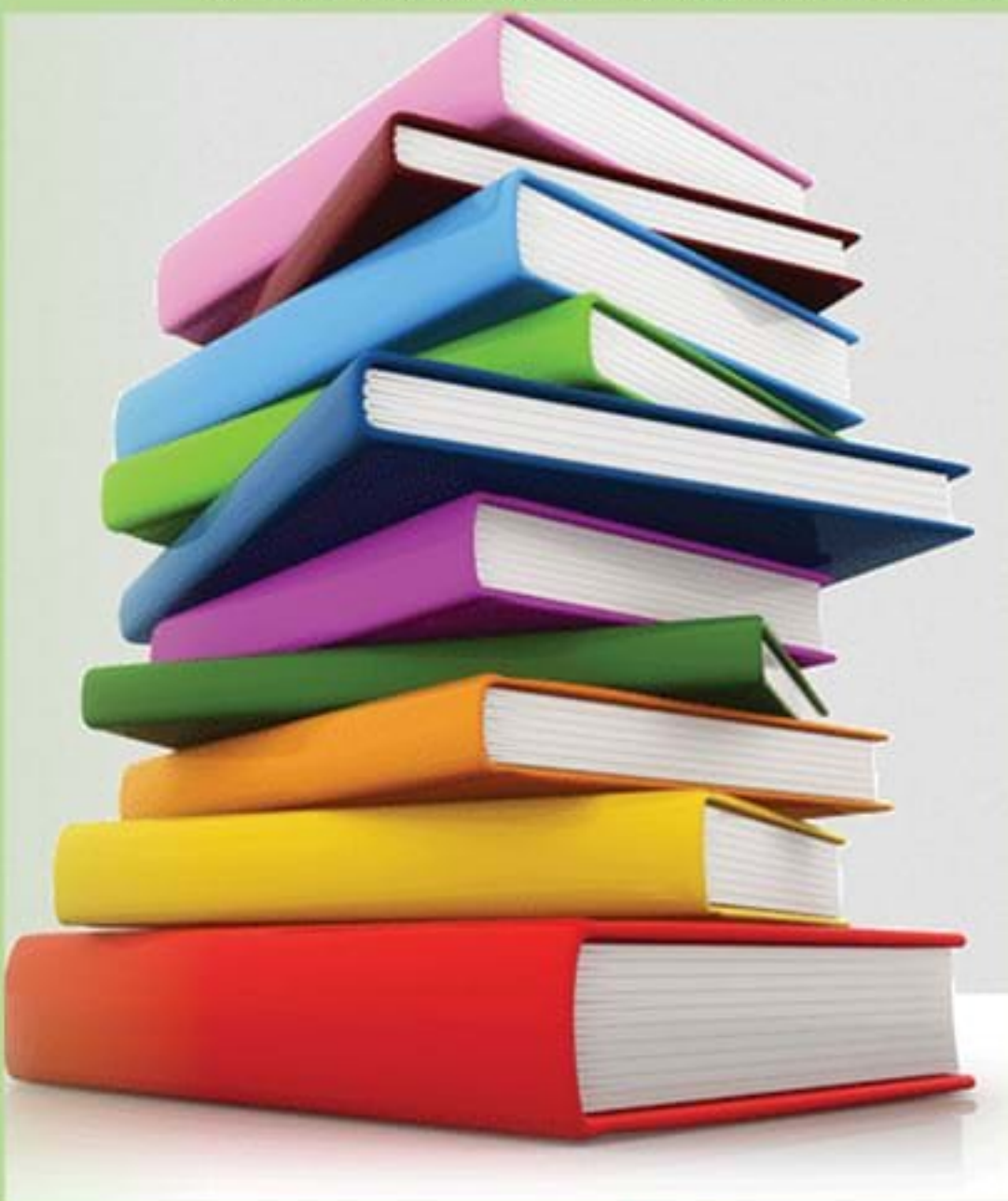
Vào thời ban đầu của giới dạy tiếng Anh người ta chủ trương dạy học trò hiểu được văn chương Anh, dịch được các tác phẩm văn học Anh. Mục tiêu của quy trình học đòi hỏi người học phải luôn luôn đúng, do vậy cần phải trừng phạt khi người học mắc lỗi sử dụng ngôn ngữ. Như vậy người thầy phải trở thành nguồn cung cấp ngữ liệu và cũng lại là người thực hiện việc truyền thụ ngữ liệu đó cho học trò. Người thầy quyết định mọi thứ trên lớp: đúng hay sai, cho phép học trò hoạt động hay không, trừng phạt hay tha bổng... Người thầy là hoạt động chính và có quyền lực duy nhất trên lớp. Hình ảnh lý tưởng của người thầy là sau một tiết dạy phải rút khăn mũi xoa lau mồ hôi nhễ nhại. Giới giáo học Pháp sau này tuy vẫn trân trọng tấm lòng và sự cần mẫn ấy, nhưng họ vẫn phải

đặt câu hỏi: trong một giờ học như vậy thầy đã luyện cho học trò của mình hay luyện cho chính mình.

Rồi cũng đến lúc người ta bắt đầu hỏi rằng ngôn ngữ giao tiếp có phải là ngôn ngữ văn học hay không. Các nhà giáo học Pháp ngôn ngữ thay đổi mục tiêu và cho rằng phải dạy học trò ngôn ngữ nói hàng ngày (everyday speech) chứ không phải là ngôn ngữ viết, phải dạy cho học trò giao tiếp bằng lời, và quan trọng hơn là phải giúp học trò tư duy bằng tiếng Anh khi nói tiếng Anh. Sự thay đổi này làm cho người thầy hòa đồng hơn với học trò, không khí lớp học vui vẻ hơn, người thầy bắt đầu coi người học là cộng sự với mình để cùng nhau kiến tạo và thực hiện những hoạt động trên lớp. Đến thời kỳ này, chúng ta có thể nói rằng hai thầy trò cùng lau mồ hôi sau giờ học. Tuy nhiên ở một góc độ khác, do yêu cầu phải điều khiển trực tiếp, dẫn dắt học trò đến cái đúng, người thầy vẫn còn quyền lực mạnh với người học. Người thầy đóng vai trò điều khiển (controller), phải chịu trách nhiệm hoàn toàn trước lớp. Người thầy không những khống chế những hoạt động của học trò mà còn điều khiển cả lời nói, ngôn ngữ họ dùng nữa. Do vậy người học nói điều gì đều phải theo khuôn mẫu của người thầy, đã nói là phải đúng, phải tư duy bằng tiếng Anh. Sử dụng bản ngữ trên lớp bị coi là một tội cần phải trừng phạt.

Nhiều xu hướng giảng dạy sau này vẫn coi người thầy là “mẫu” cho học trò tuân theo, kể cả những phương pháp chủ trương phải thay đổi thói quen khi học ngoại ngữ thói quen phát âm, thói quen cấu tạo câu, thói quen văn hóa... Vai trò của người thầy vẫn là “nguồn” (resource) cho người học khai thác. Đến đây, người thầy đóng vai trò nhạc trưởng, điều khiển và khống chế hoạt động của học trò. Không khí trên lớp đã bớt căng thẳng hơn vì người học được tham gia vào điều khiển hoạt động trên lớp. Tuy nhiên sự trừng phạt học trò vẫn cần phải duy trì vì tư tưởng cho rằng nói là phải đúng, nói sai thì phải sửa bằng mọi cách cho đúng. Vào thời điểm đó, nếu đi qua một lớp học ngoại ngữ nào cũng sẽ thấy một dãy dài học trò đứng đờ đẫn. Đó là những người đã chột nói sai, đứng chờ một bạn nói đúng giải thoát cho mình. Trong lớp học không ai được nói tiếng mẹ đẻ. Thầy giáo kiên quyết đuổi tiếng mẹ đẻ ra khỏi lớp học. Người thầy dùng cử chỉ, điệu bộ của mình giúp học trò hiểu bài.

Đến một lúc nào đó ta phải khẳng định với nhau rằng chúng ta có thể đuổi tiếng mẹ đẻ ra khỏi lớp học nhưng không thể đuổi nó ra khỏi đầu học trò được. Khái niệm mới đã thay đổi cơ bản quy trình giảng dạy và cũng là thay đổi vai trò của người thầy trên



lớp. Uy quyền trên lớp không còn là cái gì đó “được ban cho”, là sự bộc lộ tri thức và sự hoàn hảo của mình, mà nó chuyển dần thành năng lực tác động vào hoạt động tích cực của người học. Đến đây người trò sẽ là người phải lau mồ hôi sau giờ học. Họ không còn chờ thầy làm hộ, không đợi thầy nắm tay dắt đi như một bè mẫu giáo. Mọi hoạt động trên lớp phải thể hiện được quy trình giao tiếp. Người giao tiếp là trò chứ không phải thầy. Ngày nay chúng ta đều đã quen với khẩu hiệu “quy trình đào tạo lấy người học làm trung tâm” (learner-centredness).

Cô lễ với tư tưởng của giáo học Pháp hiện đại, hình ảnh người thầy được xây dựng hoàn thiện hơn. Người thầy trở thành nhân tố tạo điều kiện cho học trò giao tiếp. Nhiều sách phương pháp đã nói đến người thầy với câu: “The teacher is many things”. Đứng vậy, trước hết người thầy phải là người quản lý (manager) buổi học, nghĩa là phải chịu trách nhiệm hình thành tình huống để phát huy hoạt động giao tiếp. Ví dụ, dạy chủ đề mua bán, người thầy không còn nói: “Nhìn tôi mua bán đây rồi bắt chước”, mà phải gợi ra cụ thể, còn hay hết hàng, hỏi giá, bình phẩm hàng hóa... rồi ung dung lùi vào góc lớp để “nhìn học trò mua bán”. Trong khi học trò giao tiếp, thầy lại đóng vai trò cố vấn (advisor) giúp học trò vượt qua khó khăn như khi sử dụng từ, hướng dẫn họ phối hợp lời nói và hành vi giao tiếp. Cô khi thấy còn làm “bạn” với học trò trong vài vai giao tiếp. Sau mỗi tình huống, thầy lại đóng vai trò người đánh giá (assessor), không phải với nhiệm vụ phát hiện lỗi của học trò để trừng phạt mà để phát hiện lỗi của mình trước hết. Qua mức thành công hay thất bại trong giao tiếp của người học, người thầy sẽ nhìn thấy nhược điểm giảng dạy, kể cả lỗ hổng kiến thức của chính mình. Người thầy phải là người tổ chức (organiser), hướng dẫn học trò làm gì và làm thế nào, chỉ đạo và thu nhận hồi âm (feedback) từ quy trình rèn luyện của học trò. Một người tổ chức tốt không thể để hai bạn “nổi khố” ngồi cạnh nhau tập hồi “Tên bạn là gì?”, không thể giờ ảnh Bác Hồ và hỏi cả lớp “Ai đây?”. Trong những việc làm ấy không có khoảng trống thông tin, và sự giao tiếp trở nên giả tạo.

Phương pháp hiện đại đã hình thành khái niệm và định nghĩa vai trò của người thầy dựa trên mục tiêu giao tiếp, dựa trên quan niệm người học là người giao tiếp, đồng thời phải coi lời sử dụng ngôn ngữ của học trò là sự phát triển tự nhiên. Đã là sự phát triển tự nhiên thì không thể bị trừng phạt. Chỗ đứng của người thầy trên lớp giảm dần vai trò điều khiển khống chế hoạt động, và tăng dần vai trò tham gia giao tiếp, kích lệ sự hợp tác, hỗ trợ vượt khó, tạo lòng tin và tư vấn cho hoạt động của học trò. Vai trò tạo lòng tin cho học trò của người thầy được nhấn mạnh nhiều trong xu hướng giảng dạy mới.

Khi kỹ thuật hiện đại phát triển, vai trò của người thầy vẫn được nhấn mạnh như một yếu tố không thể thay thế được. “Máy tính không còn thông minh hơn một chiếc bút chì gỗ nữa rồi” và “âm thanh của học vấn chính là tiếng rì rào của học trò đang trao đổi với nhau”. Điều này có nghĩa là máy tính chỉ được xác định là bàn tay hỗ trợ cho con người chứ không phải là một người thầy độc lập.

Vai trò của người thầy trên lớp trong giảng dạy tiếng Anh ngày càng lớn hơn, ngày càng thách thức hơn. Nó đòi hỏi người thầy phải được đào tạo về mặt phương pháp một cách cẩn thận, đòi hỏi một tình cảm, một tấm lòng say mê với nghề. ■

NGUYỄN NGỌC KÝ

Trăng, Thơ và Người

*Đêm nay, Vầng vặc trăng, Vầng vặc Nguyễn Tiêu
Đất và trời đẹp như tình yêu vào độ chín
Bao lứa đôi cầm tay nhau cùng thơ lời bịn rịn
Đêm valentine đẹp đến nao lòng*

*Những đôi Nứa nào còn cách núi ngăn sông
Trăng và thơ đêm nay bắc nhịp cầu kỳ diệu
Ta bên ta dấu chẳng hoa và rượu
Có hoa nào đủ hương sắc bay xa
Bằng hoa lòng ta giữa bao la
trăng và thơ
và tình tử...*

*Đêm nay thơ cùng trăng;
tương lai cùng quá khứ
Gặp nhau rồi lòng ngỡ trong mơ
Đất nước này bốn ngàn năm
thơ chưa thiếu bao giờ*

*Bến Nhà Rồng đêm nay không ngủ
Trăng và thơ với người thức cùng lịch sử
Hội tụ cùng tình yêu lửa đôi
Hội tụ cùng tình yêu non nước mây trời...*

Sài Gòn Nguyễn Tiêu Giáp Ngọ



TÀU HỎA CHỮA CHÁY ở Nga

THÙY DƯƠNG

Ở Liên bang Nga, tàu hỏa chữa cháy là một thiết bị chiến thuật và kỹ thuật cơ bản được dùng để chữa cháy các đám cháy ở ga tàu hỏa, các đám cháy ở các khu vực gần đường sắt cũng như để hỗ trợ các trường hợp khẩn cấp, tai nạn, lũ lụt và các thiên tai khác. Các tàu hỏa chữa cháy được điều hành bởi Công ty Đường sắt Nga và hoạt động dưới sự kiểm soát của Cơ quan PCCC Vận tải Đường sắt Liên bang Nga. Chúng luôn trong trạng thái sẵn sàng di chuyển với vận tốc tối đa. Theo thống kê của Cơ quan PCCC Vận tải Đường sắt Liên bang Nga, tính đến 12/2013, trên toàn nước Nga có 304 tàu hỏa chữa cháy với 8501 nhân viên.

Tàu hỏa chữa cháy ở Nga tùy thuộc vào đặc tính chiến đấu, kỹ thuật được phân ra hai cấp: tàu hỏa chữa cháy cấp 1 và tàu hỏa chữa cháy cấp 2. Tàu hỏa chữa cháy cấp 2 gồm: các toa chở khách được dùng để bố trí các thiết bị chữa cháy cá nhân, 2 hoặc 3 xi téc đựng nước loại 60 hay 73,1m³.

Tàu hỏa chữa cháy cấp 1, tùy thuộc vào nhiệm vụ mà được bổ sung thêm: các toa kín chở các xe chữa cháy và các thiết bị chữa cháy bổ sung khác; giá đỡ lăng, thiết bị điều khiển bằng sóng vô tuyến đi trên bánh xích để làm thoáng khói và chữa cháy trong đường hầm. Các xi téc chứa để thu hồi các

chất lỏng nguy hiểm và chất lỏng nguy hiểm cháy nổ trong trường hợp sự cố. Trong các toa xe dành cho nhân viên phải có chỗ nghỉ ngơi cho các ca trực có 7 người gồm nhà ăn, phòng tắm, ngăn để sấy quần áo bảo hộ. Đồng thời trong đó phải có: 1 hoặc 2 máy bơm SPU-40/100 hoặc CITY-40/100M (lưu lượng đến 200l/s). Các lăng chữa cháy, thang và các cuộn vòi chữa cháy dự bị, dự trữ chất tạo bọt (từ 5 đến 10 tấn), các máy phát điện cơ động, các thiết bị để khắc phục rò rỉ ở xi téc; công cụ cơ giới để thực hiện công tác cứu hộ; các máy móc hỗ trợ thở với khí nắn và các thiết bị để kiểm tra độ an toàn; quần áo bảo hộ bao gồm cả quần áo chống các chất hóa học; các xi téc được trang bị đèn pha, cảm biến nhiệt độ điện tử mức nước và nhiên liệu; các toa của tàu hỏa chữa cháy được sơn màu đỏ với các sọc trắng. Trên toa viết dòng chữ bằng sơn trắng "Tàu hỏa chữa cháy".

Trên mỗi khu vực hoạt động của tàu hỏa chữa cháy ở Nga đều được bố trí các trạm tiếp nước cho các xi téc. Tàu hỏa chữa cháy được đỗ ở các ga lớn (ga vận chuyển hàng hóa, ga hành khách, ga khu vực và các địa điểm đón toa) – nơi có một bãi làm việc riêng cho các đầu kéo xe lửa. Đường để đỗ cho các tàu hỏa chữa cháy này được

đặt gần các cơ sở sản xuất lớn. Các buồng của tiểu đội và các phân đội trên tàu phải có lối ra theo hai hướng. Không một phương tiện nào khác được đi vào các con đường này.

Trong thành phần của một ca trực có từ 5-7 người được đào tạo đặc biệt và có thể làm việc trong các thiết bị bảo hộ hô hấp. Chỉ huy ca trực này là tiểu đội trưởng. Tàu hỏa chữa cháy được điều khiển bởi thợ máy (trợ lý thợ máy) - điều khiển đầu máy xe lửa đỗ ở trên đường với sự hỗ trợ của các nhân viên phục vụ tại trạm, hệ thống tín hiệu và thông tin. Tàu phải được xuất phát sau không quá 10 phút khi có tín hiệu của trưởng tàu hoặc đội trưởng chữa cháy hay tiểu đội trưởng trực ga. Tàu hỏa chữa cháy thường dùng các đầu kéo diesel để di chuyển. Việc sử dụng các tàu hỏa chữa cháy vào các việc khác không liên quan đến việc chữa cháy và cứu nạn trong các tình huống khẩn cấp đều bị cấm.

Hiện nay, tất cả các tàu hỏa chữa cháy đều cung cấp được 15.000m³ bọt bọt số nở trung bình để loại bỏ sự cố tràn chất lỏng cháy và sự cố xảy ra với khí hóa lỏng trên diện tích hơn 1000m², làm mát đồng thời bằng nước sử dụng từ 2 xi téc trong thời gian 40 phút. Thậm chí với việc sử dụng các thiết bị chuyên dùng được trang bị, các tàu hỏa chữa cháy có thể sử dụng để bơm chuyển thu hồi các chất lỏng này với lưu lượng từ 90 đến 200m³/h. ■



NGUYỄN HOÀNG ANH THƯ

Lời hứa của rừng thiêng

*Dang tay ôm trọn dòng nước xiết
Rẽ đầu quán chặt giọt phù sa
Trời đất tuôn lệ rơi lời hứa
Rừng thiêng hốt hoảng vỡ khóc òa.*

*Mấy ngàn năm trước người vẫn ở
Cùng với rừng thiêng tay nín tay
Nhà xanh là trời đất cỏ cây
Hờ reo vang vọng lời biển gọi.*

*Nhăn nhủ mặt buồn rừng nhớ núi
Nếp gấp hằn học khắp trần gian
Lờm chờm đỏ trời cắt từng mảnh
Đau buốt trần ai, lệ rừng thiêng.*

*Rừng thiêng đành nhắm mắt đưa chân
Lời hứa năm xưa đành trôi tuột
Cuốn theo dòng xoáy dòng nước độc
Rừng chồi khóc thương cội cây già.*

*Âm u mây kéo quanh vây bủa
Sấm chớp vang trời... cắt lời hứa
Nghẹn ngào cỏ cây chen vạn gốc
Trơ trọi còn chi... cửa nỗi đau.*

10 xe chữa cháy đặc biệt nhất thế giới

THẢO NGUYỄN

1. Mercedes-Benz Unimog

Mercedes-Benz Unimog là phiên bản của mẫu xe Unimog nhà Mercedes-Benz. Xe chữa cháy Mercedes-Benz Unimog có thể di chuyển trên mọi địa hình và dập nhiều loại chất cháy khác nhau. Tu viện Vatopedi 1.100 năm tuổi, nằm trên đỉnh núi Athos, Hi Lạp thường xuyên bị đe dọa bởi cháy rừng nên tu viện phải dùng đến xe loại xe này. Mercedes-Benz Unimog được trang bị bốn nước cô dung tích 5.000 lít và hai súng phun nước/bọt với tốc độ lớn, mang lại hiệu quả chữa cháy cao.



2. Otis TFFT

Otis TFFT có "ngoại hình" giống xe tăng hơn là xe chữa cháy. Otis TFFT được trang bị hai tháp phun bọt, có thể vượt hồ nước sâu 1,2m đồng thời di chuyển trên đường bộ ở vận tốc 100km/h. Otis TFFT có thể chở theo 6 người lính chữa cháy trong cabin phụ. Otis TFFT là một trong những mẫu xe chữa cháy ấn tượng nhất trên thị trường hiện nay.



3. Ford Raptor

Bản thân Ford Raptor đã là một mẫu xe

rất ấn tượng. Phiên bản chữa cháy của Ford Raptor thậm chí còn đáng chú ý hơn. Xe chữa cháy Ford Raptor được trang bị cho lực lượng chữa cháy San Diego, Mỹ. Mục đích sử dụng của xe chữa cháy Ford Raptor là chạy đến những khu vực ngoại thành trong thời gian nhanh nhất.



4. Oshkosh Striker

Là phiên bản của mẫu xe chữa cháy 6 bánh Tatra 815-7 ở Mỹ, Oshkosh Striker đưa quá trình dập lửa lên một tầm cao mới. Oshkosh Striker có thể leo dốc nghiêng 60% và tăng tốc từ 0-80km/h trong thời gian dưới 35 giây. Nếu hỏa hoạn xảy ra trên đường băng sân bay, Oshkosh Striker sẽ là lựa chọn lý tưởng nhất.



5. Tatra 815-7

Tatra 815-7 là mẫu xe chữa cháy 6 bánh được trang bị bốn nước cô dung tích 9.084 lít. Ngoài ra, xe còn chở theo 545 lít bọt dập lửa. Tatra 815-7 có thể phun 2.998 lít nước trong vòng 1 phút.



6. Trabant Fire Chief

Không đồ sộ hay sở hữu khả năng phun nước như những loại xe chữa cháy khác trong danh sách, Trabant Fire Chief tạo điểm nhấn bằng một đặc điểm khác. Đây là chiếc xe được ra đời dưới bàn tay của những người lính thuộc đội chữa cháy tự nguyện Annaber-Buchholz. Đặc biệt, Trabant Fire Chief chỉ được dùng để quảng cáo.

7. Big Wind



Lấy một chiếc xe tăng T-34 của Xô Viết và bỏ tháp pháo sẽ có Big Wind. Trên nóc xe xuất hiện 2 động cơ máy bay MiG-21. Nhiệt độ động cơ kết hợp với nước tạo ra luồng hơi để dập lửa. Big Wind có thể phun 832 lít hơi nước chữa cháy trong vòng 1 giây. Big Wind được dùng để dập lửa do xăng dầu gây ra. Ban đầu, xe được trang bị cho lực lượng chữa cháy Hungary. Vào năm 1988, Big Wind đã hoàn thành nhiệm vụ trong vòng chưa đến 1 phút trong một vụ cháy giếng khí. Sau đó, Big Wind được chuyển tới Trung Đông.

8. Maserati Quattroportamino

Được ra đời vào năm 1967, Maserati Quattroportamino phục vụ công tác chữa cháy trên các đường đua tại Ý. Maserati Quattroportamino được trang bị động cơ V8, dung tích 4,2 lít, sản sinh công suất tối đa 260 mã lực nguyên bản. 20 năm sau ngày ra đời, toàn bộ 5 chiếc Maserati Quattroportamino đều được bán cho một nhà sưu tập người Áo. Cách đây vài năm, một chiếc Maserati Quattroportamino đã được bán lại trên thị trường.



9. UPG-92

Chỉ cần nhìn thoáng qua, ai cũng phải ấn tượng với UPG-92. Xe được trang bị 5 súng bắn bột để chặn lửa nằm trên nóc. Bột phun từ UPG-92 có thể chặn lửa do chập điện, xăng dầu hoặc dung dịch gây ra. Ngoài ra, UPG-92 còn có phun bột chặn lửa lên tầm cao 40m. Bản thân UPG-92 sở hữu vận tốc tối đa khoảng 64km/h.



10. Pozhteknika MRU GVT-150

Pozhteknika MRU GVT-150 là mẫu xe chữa cháy đồ sộ do người Nga sản xuất. Xe sở hữu trọng lượng lên đến 19 tấn nên chỉ có thể đạt vận tốc tối đa 3,2km/h. Pozhteknika MRU GVT-150 có thể phun 151 lít nước mỗi giây và được điều khiển từ xa trong khoảng cách 304m. ■



PHẠM THỊ BÍCH NGỌC

Tình mẹ bao la

“Công Cha như núi Thái Sơn
Nghĩa Mẹ như nước trong nguồn chảy ra”
Sinh thành ơn mẹ, ơn cha
Sớm hôm tần tảo nuôi ta nhọc nhằn
Mỗi lần bưng bát cơm ăn
Mẹ ơi! Vất vả muôn phần vì con
Những hôm bão táp dập dồn
Lưng còng thân mẹ áo mòn bạc vai
Lớn lên củ sắn, củ khoai
Nắng mưa lặn lội bên ngoài đồng xa
Đông về rét buốt thịt da
Thương con mẹ phải vượt qua tháng ngày
Dù cho trăm đắng, nghìn cay
Mẹ mong con mẹ một ngày lớn khôn
Quê nghèo một nắng, hai sương
Bao la lòng mẹ tình thương con người
Sướng vui là chuyện ở đời
Mồ hôi đổ xuống một thời gian truân
Bây giờ đã hết tuổi xuân
Ruộng đồng vắng cả bàn chân mẹ rồi
Mỗi lần con ngủ mẹ ơi!
Lặng trong trong gió những lời mẹ ríu
Mai sau yên giấc ngàn thu
Bên con tình mẹ ấm như lửa hồng
Trái tim mẹ lớn menh mông
Thơ nào viết trọn những lời mẹ, cha

NHỮNG HÌNH PHẠT VỀ TỘI “GÂY HỎA HOẠN” các thời kỳ ở Trung Quốc

THÁI THỤY

(Biên dịch)

Từ xa xưa, triều đình phong kiến tại Trung Quốc đã rất quan tâm đến việc phòng chống cháy, nổ, đặc biệt là tội danh “gây hỏa hoạn”. Những người đứng đầu Nhà nước phong kiến thời đó đã đưa ra các hình phạt rõ ràng để ngăn chặn và tránh phát sinh những nguy hiểm do cháy gây ra.

Thời đại đầu tiên có quy định pháp luật liên quan đến tội “gây hỏa hoạn” tại Trung Quốc là thời nhà Thương. “Sách Hàn Phi Tử” có ghi chép một điều trong vương pháp với tội danh “gây hỏa hoạn” và hình phạt: “Chặt một bàn tay”. Bởi chỉ cần một đám tàn tro có thể dễ dàng gây ra một đám cháy, vì vậy hình phạt dành cho tội “gây hỏa hoạn” là rất nặng.

Đến thời nhà Chu, xuất hiện rất nhiều các quy định mới về PCCC. Trong sách luật nhà Chu có viết: “Tại những nơi dễ xảy ra cháy, quan địa phương phải chịu hình phạt nặng.” Tới thời Xuân Thu chiến quốc, Mặc Tử đã đưa ra một Pháp lệnh về Phòng cháy, trừng phạt nghiêm khắc những người có trách nhiệm. Trong học thuyết của Mặc Tử có ghi: “Chặt đầu người để xảy ra cháy. Đối với tội cố ý gây hỏa hoạn thì lăng trì. Nếu cùng nhau đốt phá, không báo cáo cũng bị chặt đầu. Nếu báo cáo có thể thoát khỏi tội tử hình”.

Đến thời nhà Tần, việc phòng cháy dần đi vào quản lý chặt chẽ, chủ yếu phạt bằng tiền. Từ đầu thời đại nhà Tần, việc trừng phạt những người gây ra hỏa hoạn dần dần có sự điều chỉnh và thay đổi. Hoàng đế nhà Tần đã ban bố một lệnh cấm lửa tới 16 thành trì, quy định: “Cấm được đốt lửa buổi đêm, nếu ai vi phạm phạt đánh 100 roi. Nếu để xảy ra hỏa hoạn, trưởng quan tại địa phương đều bị liên đới trách nhiệm và chịu phạt”.

Đến thời đại nhà Đường, việc quy định trách nhiệm cho người gây ra tội “gây hỏa hoạn” càng được quy định rõ ràng và hoàn thiện hơn. Trong sách “Đường Luật” có viết: “Đối với tội cố ý gây hỏa hoạn, nhẹ nhất là phạt tù 3 năm, nếu để xảy ra hậu quả nghiêm trọng sẽ bị phạt tù lưu vong, treo cổ, chặt đầu hoặc những hình phạt nghiêm khắc khác; đa phần đối với tội gây hỏa hoạn thương bị phạt đòn”. Thời đại nhà Tống, những quy định về hình phạt đối với người gây hỏa hoạn, hình phạt tương tự như luật nhà Đường, tuy nhiên với tội cố ý “gây hỏa hoạn”, hình phạt có phần còn nghiêm khắc hơn. Sử sách có ghi: “Vào ngày 23 tháng 4,



năm 1015 Công nguyên, tại Vườn Thượng uyển đã xảy ra một vụ cháy làm 1500 người thiệt mạng trong biển lửa. Sau khi điều tra, phát hiện nguyên nhân do một nữ nô tỳ và một thái giám trong cung thông đồng ăn cắp bùa vật, sau đó cố ý gây hỏa hoạn để phi tang chứng cứ. Người nữ nô tỳ sau đó đã bị lăng trì.”

Sau đó đến thời đại nhà Liêu, hình phạt dành cho tội cố ý “gây hỏa hoạn” càng trở nên nghiêm khắc hơn. Nhưng đến thời vua Da Luật Long Tự Thành Tông, đã xảy ra một vụ cháy lớn khiến toàn bộ làng mộ của nhà Liêu bị cháy, chiếu theo luật thì toàn bộ trăm người để xảy ra cháy sẽ bị

xử tử. Tuy nhiên, vua Da Luật Long Tự cảm thấy hình phạt đó là quá nghiêm khắc nên đã thả toàn bộ những người đó ra, từ đó thành một luật lệ, không còn thi hành án tử hình với những tình huống tương tự và luật lệ trở nên khoan hồng hơn. Nhưng đến thời đại nhà Kim, Yên Kinh xảy ra vụ cháy lớn trong 9 ngày, Hoàng đế đã ra lệnh chặt đầu 243 người gây ra cháy và không tham gia cứu cháy, đây là một trong những hình phạt nghiêm khắc hiếm có trong lịch sử.

Đến thời nhà Minh “Minh Luật” dựa trên bản gốc của “Đường Luật”, nhưng hình phạt nặng hơn so với “Đường Luật”. Trong “Đường Luật” có quy định: “Nếu người có nhiệm vụ phòng lửa để xảy ra cháy rừng, phạt hai năm tù, để xảy ra cháy rừng lớn bị đi đày hai nghìn dặm”, nhưng trong “Minh Luật” quy định: “Người có nhiệm vụ phòng lửa để xảy ra cháy rừng, phạt 80 trượng, phạt tù hai năm. Để xảy ra cháy lớn trong rừng phạt 100 trượng, đi đày hai nghìn dặm”. Đến thời nhà Thanh, hình phạt đối với tội “phòng hỏa” trở nên nghiêm khắc hơn, từ tù lưu vong, nặng hơn còn bị chặt đầu. Tuy nhiên, đối với tội gây hỏa hoạn, hình phạt có phần nhẹ hơn, chủ yếu là phạt tiền, nhưng đối với tội làm cháy vụ lúa, đến thời, cung diện hình phạt có phần nặng hơn.

Ngày nay, tội “gây hỏa hoạn” ở Trung Quốc được xét theo các hình phạt: giam giữ, ngồi tù, chung thân và cao nhất là tử hình. Những quy định về hình phạt tội “gây hỏa hoạn” cho thấy đạo luật nghiêm khắc của Trung Quốc với công tác PCCC. Những hình phạt đó không chỉ nghiêm khắc răn đe người dân tránh xảy ra những hậu quả do cháy mà còn cảnh báo người dân nâng cao ý thức về PCCC. ■

Đại hỏa hoạn Matxcova năm 1547

PHƯƠNG NHUNG

(Biên dịch)

Matxcova, thủ đô và cũng là thành phố lớn nhất của Liên Bang Nga, một trung tâm thương mại và văn hóa và chính trị từ nhiều thế kỷ trước. Trong lịch sử phát triển của mình, Công quốc Matxcova đã trải qua nhiều thời kỳ đau thương dưới sự xâm lược và đô hộ của Kim trường Hãn quốc (một quốc gia Hồi giáo có sự pha trộn giữa người Mông Cổ và người Thổ) và sau này là Hãn Quốc Kazan của người Tarta. Cho đến năm 1480, Ivan III đã thiết lập nền đế chế Nga và Matxcova đã trở thành thủ đô của đế chế bao gồm toàn Nga, Siberia và một phần các lãnh thổ khác.

Đúng vào giai đoạn phát triển cực thịnh, một vụ hỏa hoạn đã xảy ra, thiêu trụi toàn bộ thành phố khiến Matxcova phải mất rất nhiều thời gian sau đó mới khôi phục được vị thế của chính mình trong lòng nước Nga. Đó là vụ hỏa hoạn xảy ra năm 1547, dưới triều đại được cai trị bởi Ivan Bạo chúa.

Đại hỏa hoạn Matxcova là sự nối tiếp xảy ra của hàng loạt vụ cháy lớn nhỏ bùng phát trong thành phố từ giữa tháng tư cho đến cuối tháng 6 năm 1547, ngọn lửa đã tàn phá 1/3 diện tích thành phố, làm chết hơn 1700 người.

Theo nhà sử học nổi tiếng người Nga Nikolay Mikhailovich Karamzin (1766 – 1826), những đám cháy đầu tiên bùng phát vào ngày 12 tháng Tư, ngọn lửa đã thiêu rụi những cửa hàng tại Kitai Gorod, tu viện Epiphany, các lâu đài của đế chế và vô số nhà dân từ Cửa Ylinsky đến sông Matxcova và Điện Kremlin. Ngọn lửa đã lan đến kho thuốc súng và sau đó bùng nổ ở một phần của bức tường thành. Các đồng đồ nát cùng với đất đã chìm xuống sông Matxcova. Đến ngày 20 tháng tư lại bùng phát một vụ cháy mới, hậu quả của nó là đã thiêu rụi toàn bộ khu phố Yauznaya, khu phố mà tại thời điểm đó là phương tiện thủ công gốm và thuốc da. Ngày 24 tháng sáu, trong lúc thành phố trong tình hình hỗn loạn cao độ, một cơn bão lửa kèm với gió to đã kéo đến thiêu trụi phố Arbat, các nhà thờ giai đoạn Phục hưng và thiêu cháy toàn bộ điện Kremlin, Kitai Gorod cũng như trung tâm Bolsoi (một trung tâm của thương mại các đồ thủ công thời bấy giờ).

Nikolay Mikhailovich Karamzin đã viết trong tác phẩm "Lịch sử Nhà nước Nga" rằng: "Toàn bộ Matxcova chìm trong cảnh tượng của một chảo lửa hùng hục dưới những đám mây khói dày. Các

tòa nhà gỗ bốc cháy, các công trình bằng đá sập đổ, sắt hồng đỏ lên dưới nhiệt độ cao, đồng nóng chảy. Tiếng gầm rú của cơn bão lửa, tiếng thét của người dân, tiếng nổ của kho thuốc súng chứa bên trong Kremlin và các khu vực khác rải rác trong thành phố. Chỉ những người giàu có mới được cứu, còn đa phần kẻ nghèo khổ đều thiệt mạng. Hoàng cung, kho tàng, các nhà thờ... đều bị cháy thành tro. Đại giáo chủ cầu nguyện trong nhà thờ Đức mẹ cũng bị ngạt khói, người ta đưa ông ra khỏi đống trên một sợi dây thừng và được đưa đến cứu chữa kịp thời tại Tu viện Novospassky...

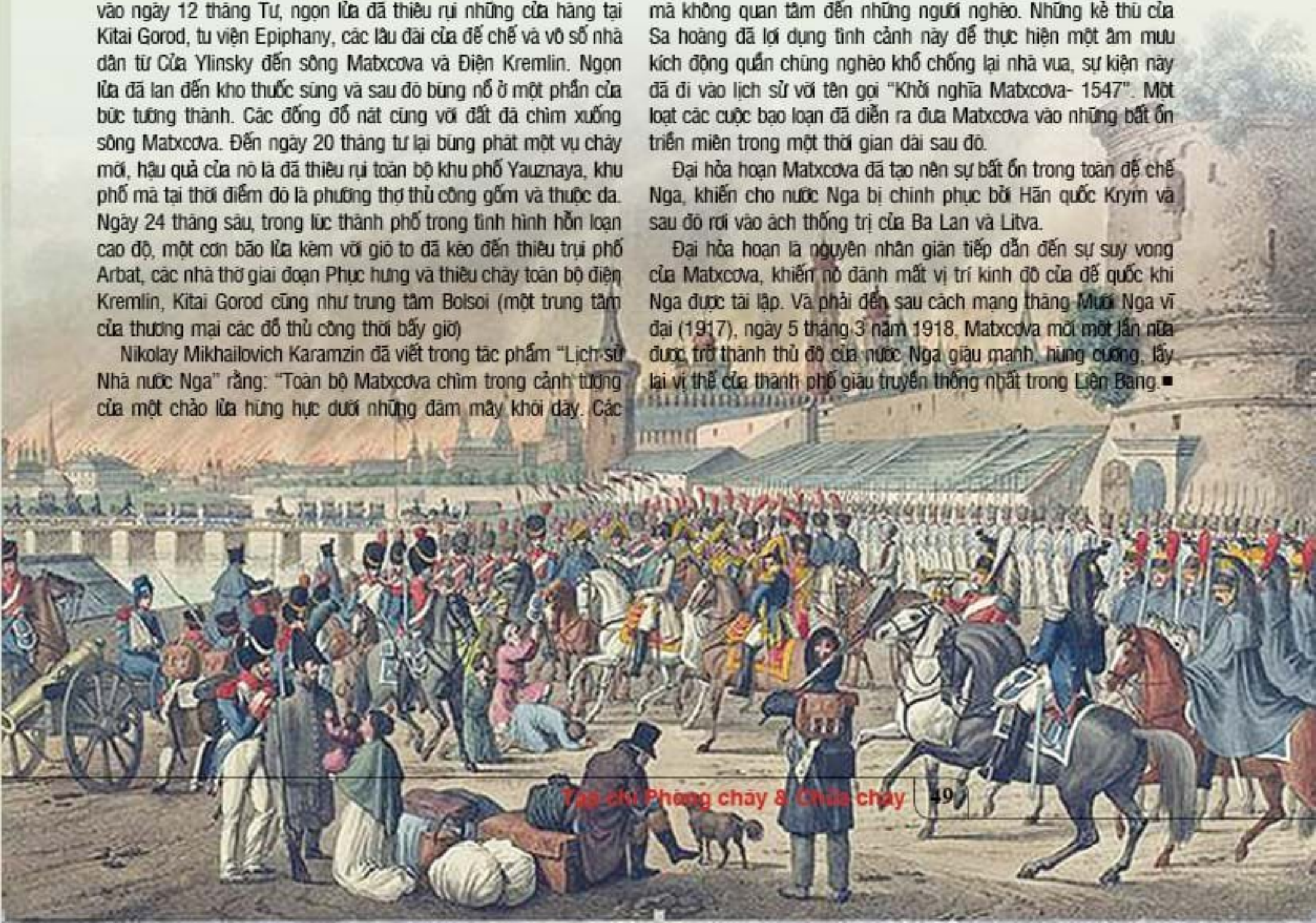
Đến buổi tối, cơn bão lửa giảm xuống. Đến 3 giờ sáng, ngọn lửa được dập tắt. Những tàn tích của nó còn lưu lại đến nhiều ngày sau từ phố Arbat, phố Neglinnoi đến cuối đường Velykoi, Varvaskoi, Pokrovckoi, Dmitrov, Tver ...

Những người cô mai tóc cháy xém, những khuôn mặt nhảm đen vì khói lang thang, vật vờ trong đồng đồ nát để tìm kiếm trẻ em, người thân, những gì còn sót lại. Khi không tìm thấy gì, họ tru lên như những con thú hoang".

Sau đám cháy vào tháng sáu, theo một số nguồn tin, thậm chí là trước khi xảy ra cháy, Ivan IV cùng với quần thần đã rời Matxcova đến làng Vorobvo. Việc đầu tiên ông làm là ra lệnh khôi phục Kremlin. Matxcova giàu có được xây dựng một cách vội vàng mà không quan tâm đến những người nghèo. Những kẻ thù của Sa hoàng đã lợi dụng tình cảnh này để thực hiện một âm mưu kích động quần chúng nghèo khổ chống lại nhà vua, sự kiện này đã đi vào lịch sử với tên gọi "Khởi nghĩa Matxcova- 1547". Một loạt các cuộc bạo loạn đã diễn ra đưa Matxcova vào những bất ổn triền miên trong một thời gian dài sau đó.

Đại hỏa hoạn Matxcova đã tạo nên sự bất ổn trong toàn đế chế Nga, khiến cho nước Nga bị chinh phục bởi Hãn quốc Krym và sau đó rơi vào ách thống trị của Ba Lan và Litva.

Đại hỏa hoạn là nguyên nhân gián tiếp dẫn đến sự suy vong của Matxcova, khiến nó đánh mất vị trí kinh đô của đế quốc khi Nga được tái lập. Và phải đến sau cách mạng tháng Mười Nga vĩ đại (1917), ngày 5 tháng 3 năm 1918, Matxcova mới một lần nữa được trở thành thủ đô của nước Nga giàu mạnh, hùng cường, lấy lại vị thế của thành phố giàu truyền thống nhất trong Liên Bang. ■



DUY HIẾU

Thăm Đền Hùng

Tháng Ba lễ hội Đền Hùng
Nghìn năm rạng rỡ con Rồng cháu Tiên
Một vùng Nghĩa Lĩnh non thiêng
Tiếng chuông Âu Lạc vang rền núi sông
Vua Hùng đóng ở Châu Phong
Ba Đền chót vót bên dòng sông Thao
Hội Đền có tục thuở nào
Mà sao trời đất lẫn vào khói mây
Ai đã từng đến nơi đây
Nghe chày xưa thoảng cỏ cây thậm thình
Đứng bên giếng Ngọc soi mình
Chiều Xuân lạc lối vỡ tình làm đôi
Lòng vương một chút đơn côi
Nay về Đền Hạ mưa rơi lạnh lùng
Bậc thang nào đến Đền Trung
Sương mờ nhạt bóng náu chùng thời gian
Đường lên Đền Thượng gió ngàn
Dấu chân xưa vọng, tiếng đàn ngân nga
Đâu rồi công chúa Ngọc Hoa
Thương nàng phận gái xót xa chốn này
Đêm đêm rộn rã tiếng chày
Núi sông một thuở vui vầy mai sau.

Tháng Ba, về đất Tổ

TRANG THANH

Ngày giỗ Tổ Hùng Vương (mùng Mười tháng Ba âm lịch) là một trong những ngày lễ trọng đại thiêng liêng nhất của nhân dân Việt Nam. Lễ hội Hùng Vương được Đảng và Nhà nước công nhận là Quốc lễ, điều đó nói lên ý nghĩa đặc biệt của ngày giỗ Tổ.

Đền Hùng là một quần thể di tích đẹp, hài hòa giữa cảnh sắc thiên nhiên hoành tráng với những công trình kiến trúc cổ kính. Cả quần thể di tích nằm trên núi Nghĩa Lĩnh (còn gọi là núi Cánh), cao 175m thuộc địa phận thôn Cổ Tích, xã Hy Cương, huyện Phong Châu, Phú Thọ. Từ dưới chân núi, có thể nhìn thấy cổng đền với bốn chữ đại tự "Cao sơn cảnh hoành" (Núi ngất cao trông, đường lớn đi tới). Bước lên 225 bậc, khách hành hương sẽ đến khu di tích Đền Hạ và Chùa Thiên Quang. Trước cửa đền có cây thiên tuế trên bảy trăm tuổi.

Đi tiếp lên cao, du khách sẽ đến đền Trung hay còn gọi là Hùng Vương Tổ miếu. Tương truyền, đây là nơi các vua Hùng thường đến ngắm cảnh, bàn việc nước, chơi cờ, cũng là nơi Lang Liêu dâng bánh chưng bánh dày lên vua cha và được truyền ngôi. Đền Thượng còn có tên Kính thiên Lĩnh Điện (điện thờ trời trên núi Nghĩa Lĩnh) là nơi các vua Hùng tế trời đất. Đây cũng là nơi diễn ra nghi lễ tế Tổ. Bên trái có "cột đá thể" do Thục Phán dựng. Tương truyền, khi được vua Hùng thứ 18 truyền ngôi, Thục Phán An Dương Vương, đã dựng cột đá này, thể rằng sẽ mang hết sức bình sinh gìn giữ non sông đất nước.

Đỉnh núi Nghĩa Lĩnh là nơi đặt lăng vua Hùng thứ 6. Chuyện kể rằng sau khi nghe tin Thành Giông đánh tan giặc Ân và bay về trời, vua Hùng đã treo áo lên cành kim giao, rồi dẫn dõ con cháu: "Khi ta chết, hãy chôn ta trên núi Cánh để ta trông coi đất nước". Từ đỉnh núi đi xuống, du khách đừng quên ghé qua Đền Giếng. Bên Đền Giếng có Giếng Ngọc, nơi xưa công chúa Tiên Dung và công chúa Ngọc Hoa thường đến soi gương hoặc tắm. Đền Giếng ghi lại câu nói nổi tiếng của Bác Hồ, ngày 19/9/1954, sau khi Người về thăm Đền Hùng và nghỉ chân ở đền Giếng, Người nói: "Các vua Hùng đã có công dựng nước, Bác cháu ta phải cùng nhau giữ lấy nước".

Bảo tàng Hùng Vương có qui mô khá lớn, lưu giữ nhiều di chỉ khảo cổ sớm nhất về đất nước, con người cổ đại. Bảo tàng có kiến trúc mô phỏng hình chiếc bánh chưng của hoàng tử Lang Liêu.

Tháng Ba, trong nắng xuân ấm áp, du khách về đền Hùng thắp một nén hương lên bàn thờ Tổ quốc và chiêm nghiệm về những ngày đầu dựng nước của tổ tiên, sẽ cảm nhận được một cách thiêng liêng nhất hai tiếng Tổ quốc, đồng bào. ■

Tháng 9 năm 1981, sau mấy năm học và rèn luyện hết sức vất vả ở trường Công an, tôi được điều động tăng cường về đơn vị công tác. Cảm quyết định trên tay mà lòng cứ băng khuâng. Kiên Giang, xứ tận cùng Tây Nam Tổ quốc, tôi chỉ mới biết trên bản đồ. Từ thuở cha sinh mẹ đẻ tôi giờ, tôi cũng chỉ mới biết đất và người Nam Bộ qua các tác phẩm văn học đã cuốn hút tôi từ thời học sinh như “Hương rừng Cà Mau”, “Đất rừng Phương Nam”, “Hòn Đất”, “Rừng U Minh”... Thời chống Mỹ, gia đình tôi cũng có kết thân với hai chú tập kết là người miền Nam nhưng thật ra là người Trung và Nam Trung Bộ. Khi học ở trường Công an, tôi cũng có chơi thân với một anh quê ở Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh, chứ ở Kiên Giang thật tình tôi không biết một ai. Vì vậy, suốt chặng đường dài gần 2000 cây số mà đi hết gần một tuần tôi mới tới Kiên Giang. Trước đó, tôi có nghe nói ở miền Nam ta có tiếp quản được nhiều xe máy, khí tài chiến lợi phẩm của Mỹ nên trang bị khá hơn. Vì vậy, tôi cứ mừng tượng đơn vị tôi đến nhận công tác chắc là đơn vị chính quy, nhiều xe máy với vị thủ trưởng cao lớn, oai vệ, giọng nói hào sảng, âm vang đậm chất “anh Hai” của người Nam Bộ. Thủ thật là tôi rất mê cái chất này. Về tới đơn vị chỉ qua mấy phút làm quen, anh em dẫn tôi đến gặp Thủ trưởng. Thật bất ngờ, đồng chí Thủ trưởng khác xa so với trí tưởng tượng của tôi, ông gầy gò trong chiếc áo may ô màu nâu thẫm và chiếc quần đùi rộng thùng thình. Là lính chính quy nên tôi đứng nghiêm báo cáo, ông mỉm cười độ lượng và bảo:

- Cháu mới “đô”... Ở trường về hả?

Rồi ông thông thả đứng lên bảo tôi chờ chút xíu. Sau khi kêu anh em mai giùm cái lưỡi búa đang mài dở, ông đi vào phòng mặc thêm cái quần dài rồi kêu tôi ngồi xuống nói chuyện. Tôi tranh thủ quan sát khắp căn phòng: một chiếc giường cá nhân với vào bộ quần áo trên móc. Mừng mền của ông còn mang hơi nóng của chiến tranh vì được may toàn bằng loại dù pháo sáng của Mỹ. Một chiếc bàn dài vừa làm việc, vừa là nơi tiếp khách, cạnh đó là mấy chiếc giường cá nhân của chiến sỹ, chứng tỏ ông không có phòng riêng. Ông chậm rãi lấy thuốc rê ra vấn một điếu và

đẩy túi thuốc về phía tôi, túi thuốc rê cũng được may bằng vải dù Mỹ. Thấy tôi lòng ngóng, ông dừng lại chỉ cho tôi cách vấn thuốc, rồi hai chú châu vừa hút thuốc, uống trà vừa nói chuyện. Sau khi nghe tôi báo

những người lính đầu tiên của đơn vị vũ trang tập trung ở vùng U Minh Hạ. Rồi ông về đơn vị bến của ông Tư Mau tiếp nhận vũ khí của đoàn tàu Không Số chở vũ khí từ Bắc vào Nam. Từ đó cho đến ngày toàn thắng 30/04/1975, bàn chân ông in dấu trên khắp các chiến trường vùng Đồng bằng Sông Cửu Long, từ Cà Mau, U Minh đến Long An, Đồng Tháp và không biết bao lần ông bị địch bắn trọng thương. Ông vẫn lạc quan cho rằng mình may mắn hơn rất nhiều đồng đội đã ngã xuống mà không được nhìn ngày đất nước thống nhất.

Cô lẽ những kỷ ức thời chiến tranh của ông để lại trong tôi cảm động nhất vẫn là câu chuyện về tình phụ tử. Trong một cuộc chiến đấu, người con trai thứ 2 của ông cũng là một du kích bị đạn xuyên thủng bụng, đứt hết mấy khúc ruột. Trường hợp này nếu để ở Cứu thị y tế của ta đánh bó tay. Ông phải cải trang thành ông nông dân để anh con trai nằm dưới xuống lấy lá lấp lên trên chở ra Bệnh viện Vĩ Thanh. Dưới chân là một khẩu AK đã lên đạn sẵn, nguy trang trong mớ quần áo cũ, sẵn sàng sinh tử với địch nếu bị lộ. Rất may,

ông đã qua mắt mấy trạm gác của địch để đưa con vào bệnh viện kịp thời, cứu con thoát khỏi lưỡi hái tử thần. Và sau này, chính vì mấy khúc ruột đứt này đã hành ông và anh con trai trong Bệnh viện Kiên Giang, Bệnh viện Cẩn Thơ hết lần này tới lượt khác. Mỗi lần chúng tôi vào thăm anh lại thấy ngậm ngùi, một cụ già hơn 70 tuổi vẫn còn phải nuôi con như thuở mới sinh con thật đúng là “Công cha như núi Thái Sơn”.

Ông thuộc mẫu người trung thành tuyệt đối với lý tưởng mà mình theo đuổi. Tuy trong cuộc sống còn nhiều bề bộn, trần trụi, song tôi thấy ở ông lòng tin son sắt ở Đảng, Bác Hồ thật đáng kính trọng. Làm Trưởng Phòng Cảnh sát PCCC 13 năm, trong đó có 10 năm đeo quân hàm Thượng úy, bốn mươi một năm liên tục trong quân ngũ, trải qua hai cuộc kháng chiến với Huân, Huy chương đầy ngực, về hưu với cấp hàm Thiếu tá, ông không một

cáo tình hình học tập và nhất là biết tôi cũng là con “nhà nòi” (cha tôi theo Đảng hoạt động cách mạng từ trước năm 1945), không phải loại “trốn nghĩa vụ”. Ông vui vẻ biểu dương tinh thần chấp hành tốt lệnh cấp trên của tôi và bảo tôi nghỉ ngơi vài ngày sẽ nhận công tác.

Những chuỗi ngày kế tiếp cho tôi suốt mười mấy năm ròng, tôi phụ trách bộ phận chiến đấu của đơn vị, lại là lính “phòng không” nên chú châu có dịp gần gũi nhau, cùng ăn cơm tập thể, nằm giường cá nhân, cùng chịu đựng những khô khản, thiếu thốn của thời đất nước bị bao vây, cấm vận, cho tới ngày ông về hưu.

Nhập ngũ vào bộ đội Việt Minh năm 1948, ông tham gia chiến đấu cho đến ngày hòa bình lập lại. Theo sự phân công của Đảng, ông không tập kết mà ở lại tiếp tục hoạt động bí mật. Sau khi Đảng có Nghị quyết 15 cho phép chuyển hướng đấu tranh vũ trang, ông là một trong

Hồi ức

VỀ

NGƯỜI

THỦ

TRƯỞNG

NGUYỄN ĐÌNH HẬU

Phòng PX15 – Công an tỉnh Kiên Giang

lời than vãn, đôi lời. Ông xin phượng một khoảnh đất nhỏ ở vùng ngoại ô Thị xã Rạch Giá cất một căn nhà lá và đưa vợ ông về sống ở đây cho đến cuối đời. Vợ ông cũng là một điển hình của người phụ nữ Nam Bộ thời chiến tranh mà 8 chữ vàng Bác Hồ tặng đã nói lên tất cả “Anh hùng, bất khuất, trung hậu, đảm đang”. Bà chịu đựng mọi khó khăn, gian khổ, mất mát, bị địch bắt, tra tấn dã man vẫn không hề nửa lời về chồng, về cơ sở cách mạng.

Ngày ông còn làm việc, thỉnh thoảng bà mới lên thăm ông rồi bà lại về quê vì ông cô nhà đâu mà ở. Và lại, đồng lương ít

đường trường thành của tôi. Làm lính của ông gần chục năm, duy nhất chỉ một lần tôi dám cãi lại ông. Đó là ngày mùng 2 Tết năm 1986, 4 giờ chiều bão động chày, ông ra lệnh cho tôi điều động toàn bộ lực lượng, phương tiện để di cứu chữa nhà máy đông lạnh khóm, một cơ sở kinh tế xuất khẩu quan trọng của tỉnh. Nổi toàn bộ lực lượng, phương tiện cho oai vậy thôi chứ thực tế trong tay tôi chỉ có 03 xe chữa cháy ọp ẹp và 15 chiến sỹ. Chúng tôi vật lộn với giặc lửa tới 8 giờ thì dập tắt đám cháy. Nhà máy được bảo vệ an toàn, không bị hư hại gì, chỉ cháy mất dây nhà tập thể. Thắng trận tôi hân hoan ra lệnh

Tôi xuống bếp bung chén cơm mà không nuốt được. Trong khi anh em đang cười nói rôm rả với niềm vui chiến thắng. Cửa đang tối, những năm ấy vì bị cấm vận nên những xe, máy của Mỹ thiếu phụ tùng nghiêm trọng. Tôi và anh em lần lộn, tìm tòi mọi cách, chế mơn này, mơn nọ để làm sao cho xe nổ máy và lăn bánh được, nhưng không ai có thể đảm bảo mơn phụ tùng ấy sử dụng được bao lâu nên việc xe chữa cháy nằm đường thỉnh thoảng vẫn xảy ra.

Ăn cơm xong tôi vội lên xin lỗi ông. Ông vẫn ngồi chờ tôi. Khi nghe tôi nói xong, ông bảo tôi: “Không có gì đâu, tại tôi ngồi thấy báo về đã dập tắt xong lâu rồi mà không thấy về, ở nhà có cháy nữa thì sao?” Thì ra, ông sợ tôi chữa cháy xong ở lại nhậu với cơ sở. Đang ngày Tết mà. Cho nên khi biết chuyện xe hư ông thông cảm ngay. Vậy là chủ châu tôi lại giảng hòa. Ông cũng không lấy chuyện đó để “để ý” tôi. Và vì vậy chúng tôi thương ông hơn và ông cũng thương chúng tôi hơn.

Có thể nói, cuộc đời Thủ trưởng tôi toàn khó khăn, vất vả và thiếu cả sự may mắn. Thời chiến



Ảnh minh họa.

ời của ông lấy gì mà sống. Suốt mấy chục năm ông bà chỉ sống với nhau 10 năm cuối đời, và cũng là 10 năm trọn nghĩa phu thê. Tôi cũng chưa thấy bà than vãn điều gì, kể cả thời ông còn đường chức nhưng không nhà, không xe, không tài sản quý giá. Mấy năm cuối đời bà bệnh luôn, ông vẫn một mình chăm sóc bà, cho đến khi bà từ giã ông về với thế giới người hiền. Ấu cũng là sự tri ân đáng trân trọng.

Những năm ông làm Thủ trưởng chúng tôi, mặc dù chế độ của ông là sỹ quan Trung cấp với mức ăn Trung tá cao hơn hẳn mức ăn của chúng tôi. Tuy nhiên, ông đã không hưởng chế độ này mà đưa tất cả vào bếp ăn tập thể, đôi, no, ngon, đồ cùng ăn với lính. Nhiều lúc nhìn ông trệu trạo nhai cơm mà tôi muốn rớt nước mắt, trong lòng trào lên tình cảm pha lẫn tình phụ tử, tình đồng chí và chính hình ảnh này đã động viên tôi rất nhiều trên bước

rút quân. Tuy nhiên, chiếc xe chỉ huy bắt đầu trở què không chịu nổ máy. Thấy trò vừa đẩy, vừa kéo tới gần 12 giờ đêm mới về tới đơn vị. Vừa đói, vừa mệt, tôi nhà chưa kịp báo cáo, thấy thủ trưởng im lặng, về mặt khó chịu, tôi biết ngay ông đang bực tức điều gì. Ông hỏi ngay:

- Tại sao xe hư?
- Thủ trưởng cứ hỏi cái xe ấy.
- Tôi hỏi chú tại sao xe hư? Ông nóng lên.

- Tại xe nó muốn hư. Tôi cũng không biết tại sao nó hư? Tôi cãi bướng.

Ông giận quá, tay ông cầm cốc trà cứ rung rung. Còn tôi ngồi bần thần ôm lấy đầu không nói được nữa. Một lát sau chúng tôi thấy mình nóng với lính không có cơ sở ông tự tay lấy cốc nước đã đưa đến cho tôi và bảo:

- Thôi uống nước đi rồi ăn cơm, đồ ăn đã hâm lại rồi.

đã thế, thời bình rồi về hưu cho đến bây giờ vẫn đơn chiếc. Bà đã ra đi, rồi con dâu và con trai thứ hai của ông cũng đã ra đi, để lại cho ông một đàn cháu. Người con trai út thì nghèo khổ phải sống nhờ bên vợ, ông chỉ có thể dựa được vào gia đình người con gái thứ ba lấy chồng ở Cần Thơ và vợ chồng người con nuôi đang ở chung với ông. Tuy nhiên, đọng lại trong chúng tôi là thái độ trầm tĩnh, chấp nhận và đương đầu với số phận. Chưa bao giờ ông kêu ca, phàn nàn gì về số phận của mình. Đã hơn 83 tuổi, ông vẫn tự mình làm lấy những việc cá nhân, không chịu nhờ ai khi vẫn còn đi lại được. Thật đáng trân trọng một tấm gương, một điển hình của con người cách mạng - Thủ trưởng của tôi - đồng chí Dương Quang Minh, nguyên Trưởng Phòng Cảnh sát PCCC - Công an tỉnh Kiên Giang. ■

“Sự mất ngủ của Lửa”

Nỗi trăn trở của hồn thơ

Nguyễn Quang Thiều

TRANG HUYỀN

Nguyễn Quang Thiều là một tác giả đa tài và thành công trong nhiều lĩnh vực. Ông sáng tác thơ, văn xuôi, làm báo... Nhưng chỉ thực sự khẳng định tên tuổi của mình trong làng nghệ sỹ Việt Nam khi cho ra đời tập thơ “Sự mất ngủ của lửa” (1992). Trong tác phẩm này, Nguyễn Quang Thiều dường như đã “chơi với lửa” một cách khéo léo, tinh tế, đầy tính nghệ thuật nhưng vẫn đạt dào cảm xúc.

“Lửa” trong thơ Nguyễn Quang Thiều vừa đa dạng, lại vừa đa nghĩa. Nó có sự thân quen và huyền bí, vừa là hoạt động, vừa là trạng thái, có tính chất đặc trưng riêng; vừa mang ý nghĩa của một loại vật chất vừa mang dáng dấp của một sinh thể chứa đựng trong bản thân mình nhiều khát vọng lớn lao.

Lửa xét một cách sâu sắc là một biểu tượng đặc địa. Bởi suy cho cùng, đây là nguồn cội văn minh của loài người. Hình tượng Lửa không chỉ xuất hiện trong một vài nét đặc tả cụ thể mà bập bùng, âm ỉ cháy suốt cả tập thơ, trở thành hình tượng chủ thể nhằm truyền đạt nội dung, tư tưởng và ý nghĩa nhân văn của tác phẩm.

Lửa trong mắt tác giả chính là vầng dương đang ngày ngày thao thức, ban ánh sáng cho muôn loài, là khởi nguồn của sự sống trên Trái Đất, là một sinh phẩm tuyệt vời do nó tạo ra: “Lăn nhanh, lăn nhanh/ Hỡi mặt trời, cơn đau đớn của lửa.” (Xô-nát hoàng hôn biển)

Như vậy, biểu tượng Lửa - mặt trời mang ý nghĩa khởi nguyên của sự sống, là cội nguồn của những sinh mầm đầu tiên cách đây gần năm tỉ năm, xuất hiện ngay sau cơn đại hồng thủy kéo dài hàng thế kỷ. Tuy nhiên, không chỉ có ý nghĩa của việc “khai thiên lập địa” theo trí tưởng tượng của các nghệ sỹ thời sơ khai, nó còn mang trong mình một sự lý giải về nguồn gốc tồn tại của thế giới loài người.

Trong “Thần thoại Hy Lạp”, thần Promêtê và thần Êpimêtê khi dùng đất sét để sáng tạo ra thế giới, đã ban cho mỗi loài một đặc ân để tự vệ. Có loài thì sức mạnh, loài thì móng vuốt sắc, loài thì có đôi cánh... Nhưng đến con người, do hết nguyên liệu nên đã không có được đặc ân nào, vì vậy mà con người trở nên bé nhỏ, yếu ớt trong cái vũ trụ hỗn mang ấy. Thấy vậy, thần Promêtê tạo cho con người một tư thế đứng thẳng và đánh cắp ngọn lửa từ thiên đình mang xuống hạ giới trao tặng cho loài người. Từ khi có lửa, con người có trong tay mình một sức mạnh vô địch để làm chủ thế giới, trở thành mối đe dọa với các vị thần. Như vậy, lửa có thể được xem là yếu tố quan trọng giúp con người thoát khỏi thế giới hỗn mang và là thành tố quan trọng cấu thành nền văn minh của con người vào thuở hồng hoang.

Ở Việt Nam, cũng có sử thi “Đề đất đề nước” của người Mường đề cập đến hình ảnh con Viêng Cu Linh (ve sầu) rồi Tun Mun (ruồi trâu) lèm lỉnh đánh cắp cách làm lửa từ xứ sở của thần Lửa Ta Cẩm Cột đem về cho con người. Phải chăng, “Lửa” của Nguyễn Quang Thiều là biểu tượng của nền văn minh, là hiện thân của văn hóa cổ truyền đang bị xâm thực, bị giày xéo bởi quy trình đô thị hóa. Nó như là một sinh thể thao thức, trăn trở, đang ngày một tàn lụi trong thời đại kỹ trị.

Bên cạnh đó, một số quốc gia cũng có tục thờ thần Lửa, mà điển hình là hình ảnh của thần Lửa Anhi. Ở Việt Nam thì cô gái Táo quân “ngự” trong gian bếp mỗi nhà. Vì thế, mà Lửa không chỉ là biểu thị của văn minh, văn hóa mỗi đất nước, mỗi dân tộc, mà còn là sứ giả của tin ngưỡng, của niềm tin. Cha ông ta thờ thần Lửa, thần bếp với mơ ước được chở che, được ấm no, hạnh phúc.

Song ở trong mỗi ngôi nhà thời nay, tục thờ Táo quân dường như đang dần rơi bị mai một bởi chiếc bếp lò ngày nào đang bị thay thế bởi một loại bếp dùng khí đốt và phương tiện đánh lửa hiện đại. Không còn viện đến sự bao bọc của thần Lửa, đồng nghĩa với việc chúng ta sao nhãng dần với một ước mơ của thời quá khứ. Công nghiệp hóa khiến con người mất dần khả năng hoài niệm với văn hóa cổ truyền.

Lửa ở cấp độ nhỏ hơn còn được gửi gắm qua hình ảnh của ngọn đèn dầu, một “sứ giả” khiêm nhường của những giá trị văn hóa làng quê trong thơ Nguyễn Quang Thiều, nó được hun đúc từ thuở mới khai sinh và cần được bảo dưỡng qua nhiều thế hệ: “Thuở tôi vừa sinh ra/ Mẹ đã đặt ngọn đèn trước mặt tôi Để tôi nhìn mặt đèn mà biết buồn/ Biết yêu và biết khóc...” (Bài hát về cổ hương). Buồn thay, ngay trên chính mảnh đất khai sinh của mình, nó vẫn đang từng ngày mất dần vị trí bởi ánh sáng lạnh lẽo của ngọn đèn neon, một sản phẩm của nền văn minh công nghiệp. Sự thay đổi dù là nhỏ bé và tất yếu này, đã đánh vào tâm hồn nhạy cảm của nhà thơ. Bởi hơn hết, nó là một cuộc chuyển đổi, một sự xâm thực vô cùng mạnh mẽ từ những điều lớn lao đến những cái tế vi nhất.

Dùng lửa làm biểu tượng, Nguyễn Quang Thiều đã phát đi một bức thông điệp về những giá trị văn hóa truyền thống ngày càng bị mai một, là sự hồi cố và tìm kiếm những bóng dáng của quá khứ... mà phần lớn nội dung tập thơ “Sự mất ngủ của lửa” là minh chứng rõ ràng nhất cho tất cả những điều nói trên.

Đặc biệt, Lửa còn là biểu trưng của trái tim, một trái tim nóng bỏng, đầy tâm huyết đang thao thức, trăn trở với những vấn đề của cuộc sống hôm nay. Như vậy, “Sự mất ngủ của lửa”, đơn giản và gần gũi nhất, đó là sự thao thức, trăn trở của một trái tim - con người về những giá trị văn hóa lâu đời, đang dần bị bào mòn giữa dòng thác xối xả của xã hội hiện đại. ■

HỘI THI "SINH VIÊN THANH LỊCH, TÀI NĂNG" TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC LẦN THỨ 2 NĂM 2014

Ngày 2/3/2014, Đoàn Trường Đại học PCCC đã tổ chức vòng Bán kết Hội thi "Sinh viên thanh lịch, tài năng" lần thứ 2 năm 2014.

Hội thi được tổ chức nhân dịp kỷ niệm 84 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3/2/1930 – 3/2/2014) và 83 năm ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh (26/3/1931 – 26/3/2014). Đây là lần thứ hai Đoàn Trường Đại học PCCC tổ chức hội thi "Sinh viên thanh lịch, tài năng", tiếp nối thành công của hội thi "Sinh viên thanh lịch, tài năng" lần thứ Nhất đã diễn ra vào năm 2011.

Hội thi "Sinh viên thanh lịch, tài năng" lần thứ 2 năm 2014 diễn ra 3 vòng loại gồm Vòng Sơ khảo (đã được tổ chức vào ngày 4/1/2014), vòng Bán kết (tổ chức vào 2/3/2014) và vòng Chung kết (sẽ tổ chức vào 26/3/2014) với các phần thi phong phú, đa dạng và hấp dẫn như: thi trắc nghiệm kiến thức, thi trang phục truyền thống, trình diễn trang phục tự chọn, thi năng khiếu, thi ứng xử... Trong suốt quá trình cuộc thi, các thí sinh còn tham dự các hoạt động ngoại khóa, từ thiện với tinh thần trách nhiệm xã hội cao.

Tại vòng Bán kết vừa qua, Ban Giám khảo hội thi đã chọn ra 12 cặp đôi để tham dự Gala đêm chung kết gồm: Nguyễn Đức Hiệu và Vũ Thị Thu Huyền (D27B); Lê Đức Ngọc và Trần Thị Xuân Trinh (D27E); Ngô Văn Khánh và Đặng Thị Việt Mỹ (KS11A); Nguyễn Quốc Huy (D28E) và Trần Thị Như Ngọc (D28D); Nguyễn Thảo Nhi (K38A) và Nguyễn Công Tráng (K37I); Hoàng Thị Ngọc (D28B) và Nguyễn Thanh Tùng (D28D); Bun Tiêm Phôm ma Lư sỹ (D27C) và Võ Thanh Hiền (D28D); Nguyễn Xuân Mạnh (D28D) và Phạm Quỳnh Trang (KS11B); Nguyễn Bảo Thái (D29A) và Phạm Ngọc Anh (DS3); Nguyễn Tài Thu (D26B) và Phan Thu Thảo (DS6); Nguyễn Văn Tuấn và Nguyễn Thị Hiền (D28A); Phan Thành Công và Chu Thị Nhung (D28B).

Hội thi "Sinh viên thanh lịch, tài năng" lần thứ hai năm 2014 của Trường Đại học PCCC là dịp giúp các đoàn viên, thanh niên nhà trường có cơ hội thể hiện năng khiếu, sở trường của bản thân, qua đó giúp Đoàn trường phát hiện, bồi dưỡng những đoàn viên có khả năng hoạt động phong trào, hoạt động xã hội tốt để bồi dưỡng, tạo nguồn cán bộ đoàn cho các chi đoàn và Đoàn trường, đồng thời hội thi cũng là dịp tạo điều kiện thắt chặt tình đoàn kết giữa đoàn viên các chi đoàn Trường Đại học PCCC, góp phần định hướng thẩm mỹ, xây dựng nếp sống văn minh, lành mạnh trong tập thể Đoàn trường Đại học PCCC.

Gala và đêm thi Chung kết sẽ diễn ra vào 19 giờ tối ngày 26/3/2014 tại Sân trường Trường Đại học PCCC.

HOÀNG TUẤN

ĐỒNG CHÍ PHẠM QUANG NGHỊ, THĂM VÀ LÀM VIỆC VỚI SỞ CẢNH SÁT PC&CC TP HÀ NỘI

Ngày 21/2/2014, đồng chí Phạm Quang Nghị Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Thành ủy Thành phố Hà Nội đã tới thăm và làm việc với Sở Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy TP Hà Nội.

Tại buổi làm việc, đồng chí Phạm Quang Nghị đã tới thăm trụ sở làm việc của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH Hoàn Kiếm tại Kho E4 Cảng Hà Nội, thăm quan Trung tâm Thông tin chỉ huy 114 của Sở Cảnh sát PC&CC Thành phố Hà Nội tại số 27 – 29 Phan Chu Trinh,

Hoàn Kiếm, Hà Nội, đồng thời làm việc với các lãnh đạo của Sở.

Đồng chí Nguyễn Đức Nghi, Giám đốc Sở Cảnh sát PC&CC Thành phố Hà Nội đã báo cáo những vấn đề thực trạng về công tác PCCC&CNCH trên địa bàn Thủ đô. Trong buổi làm việc, các Sở Xây dựng, Sở Quy hoạch kiến trúc, Sở Kế hoạch đầu tư cũng đã nêu các ý kiến xây dựng, tăng cường mối quan hệ hợp tác, phối hợp trong việc triển khai công tác PCCC&CNCH trên địa bàn Thành phố.

Phát biểu tại buổi làm việc, đồng chí Phạm Quang Nghị đã hoan nghênh, biểu dương lực lượng Cảnh sát PCCC Thành phố về tinh thần quyết tâm thực hiện nhiệm vụ, cố gắng vượt mọi khó khăn chữa cháy, phối hợp với các ban ngành trong công tác PCCC&CNCH, nâng cao kỹ năng nghiệp vụ cho các chiến sỹ, sớm ổn định tổ chức lực lượng sau khi thành lập Sở. Đồng chí ghi nhận và chia sẻ với những khó khăn, vất vả của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH Thành phố khi đảm nhận nhiệm vụ mang tính chất phức tạp, trên địa bàn rộng lớn là Thành phố Hà Nội. Đồng chí cho rằng, hiện nay, ý thức tham gia PCCC của mọi người còn chưa cao, lơ là vì vậy trong thời gian tới, Sở Cảnh sát PC&CC Hà Nội cần làm tốt hơn nữa công tác tuyên truyền. Sở cần quan tâm đến những đối tượng, lĩnh vực thường xuyên xảy ra cháy nổ và có nguy cơ cháy nổ. Trong việc trang bị phương tiện, trang thiết bị PCCC&CNCH, đồng chí Phạm Quang Nghị yêu cầu cần rà soát lại số lượng còn thiếu, bổ sung kịp thời các phương tiện, đặc biệt ưu tiên cho các trang thiết bị, phương tiện ứng trực. Nghiệp vụ chuyên môn của chiến sỹ cũng cần được rèn luyện thường xuyên hơn, bên cạnh đó, cần có một chế tài xử phạt nghiêm cho những vi phạm về PCCC...

VIỆT HƯƠNG

PHÒNG CẢNH SÁT PC&CC ĐỒNG ANH KÝ KẾT PHỐI HỢP VỚI MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM HUYỆN ĐỒNG ANH VỀ CÔNG TÁC PCCC

Ngày 27/2/2014, Phòng Cảnh sát PC&CC Đồng Anh và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Đồng Anh đã tổ chức Hội nghị ký Chương trình phối hợp về "Xây dựng phong trào Toàn dân PCCC trên địa bàn huyện Đồng Anh".

Theo quy chế phối hợp, Phòng Cảnh sát PC&CC Đồng Anh và Ban Thường trực, cùng các thành viên trực thuộc của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Đồng Anh như: Hội Cựu chiến binh, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Nông dân huyện, Liên đoàn Lao động, Hội Người cao tuổi huyện và Mặt trận Tổ quốc các xã, thị trấn sẽ phối hợp thực hiện các công tác đẩy mạnh phong trào Toàn dân PCCC trên địa bàn huyện như: tăng cường tuyên truyền vận động, nâng cao nhận thức cho đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân thực hiện nghiêm chỉnh đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; Đổi mới nội dung, hình thức, biện pháp, nâng cao hiệu quả phong trào Toàn dân PCCC. Xây dựng và nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến, động viên khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào Toàn dân PCCC; Gắn kết phong trào Toàn dân PCCC với các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước; vận động nhân dân tham gia xây dựng nông thôn mới; "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư"; "Dân vận khéo"; "Thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở"... Huy động sức mạnh

tổng hợp của khối đại đoàn kết toàn dân tộc tham gia phong trào Toàn dân PCCC và “Ngày Toàn dân PCCC”; tổ chức đăng ký thi đua xây dựng khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, an toàn điển hình tiên tiến về PCCC; Xây dựng lực lượng Cảnh sát PC&CC, cán bộ Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên trong sạch, vững mạnh, gần gũi mật thiết với nhân dân, có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực chuyên môn giỏi, biết phát huy sáng kiến, sự sáng tạo, thể hiện là lực lượng nòng cốt trong phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Thường xuyên bồi dưỡng kiến thức, nâng cao trình độ chính trị, pháp luật, chuyên môn, đối với lực lượng làm công tác xây dựng phong trào Toàn dân PCCC. Định kỳ 06 tháng, Phòng cảnh sát PC&CC Đồng Anh và Ủy ban

MTTQ huyện tổ chức giao ban, đánh giá tình hình thực hiện và đề ra các giải pháp để nâng cao hiệu quả công tác phối hợp.

Quy chế phối hợp nhằm củng cố và nâng cao vai trò nòng cốt của lực lượng Cảnh sát PCCC, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên, từ đó nâng cao sự đoàn kết, thống nhất trong việc tham mưu với cấp ủy, chính quyền lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện phong trào Toàn dân PCCC trên địa bàn Huyện, huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và của toàn dân tham gia xây dựng phong trào Toàn dân PCCC, bảo vệ an ninh Tổ quốc, góp phần giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

HOÀNG VIỆT

TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC: (Tiếp theo trang 11)

Qua 3 năm tổ chức triển khai thực hiện Cuộc vận động “CAND chấp hành nghiêm Điều lệnh CAND; Xây dựng nếp sống văn hóa vì nhân dân phục vụ”, toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học viên nhà trường đã hưởng ứng tích cực và thực hiện nghiêm túc. Ý thức chấp hành Điều lệnh CAND và các quy định của nhà trường đã được nâng lên; việc chấp hành mệnh lệnh cấp trên, triển khai các chương trình, kế hoạch công tác được thực hiện nghiêm túc; ý thức chấp hành giờ làm việc, kỷ luật công tác có chuyển biến tốt; tình trạng uống bia, rượu trong bữa ăn trưa và hút thuốc lá trong khuôn viên trường của cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học viên đã được hạn chế. Qua thực hiện các phong trào thi đua trong năm đầu thực hiện Cuộc vận động đã xuất hiện nhiều cá nhân có thành tích xuất sắc trên các mặt công tác đã được các cấp khen thưởng. Trong 3 năm nhà trường đã có 3 tập thể và 5 đồng chí cán bộ được Tổng cục XDLL CAND tặng Giấy khen; Nhà trường đã tặng Giấy khen 182 lượt tập thể và cá nhân vì đã có thành tích xuất sắc trong học tập, công tác và thực hiện tốt Cuộc vận động “CAND chấp hành nghiêm Điều lệnh CAND; xây dựng nếp sống văn hóa vì nhân dân phục vụ”.

Để tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc Cuộc vận động “CAND thực hiện nghiêm điều lệnh; xây dựng nếp sống văn hoá vì nhân dân phục vụ” và tích cực hưởng ứng phong trào thi đua đặc biệt hướng tới kỷ niệm 67 năm ngày CAND học tập, thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy (11/3/1948 - 11/3/2015), Ban Chỉ đạo Cuộc vận động của Trường Đại học PCCC đề nghị toàn thể cán bộ, chiến sỹ cần thực hiện tốt những nội dung từ nay đến tháng 3/2015 như sau:

Một là: Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng uỷ, Ban Giám hiệu và cấp uỷ, lãnh đạo các đơn vị, các lớp học viên trong việc tiếp tục duy trì sự lãnh đạo trực tiếp, tổ chức các hình thức và biện pháp cụ thể để thực hiện nghiêm túc Điều lệnh CAND và Cuộc vận động “CAND thực hiện nghiêm điều lệnh; xây dựng nếp sống văn hoá vì nhân dân phục vụ”. Trước mắt tập trung thực hiện tốt nhiệm vụ Học kỳ II năm học 2013 - 2014; học tập, quán triệt nghiêm túc Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XI của Đảng về “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay” và hưởng ứng phong trào thi đua đặc biệt hướng tới kỷ niệm 67 năm CAND học tập, thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy (11/3/1948 - 11/3/2015).

Hai là: Tiếp tục đẩy mạnh việc tuyên truyền giáo dục cho toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học viên trong toàn

trường nhận thức sâu sắc ý nghĩa, tầm quan trọng và những nội dung cơ bản của Điều lệnh CAND, Cuộc vận động “CAND chấp hành nghiêm điều lệnh; xây dựng nếp sống văn hoá vì nhân dân phục vụ”; giáo dục phẩm chất đạo đức, ý thức trách nhiệm, nếp sống văn hóa... thông qua sách báo, hội họp, trên hệ thống loa phát thanh hàng ngày, các bảng ảnh và pa-nô áp phích cả hai cơ sở và trên Website, mạng LAN, Tạp chí PC&CC của trường; trong các buổi giao ban trường, chào cờ và thông qua các đợt tập huấn về Điều lệnh CAND.

Ba là: Tăng cường sự phối hợp giữa các tổ chức Đoàn Thanh niên, Phụ nữ, Công đoàn và các đơn vị Khoa, Bộ môn, Phòng, Trung tâm, Tạp chí, Ban Quản lý dự án, các lớp học viên trong việc tổ chức thực hiện Điều lệnh CAND. Phát huy vai trò gương mẫu trong việc thực hiện và lãnh đạo tổ chức thực hiện Điều lệnh CAND của lãnh đạo các tổ chức quần chúng, các đơn vị trong toàn trường. Tăng cường trách nhiệm, thường xuyên tổ chức kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở của Đội Kiểm tra Điều lệnh, Tổ Thanh tra giáo dục trong khối cán bộ, Đội Cờ đỏ trong khối học viên vào các ngày trong tuần. Thực hiện nghiêm túc việc xử lý vi phạm quy định Điều lệnh CAND bằng việc thông báo hàng ngày trên các phương tiện thông tin của trường và phê bình trong các buổi chào cờ, giao ban trong khối cán bộ, học viên hàng tuần. Đồng thời động viên khen thưởng kịp thời các tập thể cá nhân thực hiện nghiêm túc Điều lệnh CAND và thực hiện tốt Cuộc vận động “CAND thực hiện nghiêm điều lệnh; xây dựng nếp sống văn hoá vì nhân dân phục vụ”.

Bốn là: Mỗi cán bộ, giáo viên, công nhân viên, học viên trong toàn trường phải xác định trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Cuộc vận động “CAND thực hiện nghiêm điều lệnh; xây dựng nếp sống văn hoá vì nhân dân phục vụ” gắn với phong trào “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”; “Công an nhân dân học tập, thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy” và bám sát vào công tác trọng tâm của Tổng cục, của Trường Đại học PCCC năm 2013 - 2014, trong đó có nhiệm vụ “Nâng cao kỷ luật, kỷ cương, trách nhiệm, hiệu quả, “Nâng cao chất lượng đào tạo”. Cán bộ, chiến sỹ phải luôn luôn chuẩn mực trong tư thế, tác phong, thái độ nghiêm túc đối với công việc được giao và những nội dung được quy định trong Điều lệnh CAND; khắc phục thái độ thờ ơ với việc chấp hành Điều lệnh CAND. ■

Những địa chỉ vàng

tư vấn, cung cấp & lắp đặt hệ thống PCCC



Protect Yourself & Your Home

CÔNG TY TNHH DVTM PCCC PHÚ PHÚ MỸ
PHU PHU MY FIRE PROTECTION TRADING SERVICE CO.,LTD

Cung cấp, lắp đặt hệ thống PCCC, hệ thống chống sét, hệ thống báo trộm; mua bán trang thiết bị, phương tiện PCCC;....Dịch vụ trọn gói các thủ tục liên quan về mặt PCCC.

Địa chỉ: Số B1, Lô B2, Chung Cư 590, Đường CMT8, P.11, Q.3, HCM
Tel: 08 38461738~758 Fax: 08 38461808
Email: info@phuphumy.com Web: www.phuphumy.com



CÔNG TY CỔ PHẦN

AN BẢO



Cty chuyên nghiệp về PCCC tại Việt Nam
BẢO CHÁY - CHỮA CHÁY - CHỐNG SÉT
Đại lý chính thức tại VN của các hãng:

Nittan (Japan) - Kidde (USA/UK)
Hochiki - Tyco - Chemestron (USA)
Horing - Jang Der (TW) - Multron (Singapore)

Trụ sở chính: 140 Nguyễn Văn Thủ - Q.1, Tp. HCM
Tel: 84-8-39118841 - Fax: 84-8-39118846
Email: anbao@anbao.com.vn Website: www.anbao.com.vn



CÔNG TY TNHH LẮP ĐẶT THIẾT BỊ PCCC

PHÚC HUY





ĐC: 33 Ngõ Bệ F.13 Q.Tân Bình TP.HCM * ĐT: 08 62686064 DD:0913 18 18 55 * Fax: 08 38497309
Email: info@phuchuy.com * Web: www.phuchuy.com



CÔNG TY CỔ PHẦN MƯỜI ĐỨC

MUOI DUC JOINTS STOCK COMPANY



TRỤ SỞ: Số 06 - CMT8 - P.CÁI KHÉ - Q. NINH KIỀU - TP. CẦN THƠ
Tel: 0710.812690 - Fax: 07103.835885; Mobile: 0903.727.699
Email: pcmuoiduc@yahoo.com

Vì sự an toàn của bạn **hãy gọi cho chúng tôi...**

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG KHOA HỌC KỸ THUẬT PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY

TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY - BỘ CÔNG AN

Địa chỉ: 243 Khuất Duy Tiến - Thanh Xuân - Hà Nội

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG KHOA HỌC KỸ THUẬT PCCC có chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, được phép hoạt động theo các chức năng sau:

Nghiên cứu, ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật thuộc lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy;

Tổ chức mở lớp huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ phòng cháy chữa cháy và cấp chứng chỉ cho lực lượng phòng cháy chữa cháy bán chuyên nghiệp;

Kiểm tra, kiểm định, thử nghiệm phương tiện phương tiện, thiết bị và hệ thống phòng cháy chữa cháy;

Nghiên cứu thiết kế, lắp đặt, chuyển giao công nghệ, giám sát thi công công trình, bảo hành, bảo trì các thiết bị phòng cháy, chữa cháy, các thiết bị bảo vệ, cứu hộ, cứu nạn, công nghệ truyền thông phục vụ phòng cháy và chữa cháy, Camera quan sát, báo động nhập; Sản xuất, mua bán các thiết bị phòng cháy chữa cháy, thiết bị bảo vệ và thiết bị cứu hộ, cứu nạn.



CÔNG TRÌNH TRỤ SỞ BỘ NỘI VỤ
Trung tâm nghiên cứu ứng dụng khoa học kỹ thuật PCCC
đã thi công